



**HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO XUẤT BẢN
SÁCH XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**

BÁC HỒ

VỚI NÔNG DÂN



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

**BÁC HỒ
VỚI NÔNG DÂN**

HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO XUẤT BẢN

Chủ tịch Hội đồng

TS. NGUYỄN THẾ KỶ

Phó Chủ tịch Hội đồng

TS. NGUYỄN DUY HÙNG

Thành viên

TS. NGUYỄN AN TIÊM

TS. KHUẤT DUY KIM HẢI

NGUYỄN VŨ THANH HẢO

NGUYỄN VĂN DƯƠNG

Sưu tầm và biên soạn

BÁC HỒ VỚI NÔNG DÂN



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

Hà Nội - 2013

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn quan tâm đến nông dân - lực lượng to lớn của cách mạng. Người luôn khẳng định nông dân Việt Nam là động lực, là gốc của cách mạng Việt Nam, có vai trò to lớn trong khối đại đoàn kết toàn dân thực hiện nhiệm vụ dân tộc dân chủ và xây dựng chủ nghĩa xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Thực hiện chủ trương của Ban Bí thư Trung ương về trang bị sách cho cơ sở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2013-2015 và góp phần tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật xuất bản cuốn sách *Bác Hồ với nông dân* do Nguyễn Văn Dương - cán bộ Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch sưu tầm và biên soạn. Cuốn sách gồm một số câu chuyện cảm động nêu lên tình cảm sâu sắc của Bác Hồ đối với nông dân cũng như tình cảm nồng hậu, kính trọng của người dân dành cho Bác - vị Chủ tịch nước vĩ đại mà bình dị.

Xin giới thiệu cuốn sách với bạn đọc.

Tháng 11 năm 2013

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

LỜI GIỚI THIỆU

Có thể nói, trong sự trọn vẹn của con người Hồ Chí Minh, có sự trọn vẹn về tình cảm, quý trọng, tin tưởng và nhất mực thương yêu nông dân - những người suốt đời chân lấm tay bùn, làm ra của cải nuôi sống xã hội, có nhiều đóng góp cho cách mạng. Bốn ba khắp năm châu, bốn bể trong những thập niên đầu thế kỷ XX tìm con đường cứu nước, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã chỉ ra con đường duy nhất để giải phóng giai cấp nông dân là con đường cách mạng vô sản, gắn liền giải phóng dân tộc với giải phóng nhân dân, trong đó có nông dân, đem lại ruộng đất cho nông dân. Cho đến bản *Di chúc* để lại cho muôn đời sau, Người cũng đã dành những dòng xiết bao triu mến, ân cần, quan tâm sâu sát đến giai cấp nông dân: "*Trong bao năm kháng chiến chống thực dân Pháp, tiếp đến chống đế quốc Mỹ, đồng bào ta, nhất là đồng bào nông dân đã luôn luôn hết sức trung thành với Đảng và Chính phủ ta, ra sức góp của góp người, vui lòng chịu đựng mọi khó khăn gian khổ. Nay ta đã hoàn toàn thắng lợi, tôi có ý đề nghị miễn thuế nông nghiệp một năm cho các hợp tác xã nông nghiệp để*

cho đồng bào hỉ hả, mát dạ, mát lòng, thêm niềm phấn khởi, đẩy mạnh sản xuất".

Đã có nhiều câu chuyện kể về tình cảm của Chủ tịch Hồ Chí Minh dành cho giai cấp nông dân. Đến với nông dân là Bác đến với những người chân lấm tay bùn, cho nên Bác cũng tát nước, đập guồng chống hạn với nhà nông, Bác thăm hệ thống đê điều, hỏi han nông dân ngay trên cánh đồng đang gặt; Bác vào thăm những chuồng trại gia súc, gia cầm, thăm bếp ăn, giếng nước, Bác vào nhà trẻ, mẫu giáo ở nông thôn để xem con em nông dân có được trông coi cẩn thận, có đủ chế độ dinh dưỡng hàng ngày hay không...

Cuốn sách ***Bác Hồ với nông dân*** là tập hợp có chọn lọc các bài nói, bài viết, buổi gặp gỡ, chuyến công tác, hình ảnh sống động, câu nói chân thực, các chuyện kể cảm động của những nhân vật từng có dịp được tiếp xúc với Bác Hồ, được Người quan tâm, thăm hỏi, động viên. Để thiết thực phục vụ việc *Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh*, cuốn sách nhỏ mà ý nghĩa lớn này sẽ trở thành nguồn động viên quý giá để giai cấp nông dân Việt Nam tiếp tục phát huy vai trò cách mạng to lớn của mình, nâng cao hơn nữa vị thế trong công cuộc tiếp tục đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

NGƯỜI BIÊN SOẠN
Nguyễn Văn Dương

KHÔNG MỘT TẮC ĐẤT BỎ HOANG

Ngày 3 tháng 9 năm 1945, Hội đồng Chính phủ lần đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã họp dưới quyền chủ tọa của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nói giản đơn với các vị bộ trưởng:

"Thưa các cụ và các chú (cách Chủ tịch gọi những người cùng công tác trẻ tuổi).

Sau 80 năm bị áp bức, bị bóc lột và dưới chính sách ngu dân của thực dân Pháp, các bạn và tôi chúng ta đều chưa quen với kỹ thuật hành chính.

Những điều đó không làm cho chúng ta lo ngại. Chúng ta vừa làm, vừa học, vừa học, vừa làm. Chắc rằng chúng ta sẽ khuyết điểm, nhưng chúng ta sẽ sửa chữa, chúng ta có can đảm sửa chữa khuyết điểm.

Với lòng yêu nước và yêu nhân dân sâu sắc, tôi chắc chúng ta sẽ thành công...".

Sau cuộc thảo luận, các vị bộ trưởng đều tán thành lời đề nghị của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Các ban phụ trách trước đây tổ chức để thực hiện các kế hoạch và chương trình. Công việc bắt đầu trong sự phấn khởi chung của Chính phủ và nhân dân.

Trong cuộc vận động quyên gạo khai mạc ở Nhà hát lớn Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh tha thiết kêu gọi toàn thể đồng bào lạc quyên. Chủ tịch đem phần gạo của mình quyên trước tiên.

Những đội lạc quyên được tổ chức. Những cụ phụ lão xung phong kéo xe, thanh niên nam nữ đẩy xe trang hoàng với biểu ngữ và cờ xí. Đội này đi quanh thành phố, đội kia đi trong các làng. Khắp nơi đâu đâu cũng quyên góp như thế. Mười ngày một lần quyên được hàng vạn tấn gạo cho đồng bào thiếu thốn. Chiến dịch chống đói chấm dứt khi lúa đã chín và khoai đã to củ.

Với những biểu ngữ:

"Không một tác đất bỏ hoang"

"Tác đất tác vàng"

Tất cả nhân dân nỗ lực tăng gia sản xuất. Chủ tịch Hồ Chí Minh, các bộ trưởng, nhân viên chính phủ, mỗi người một đám đất trong giờ rảnh. Phụ lão, học sinh, sinh viên, phụ nữ, thợ thuyền, tất cả mọi người cào cuốc, cày, bừa, gieo giống. Người thành thị tổ chức những đội công tác để giúp đỡ đồng bào nông dân.

Và nông dân càng gắng sức gấp bội. Họ tự nhủ:
"Bây giờ chúng ta làm việc cho chúng ta, chứ
không phải làm việc cho bọn Nhật, bọn Pháp".

Trích từ sách: *Những mẩu chuyện về
đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*,
Nxb. Trẻ, Hà Nội, 2005, tr. 124-128.

BÁC KHÔNG ĐỒNG Ý

Ngày 28 tháng 4 năm 1946, sau khi dự lễ khánh thành đê Hưng Nhân, Thái Bình xong, khi về, Bác bảo không đi xe theo đường cũ tức là đường Nam Định - Phủ Lý - Hà Nội, mà đi qua đất Hưng Yên - Phố Nối - Hà Nội. Đoàn đi có ba xe. Tôi (Nguyễn Tiết) lái xe cho Bác đi đầu, cụ Huỳnh Thúc Kháng và các đồng chí cùng đi ngồi ở hai xe sau. Không hiểu ai đã tiết lộ đường về của Bác mà nhân dân ở các làng, xã hai bên đường tổ chức mít tinh đón Bác với nghi lễ như đón vua vì hành qua địa phương mình. Làng nào cũng tổ chức rước kiệu bát cống (kiệu không có mui do 16 người khiêng bằng 8 chiếc đòn) ở trên để ảnh Bác, có hoa, quả. Dàn nhạc bát âm, có cầm cờ, lọng tán... Bác rất không hài lòng về việc làm rùm beng tốn thì giờ, tiền bạc của nhân dân. Nhưng trước sự nhiệt tình ấy, Bác vẫn vui vẻ đáp lại. Bác bảo tôi hạ cửa kính xe và cho chạy chậm chậm. Người tươi cười vẫy tay qua cửa xe bên nọ, lại bên kia. Hình thức của nhân dân xưa cũ vậy nhưng nhiệt

tình và cử chỉ của họ thì hoàn toàn khác. Từ các cụ già đến trẻ con, không có trật tự nào cả, xô cả ra lòng đường chỉ mong sờ được vào tay Bác, lực lượng tự vệ không ngăn nổi, có lúc xe không đi được. Không hiểu do sáng kiến của ai, hai đồng chí tự vệ từ lúc nào đã nhảy lên ngồi hai bên tai xe, chĩa súng ra hai bên. Họ đề nghị Bác cho bắn chỉ thiên để dẹp đường. Bác không đồng ý. Cứ nhích dần, nhích dần giữa dòng người như vậy, chật vật lắm xe Bác mới về đến Hà Nội.

Trích từ sách: *Chuyện kể về Bác Hồ*,
Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2009.

BÁC HỒ VỀ THĂM HẢI HƯNG

Cứ đến mùa nước lũ, hay kỳ hạn hán, Bác thường trực tiếp xuống địa phương tham gia "chống trời" với nông dân. Nhớ lần về công trường đại thủy nông Bắc - Hưng - Hải, để tham gia lao động như một người nông dân. Trên đường đi, thấy một chị đang đẩy xe cút kít nặng nề lên dốc, Bác vội chạy đến đẩy giúp chị...

Lần Bác về Hải Hưng tham gia chống hạn với nông dân, nghe tin Bác về các đồng chí cán bộ tỉnh tổ chức đón Bác long trọng. Bác không hài lòng, phê bình ngay: "Bác về là đi chống hạn chứ có phải đi chơi đâu mà đón tiếp". Bác đi rất nhanh đến chỗ nông dân đào mương, xắn quần, xắn tay áo xuống cùng đào đất với bà con, để lại phía sau các "quan cách mạng" trong những bộ quần áo bảnh bao đang lúng túng hổ thẹn trước dân chúng. Cuối cùng tất cả cùng ào xuống đào đất với bà con nông dân theo gương Bác. Bác không nói, không hô hào, nhưng Bác đã làm cuộc "cách mạng" cho "các quan" trước muôn dân. Trưa hôm

đó, Bác cùng ăn cơm với bà con nông dân tại nơi đào mương, bữa ăn có Bác vui hẳn lên. Bác lo lắng, quan tâm đến sự tiến bộ của cán bộ từ những việc làm bình thường nhất, nhưng chính đó là những xuất phát điểm của đạo đức chân chính mà mọi cán bộ muốn dân tin yêu thì phải tự xem xét, rèn luyện hoàn thiện mình.

Có một lần Bác về Hà Đông chống hạn, khi đến một con mương chắn ngang đường, đồng chí Chủ tịch tỉnh mời Bác đi vòng đến chỗ dễ qua hơn. Nhìn xuống thấy đồng chí Chủ tịch tỉnh đi đôi giày bóng lộn, Bác bảo: "Chú đi đường ấy", nói rồi Bác cởi dép lội tắt qua cho nhanh để đến với nông dân đang tát nước chống hạn. Sang bờ bên kia, Bác bảo mọi người cùng tát nước giúp nông dân. Bác chỉ một thanh niên ăn mặc bảnh bao cùng tát nước với Bác, nhưng đồng chí này không biết tát nước, đồng chí Bí thư tỉnh đỡ lời: "Thưa Bác, đồng chí này là nhà báo ạ", Bác cười và nói: "Nhà báo của nông dân thì phải biết lao động như nông dân thì viết mới đúng được".

Trích từ sách: *118 chuyện kể về Bác Hồ*,

Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội, 2008.

CÁI SỐNG CÒN NHẤT LẠI KHÔNG RÕ THÌ CÒN NÓI LÀM GÌ NỮA

Gần cuối năm 1946, tôi được chị Thanh báo tin:

- Ngày mai đồng chí Mai ở nhà, chị sẽ lại chơi.

Chị Thanh là cán bộ gây cơ sở ở vùng tôi đã lâu. Chị lại là bạn thân của mẹ tôi. Nghe chị hẹn về chơi, mẹ tôi mừng lắm. Cả nhà trông đợi chị.

Vào khoảng 9 giờ sáng hôm sau, tôi đang lợp lại mái nhà dưới, thấy có ô tô đỗ trên đê, lối vào nhà mình. Rồi chị Thanh, một đồng chí nữa cùng với Bác đi vào nhà tôi. Người nhận ra tôi ngay và thân mật hỏi:

- Chú Mai vẫn khỏe?

- Dạ.

Tôi đưa Bác vào nhà, Bác lại hỏi:

- Cái ao đằng trước đâu rồi?

Bác vẫn nhớ cái ao nhà tôi nhưng vì nay có đồng rạ che khuất, nên Người không trông thấy. Tôi vội trình bày để Bác rõ. Người cười vui vẻ.

Mẹ tôi và các cháu lớn bé lên chào Bác. Người vui vẻ bắt tay khắp lượt và hỏi:

- Cụ đâu? Người có được khỏe không?

Tôi hơi ngại khi ông tôi gặp Bác, vì ông tôi đã 78 tuổi rồi, đầu óc phong kiến quá nặng, sợ khi nói chuyện cái gì không đúng. Nhưng Bác đã hỏi, tôi vội bảo các cháu đi gọi thì cũng là lúc ông tôi chóng gậy đi tới. Cũng như năm trước, thấy ông tôi đến, Bác đã chạy ra dắt vào. Ông tôi thấy Bác, liền chấp tay cúi rạp xuống vái chào. Bác ngăn lại và nói:

- Giờ là anh em một nhà cả, cụ đừng làm vậy. Các cấp cán bộ của ta đều là đây tớ của dân cả. Như vậy nước mới cường dân mới thịnh.

Ông tôi nói:

- Xin vâng lời dạy của Cụ.

Khi đã đông đủ gia đình, Bác bảo chụp ảnh làm kỷ niệm. Ông tôi sung sướng quá, đứng lặng đi trước vinh dự ấy.

Chụp ảnh xong. Người dặn:

- Tôi sẽ ăn cơm trưa với gia đình, nhà ăn uống thế nào, tôi sẽ ăn thế.

Mẹ tôi và chị Thanh mua thêm con gà làm cơm. Khi mang cơm lên, bác ngạc nhiên gọi chị Thanh hỏi:

- Cô làm thế nào hóa ra cỗ thế này? Nay cô làm thế này mai tới nơi khác, cô sẽ bảo nhân dân giết trâu, giết bò để đãi tôi chăng?

Chị Thanh lo lắng quá. Mẹ tôi vội phân trần:

- Đất lề quê thói, mỗi khi có khách, để tỏ lòng hiếu khách, tỏ lòng kính trọng...

Bác bảo dọn cơm cả gia đình cùng ăn. Nghe lời Bác gia đình tôi cử thêm người lên cùng ăn cơm với Bác.

Chiều hôm ấy, các đồng chí trong ủy ban xã và một vài đồng chí cán bộ huyện về công tác cùng tới chào Bác.

Quen như mỗi khi có cán bộ cấp trên tới, chúng tôi chuẩn bị sẵn sàng trong đầu báo cáo tình hình trong xã. Không ngờ mở đầu Bác hỏi:

- Xã các chú có bao nhiêu mẫu ruộng? Hai vụ chiêm mùa gieo hết bao nhiêu giống? Thu hoạch được bao nhiêu?

Lúc ấy, chúng tôi đã nghĩ đến sản xuất! Nên trước câu hỏi của Bác, chúng tôi đành chịu không biết đằng nào mà thừa cả.

Bác lại hỏi:

- Đời sống bây giờ so với trước ra sao? Có bao nhiêu gia đình khá, bình thường, còn đói kém?

Cái này thì có thể trả lời được. Chúng tôi báo cáo với Bác con số ước lượng.

Bác không bằng lòng. Người bảo:

- Các chú phụ trách phong trào một xã, mà cái sống còn nhất lại không rõ thì còn nói làm gì nữa.

... Rồi Người căn dặn chúng tôi. Tôi nhớ đại ý: Ngoại thành là cái đai của nội thành. Ngoại thành vững vàng thì nội thành chắc chắn. Muốn ngoại thành vững vàng thì cán bộ phải chăm lo củng cố

đoàn thể, chăm sóc việc sản xuất; muốn sản xuất tốt thì nên lập quỹ nghĩa thương để giúp đỡ người thiếu thốn, chi công điền cho tốt...

Trích từ sách: *Hoa dân Bác*,
Hội Văn nghệ xuất bản,
Hà Nội, 1998, tr. 117-120.

BÀI HỌC VỀ TẶNG GIA SẢN XUẤT

Mùa đông năm 1952, lúc đó tôi đang công tác ở Văn phòng Trung ương. Trụ sở cơ quan đóng tại đèo Re (núi Rồng), ATK, Định Hóa, Thái Nguyên. Cơ quan Phủ Chủ tịch cũng ở ngay sát cạnh đó. Sau Hội nghị cán bộ chính quyền toàn quốc lần thứ năm (tháng 3 năm 1952). Chính phủ đã phát động phong trào tặng gia sản xuất tiết kiệm trong toàn quốc.

Ở Trung ương, cơ quan này thi đua tặng gia với cơ quan khác. Vì hai cơ quan gần nhau, tôi được công đoàn cử ra thi đua với bên cơ quan Phủ Chủ tịch. Bên Văn phòng Phủ Chủ tịch lại cử Bác làm đại diện cá nhân thi đua tặng gia với cơ quan Văn phòng Trung ương.

Buổi lễ phát động thi đua diễn ra thật sôi nổi. Tôi đang sức trẻ nên đứng lên thay mặt anh em thách thức thi đua, cùng một khoảng đất 36m² như nhau, trong một thời gian nhất định, tôi xin trồng rau ăn với sản lượng cao nhất. Bác cũng đứng lên. Bác nhận thách thức tham gia thi đua với chú Thông, với mảnh đất 36m² trong một thời

gian bằng nhau, đạt sản lượng rau nhiều hơn chú Thông. Mọi người vỗ tay hoan hô. Một số đồng chí xì xào: một cuộc thi đua không cân sức. Bác vừa già vừa bận nhiều việc, địch sao được với cậu Thông khỏe như voi, trồng rau đã quen. Có người nêu: "Giải thưởng thi đua là một con gà trống 2kg". Mọi người lại hoan hô tán thưởng. Máy đồng chí ở Văn phòng Trung ương nói to: "Nhất định chuyến này chúng ta được ăn thịt gà của Phủ Chủ tịch", Bác nói vui: "Các chú muốn ăn gà của Chủ tịch thì phải tích cực tăng gia để có nhiều rau xanh cung cấp cho nhà bếp cơ quan".

Tôi về suy nghĩ để chắc ăn và có năng suất cao thì trồng cải củ, vì cải củ vùng này củ rất to, rất nặng. Tôi trao đổi với anh em công đoàn, mọi người ủng hộ cho là sáng kiến.

Sau một tuần tôi đã làm đất và trồng xong 36m² cải củ. Ngay sát mảnh đất của tôi, Bác và anh em bên Phủ Chủ tịch làm rất kỹ, đất nhỏ, mịn và sạch cỏ. Hơn một tuần thì Bác gieo hạt cải mào gà (cải xanh lá xoăn). Anh em Văn phòng Phủ Chủ tịch làm chỗ đi tiểu gần nhà và mua một nôi bông lớn để hứng nước tiểu. Phía Văn phòng Trung ương chúng tôi anh em cũng huy động làm nhà tiêu để lấy phân bón.

Sau một tuần các cây cải mọc đều và đẹp. Bác lấy nước tiểu pha loãng tưới. Còn tôi lấy phân bắc tưới hòa ra tưới. Mỗi lần tưới cả cơ quan bịt mũi.

Sau một tháng hai vạt rau tốt ngang nhau. Nhiều người ủng hộ tôi cho rằng tôi sẽ thắng vì củ cải lớn rất nhanh.

Một hôm Bác nhổ rau bán cho nhà bếp chỉ được 15kg. Bác để lại những cây to, khỏe, mỗi cây cách nhau chừng hai gang. Một số anh em lo lắng vì thấy vườn rau Bác nhổ đi xơ xác mà chỉ được có 15kg rau cải con, ba buổi chiều liền, sau giờ làm việc Bác đều ra vườn dùng cái dầm xới đất cho cải và tưới nước giải đều.

Sau hai tháng 10 ngày thì củ cải của tôi đã to bằng bắp tay và có cây đã có nụ. Tôi nhổ và cân cho nhà bếp được 60kg. Tôi vui mừng vì thắng lợi. Nhưng cũng lúc đó cây cải của Bác cũng to bằng cái nơm, cứ năm ngày một lần Bác tĩa tàu, cân cho nhà bếp khoảng 10kg. Kỳ lạ thay cải mào gà càng tĩa cây càng lớn, tàu càng tĩa càng trẻ lâu. Sau hai tháng rưỡi cải mới có ngồng. Lúc đó Bác nhổ cả cây cho nhà bếp muối dưa. Bác còn đem biểu cụ già dân tộc gần đó hạt giống của hai cây rất to. Cụ già sung sướng khoe với mọi người: "giống rau cải Cụ Hồ tốt thật".

Mở sổ nhà bếp ra cộng.

- Cải con: 15kg.
- Tàu cải canh: 14 lần x 10kg = 140kg
- Cây cải làm dưa nén: 20kg
- Cộng: 165kg

Vậy tôi thua đã rõ ràng. Công đoàn Văn phòng Trung ương phải nộp con gà trống nuôi được cho Công đoàn Văn phòng Phủ Chủ tịch. Nhờ có rau tăng gia mà cả mùa đông nhà bếp đủ rau nấu, không phải ra dân mua. Buổi tổng kết thật vui vẻ. Tôi đứng dậy xin nhận thua. Bác nói chuyện với anh em: "Khi tăng gia các cô, các chú phải lưu ý bốn điều kiện: giống, cần, phân, nước. Giống: nên chọn loại rau trồng một lần ăn nhiều lần, củ cải dễ trồng, năng suất cao, nhưng chỉ được ăn một lần thì không bằng cải mào gà, trẻ lâu, tĩa ăn được nhiều lần. Cần: người trồng rau phải chăm chỉ, chọn đúng thời vụ trồng loại rau cho hợp khí hậu, rau mới tốt, vun xới phải đúng cách. Cải mào gà khi tốt cứ 10 ngày xới một lần cho rễ con đứt, chúng ra nhiều nhánh rễ hơn và hút được nhiều phân bón, muối khoáng trong đất. Phân phải chọn loại phân bón thích hợp. Cải canh rất hợp nước tiểu pha loãng. Thứ phân tươi chú Thông bón cũng tốt đấy nhưng mất vệ sinh lắm. Nước: phải tưới đều và tưới đủ độ ẩm rau mới trẻ lâu và xanh tốt".

Lần ấy thua Bác, tôi hết chủ quan và rút được bài học mới về tăng gia.

Nguyễn Thông kể

Trích từ sách: *Bác Hồ - Con người và phong cách*,
Nxb. Trẻ, Hà Nội, 2005, t.2, tr.31-34.

BÁC HƯỚNG DẪN LÀM KINH TẾ THỜI KHÁNG CHIẾN

Thời gian rồi Bác cùng anh em trong cơ quan chơi bóng chuyền, tập thể thao, tăng gia sản xuất, trồng bí, trồng bầu, nuôi gà, nuôi bò. Trong thời gian này, Bác nảy ra ý quản lý kinh tế theo phương thức khoán sản phẩm. Bác bảo các đồng chí, giao bò cho dân địa phương nuôi, khi bò phát triển thì một phần để lại cho nhân dân còn một phần cho tập thể. Trồng được nhiều bí, cả một bãi rộng dày đặc quả, khi thu hoạch anh em kiểm số lượng quả vì nhiều nên bị lẫn liên tục, Bác bày cho cách: đếm xong quả nào cắm một que tre, khi cắm hết chỉ cần gom số que là ra số quả tăng gia được và giao cho người quản lý.

Trích từ sách: *Những kỷ niệm cảm động về Bác Hồ*,
Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2008.

ĐỐI VỚI NÔNG DÂN, ĐIỀU ĐẦU TIÊN LÀ PHẢI CHÂN THỰC

Hòa bình lập lại, mặc dù rất bận, Bác vẫn dành thời gian đi thăm bà con nông dân.

Lần ấy vào vụ thu hoạch mùa, anh em cảnh vệ chúng tôi được lệnh đến trước và bố trí một số chiến sĩ cùng gặt với bà con để tiện cho việc bảo vệ Bác.

Trên cánh đồng lúa vàng trải rộng, có khoảng năm, sáu tổ đang khẩn trương gặt hái, mấy tổ gặt ở kế ngay đường, còn một nhóm gặt mãi xa trong cánh đồng lầy lội. Chúng tôi nghĩ, chắc là Bác sẽ đến thăm mấy tổ gần đường, vì vậy một số anh em bảo vệ trà trộn cùng dân gặt cho những nhóm đó.

Chuẩn bị xong, chúng tôi yên trí chờ đợi... Một lúc sau xe Bác đến và dừng lại gần chỗ chúng tôi bố trí. Bác xắn quần áo, tháo dép đi thẳng ra ngoài nhóm đang gặt ở đằng xa. Thấy vậy một đồng chí trong chúng tôi lúng túng gọi ý:

- Thưa Bác, chỗ đằng kia nông dân gặt đông quá ạ!

Bác quay lại nói ngay:

- Đông gì? Các chú bố trí đấy! Rồi Bác tiếp tục đi. Chúng tôi anh nọ nhìn anh kia ngượng quá.

Đến chỗ bà con nông dân đang gặt ở giữa cánh đồng, Bác ân cần hỏi han từ chuyện trong nhà đến việc ngoài đồng... Do hóa trang rất khéo, vả lại buổi đi thực tế của Bác rất bất ngờ, bà con nông dân cứ ngỡ là một cán bộ già đi qua đường xuống thăm nên nói chuyện với Bác rất tự nhiên, vui vẻ.

Lúc về nhà, Bác bảo chúng tôi: "Các chú nên rút kinh nghiệm, nếu làm việc gì cần phải bí mật, thì phải làm sao để không ai phát hiện được" (hóa ra Bác đã nhìn thấy trong đám gặt gần đường có cả những anh "nông dân" mặc quần kaki). Bác nói tiếp:

- Lần này đi thăm bà con nông dân, Bác muốn nói chuyện thật tự nhiên để biết rõ tình hình thực tế. Bác thì Bác muốn biết sự thật kia! Đối với nông dân, điều đầu tiên là phải chân thực!

Trích từ sách: *Bác Hồ với chiến sĩ*,
Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1994.

BÁC LÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Vào khoảng cuối năm 1953, đầu năm 1954, tuy đã ở trong ATK (an toàn khu) nhưng đội bảo vệ của Bác vẫn đào hầm sâu trong núi để đề phòng giặc. Anh em không quen nên làm việc có phần lúng túng. Bác đến và làm động tác mẫu quai búa cho đồng chí phụ trách búa xem. Rồi Bác lấy một thanh tre bánh tẻ làm kẹp cây "choòng" cầm chống, ra lệnh cho người quai búa cứ quai cho đều tay. Sợ Bác mệt, anh em nói:

- Thưa Bác, chúng cháu hiểu rồi ạ.

Đến lúc anh em tranh cãi về tăng gia, Bác lại "tham gia". Có anh phát biểu nên trồng cà, anh thì bảo nên trồng rau muống cạn. Bác hỏi:

- Các chú đều là nông dân phải không?

- Dạ chúng cháu đều là nông dân.

Bác giải thích: "Vì các chú mỗi người một quê khác nhau, thời tiết mỗi vùng một khác. Kinh nghiệm trồng trọt cũng khác nên tranh cãi là bình thường. Song phải chú ý tới người xưa đã dạy ta

rằng: "Bao giờ đom đóm bay ra, cành xoan chân chó trông cà mới nên...". Thế các chú thấy cây xoan nảy mầm tức là thò chân chó chưa".

- Dạ chưa ạ.

- Thế thì chưa trông cà được đâu!

Trích từ sách: *Chuyện kể về Bác Hồ*,
Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2009.

CÂU CHUYỆN VỀ BA CHIẾC KIM ĐỒNG HỒ

Năm 1954, tôi được gặp Bác trong lớp tổng kết Đoàn công tác cải cách ruộng đất của Trung ương tổ chức tại khu rừng mới (Tam Đảo, Vĩnh Phú).

Nói chuyện với Đoàn cán bộ cải cách ruộng đất trên hội trường, Bác nói nhiều ý, ý nào cũng ngắn gọn, thiết thực, dễ hiểu, trong đó có một chi tiết tôi cứ nhớ mãi đến ngày nay. Đó là khi xác định nhiệm vụ trước mắt, Bác hỏi chung mọi người:

- Các chú, các cô có biết dùng đồng hồ không?

Cả hội trường đều trả lời:

- Có ạ!

Bác hỏi tiếp:

- Cái đồng hồ ba kim thì chạy thế nào? Có phải ba kim chạy đều như nhau không?

- Không ạ.

Bác nói tiếp: "Ba cái kim đồng hồ mỗi kim một việc, kim chỉ giờ, kim chỉ giây, kim chỉ phút, các chú, các cô có đồng ý như vậy không?". Cả hội trường đồng thanh: "Có ạ".

Vì Bác biết anh em cán bộ trong Đoàn cải cách đang có tư tưởng phân tán, không muốn đi xuống nông thôn làm cải cách ruộng đất, vừa vất vả, vừa kham khổ lại xa nhà. Nhiều người thích được về tiếp quản thủ đô sung sướng, mới lạ hơn. Bản thân tôi lúc đó cũng muốn trở về địa phương công tác. Nhưng được nghe Bác nói chuyện và nhất là thông qua hình ảnh ba cái kim đồng hồ đã xua tan trong đầu óc mọi người, tư tưởng kén chọn công việc. Bản thân tôi cũng không còn tư tưởng xin về địa phương nữa mà yên tâm phấn khởi ở lại cùng mọi người làm công tác của Đoàn cải cách ruộng đất các đợt tiếp theo, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Theo **Nguyễn Quốc Tân**

Trích từ sách: *Bác Hồ với các dân tộc Lạng Sơn*,

Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội,

1995, tr.197-198.

BÁC HỒ

THĂM ĐỒNG RUỘNG KIỀU MAI

Buổi sáng ngày 7 tháng 8 năm 1955 (tức ngày 20-6 âm lịch) bà con nông dân Kiều Mai đang sôi nổi thi đua đào vét mương lấy nước sông Nhuệ dẫn vào đồng. Những lá cờ đỏ sao vàng được cắm trên gò cao cạnh Cầu Diễn bên đường 11A. Mọi người đang tấp nập làm việc, người xắn đất, người bốc đất chuyển tay nhau, mồ hôi lấm tấm trên trán, thấm qua áo nhưng ai cũng vui vẻ, khẩn trương làm việc. Trên đường quốc lộ, một chiếc xe ô tô chạy từ Sơn Tây về Hà Nội. Xe dừng bánh gần chỗ mọi người đang đào vét mương, cửa xe vừa mở Bác từ trên xe bước xuống.

- Bác... Bác Hồ!... Mọi người đều nhận ngay ra Bác, Bác đến bất ngờ quá, ai cũng muốn reo lên, tất cả đều dừng tay và nhìn về phía Bác, đồng thanh chào Bác, Bác chào mọi người. Dáng người hơi cao, vầng trán rộng, đôi mắt sáng, chòm râu dài, Bác mặc bộ quần áo kaki bạc màu, chân đi dép cao su bước nhanh nhẹn tới chỗ mọi người. Ai cũng hồi

hộp xúc động cứ đứng im chăm chú nhìn Bác không nói nên lời. Bác tiến lại gần chỗ anh Trần Văn Đăng rồi hỏi mọi người: "Thiếu nước phải đi đào vét mương vất vả, các cô, các chú có thắc mắc gì không?". Mọi người cùng trả lời: "Thưa Bác chúng cháu rất phấn khởi không thắc mắc gì ạ!". Bác khen thế là tốt. Bác hỏi anh Đăng: "Trong số bà con đi đào mương ở đây có ai bị bắt buộc phải đi làm không?". "Thưa Bác không có ai bị bắt buộc ạ! Vì nắng hạn kéo dài mọi người đều tự thấy phải chung sức đào mương đưa nước lên đồng cày cấy cho kịp thời vụ". Bác khen nông dân Kiều Mai tích cực đào mương, Bác căn dặn mọi người phải chủ động lấy nước cày cấy, không chờ đợi trời mưa, có thể sản xuất mới thắng lợi được. Bác kể chuyện những nơi chống hạn tốt cho mọi người nghe, rồi Bác nói tiếp, đại ý: Đồng ruộng của ta màu mỡ nhưng còn nhiều nơi chưa cấy được hai vụ vì ta làm thủy lợi chưa giỏi. Các cô, các chú cố gắng đào đắp nhiều mương máng hơn nữa để biến số ruộng một vụ thành hai vụ, thu hoạch được nhiều thóc, đời sống sẽ ấm no hơn. Xưa không có ruộng dân ta chịu khổ, bây giờ làm chủ ruộng đồng lẽ nào đời sống của ta lại không khấm khá hơn trước.

Lắng nghe lời nói chân tình, giản dị của Bác ai cũng xúc động thấm thía sự quan tâm sâu sắc của Đảng, của Bác, ai cũng muốn đồng thanh thưa với Bác: chúng cháu sẽ quyết tâm làm được những lời

chỉ bảo của Bác. Thấy chân Bác dính nhiều bùn, cụ Vũ Thị Năng mang một chậu nước lên để Bác rửa chân, Bác ngăn lại và thân mật nói với cụ Năng: "Tôi còn khoẻ hơn cụ, để tôi tự đi rửa lấy". Nói xong Bác đi xuống sông Nhuệ rửa sạch chân tay, mọi người theo Bác ra bờ sông, Bác bảo tất cả mọi người:

- Nếu các cô, các chú sản xuất tốt hơn nữa thì Bác lại về thăm.

Xe của Bác đã đi xa, mọi người vẫn đứng bên đường nhìn theo, lưu luyến, cảm động, ai cũng muốn được gần Bác hơn nữa để được nghe những lời chỉ bảo của Người, từng lời nói, cử chỉ của Bác rất gần gũi, thân thiết còn khắc sâu trong tâm trí mọi người.

Tin Bác Hồ về thăm lan nhanh khắp xóm làng, mọi người kể cho nhau nghe những lời chỉ bảo của Bác và cùng nhau bàn bạc kế hoạch đào đắp mương máng, cải tạo đồng ruộng, hăng hái lao động sản xuất. Những năm sau đó Kiều Mai đi vào sản xuất tập thể, cùng nhau chung sức, chung lòng phát triển sản xuất. Mọi người mong chờ có ngày Bác lại về thăm.

Nguyễn Thị Tịch

Trích từ sách: *Những kỷ niệm cảm động về Bác Hồ*,
Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2008.

MỌI NGƯỜI PHẢI CỐ GẮNG TĂNG GIA SẢN XUẤT

Xóm Yên Định, xã Tân Phong, huyện Bình Xuyên, xưa kia là đồn điền Văn Lãng, với 30 gia đình nông dân ở đây, nhờ có cải cách ruộng đất mới có ruộng cấy, trâu cày, cách đây 43 năm nhân dân nơi đây được ăn một cái tết với niềm vui khôn cùng, đó là được đón Bác Hồ về thăm.

Ba giờ chiều ngày mùng một Tết Bính Thân, tức ngày 13 tháng 2 năm 1956, đoàn xe của Bác đi vào cổng xóm Yên Định có treo một lá cờ đỏ sao vàng rất cao. Bà con trong xóm ngỡ là xe hơi của đoàn ủy cải cách ruộng đất nhân dịp tết về thăm lại đồng bào.

Bác Hồ đã vào thăm gia đình anh Thêm, thanh niên cố nông nghèo khổ, không cha, không mẹ, mới được chia nhà, ruộng, trâu, nên năm nay mới có tết. Trên bàn thờ Tổ quốc đặt chính giữa nhà có lọ hoa, có bánh chưng, cam, chuối... Anh Thêm sung sướng ra đón Bác vào nhà mình. Người đã hỏi thăm về tình hình ruộng đồng. Anh Thêm thưa với Bác là ruộng anh mới được chia tháng 8 năm ngoái, vụ chiêm này là vụ đầu anh được cấy ruộng của mình. Đồng chí Bí thư Chi bộ xã Tân Phong được tin cũng

chạy đến chào Người. Bác hỏi thăm tình hình sau cải cách ruộng đất, cũng như ý thức và nguyện vọng của nông dân về sản xuất và thuế nông nghiệp. Các cháu thiếu nhi trong xóm đã mang trống ra đánh để chào mừng Bác. Người đã hỏi tuổi các cháu thiếu nhi và hỏi các cháu ăn tết có vui không, nhà các cháu có bánh chưng, thịt lợn, ăn tết có no không? Các em nhỏ quần quýt xung quanh Bác Hồ, thi nhau trả lời các câu hỏi của Bác. Tết này các em đã có quần áo đẹp và nét mặt vui tươi hơn. Sau đó, Bác đã sang thăm nhà bà Đỗ Thị Đăng, một gia đình có công trong thời kỳ chống thực dân Pháp. Bà Đăng có một con trai là cán bộ, năm con gái, một hy sinh, một đang công tác ở hợp tác xã mua bán. Bà Đăng đeo Huân chương Kháng chiến ra đón Bác Hồ vào trong nhà, bà thưa với Bác Hồ: "Nhờ ơn Cụ Hồ, nhà cháu năm nay đã có ruộng, có trâu. Nhà cháu đã vào tổ đổi công, tết năm nay đã có bánh chưng".

Khi Người ra về, nông dân xóm Yên Định và các thôn bạn đứng đầy hai bên đường chào mừng Bác Hồ. Người đã căn dặn: "Mọi người phải cố gắng tăng gia sản xuất".

Mai Thanh

Trích từ sách: *Bác Hồ với cán bộ, nhân dân các địa phương*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2006, tr.180-181.

NIỀM VUI ĐƯỢC ĐÓN BÁC HỒ

Hồi ấy, tôi làm cán bộ Văn phòng Tỉnh ủy nên có ngày may mắn được chung niềm vui đón Bác về thăm Hà Tĩnh.

Tuần đầu tháng 6 năm 1957, trời nắng, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy triệu tập cuộc họp cán bộ cơ quan. Đồng chí Trần Chí và đồng chí Hà Huy Lư (Trưởng và Phó Ban Tuyên giáo) tỏ ra lo lắng, bận rộn và tràn ngập niềm vui. Còn đội ngũ cán bộ chúng tôi thì chưa biết điều gì sẽ đến. Anh Bùi Hồ và một số anh em khác được Ban Tuyên giáo điều đến cắt khẩu hiệu, trang trí hội trường. Các đồng chí lãnh đạo giữ bí mật khẩu hiệu, chỉ giao cho anh Hồ cắt đúng số lượng của từng chữ cái đã định, sao cho thật đẹp. Còn anh chị em trong cơ quan Tỉnh ủy thì vui vẻ, khẩn trương lao động, dọn vệ sinh, làm sạch đẹp khuôn viên, cũng chẳng ai biết làm như thế nhằm mục đích gì...

Sáng ngày 14 tháng 6, cán bộ từ cấp phó trở lên của ban, ngành ở tỉnh nhận được giấy mời họp để nghe Tỉnh ủy phổ biến kế hoạch công tác. Rồi đến

22 giờ thì chúng tôi được phép đem chữ cái đã cắt ra dán khẩu hiệu, chuẩn bị chu đáo hai hội trường: một cho đảng viên, một cho cán bộ trong khối mặt trận. Thế là anh em chúng tôi đã được biết Bác Hồ kính yêu sắp về thăm tỉnh nhà. Chúng tôi thao thức hồi hộp suốt đêm, háo hức chờ đợi dịp may mắn nhất trong đời được đón Bác. Đến hơn 7 giờ sáng ngày 15 tháng 6 thì đoàn xe sáu chiếc đưa Bác vào cơ quan Tỉnh ủy, trước sự đón tiếp nồng nhiệt, thân tình của cán bộ, đồng bào đứng dọc hai bên đường lớn trung tâm thị xã (đường Phan Đình Phùng bây giờ) và gần cổng cơ quan chúng tôi. Bác vui vẻ vào Hội trường A nói chuyện với cán bộ trong Đảng, tôi bận chuẩn bị một số mặt cho việc ăn, nghỉ của đoàn khách nên không được nghe Bác nói chuyện trong Hội trường A. Đến 9 giờ, Bác sang Hội trường B nói chuyện cùng đại diện các tầng lớp nhân dân được mời đến đón Bác. Bác bước vào, mọi người đứng dậy phấn khởi vỗ tay chúc mừng. Có người quá xúc động rưng rưng nước mắt. Bác khoát tay ra hiệu cho mọi người ngồi xuống. Ai cũng vâng lời Bác, trật tự lắng nghe. Đồng chí Nguyễn Chí Thanh, đồng chí Trần Quốc Hoàn đi sau bác, nét mặt rất vui. Bác mặc bộ quần áo giản dị, tác phong hoạt bát. Bác nói đại ý: Cách đây 50 năm, Bác qua Hà Tĩnh, đến nay mới được về thăm, trước khi về thăm quê hương Kim Liên. Bác khen ngợi, động viên cán bộ

và nhân dân Hà Tĩnh. Xong buổi nói chuyện, Bác vào xem các nơi làm việc, sinh hoạt trong cơ quan Tỉnh ủy. Gặp cháu Quân (con một cán bộ đánh máy), Bác hỏi:

- Ở đây mọi hôm có sạch sẽ thế này không cháu?

Gặp cán bộ văn phòng chúng tôi, Bác dặn: "Các chú phải lo sửa sai cải cách ruộng đất cho tốt, đừng đưa vợ con đến thị xã mà nên để họ ở quê lo sản xuất, tăng gia".

Khi đứng trên cầu gỗ bắc trên hồ sen, Bác dặn đảng viên phải rất chú ý tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm.

Hàng nghìn người từ cơ sở, đại diện các gia đình chính sách, nhân sĩ, trí thức, quân nhân và các tầng lớp nhân dân... ai cũng rạo rức niềm vui vì được chứng kiến những giây phút thiêng liêng tận mắt được nhìn thấy Bác, tận tai nghe lời Bác, giọng xú Nghệ ấm áp thân tình, rất dễ hiểu.

Nguyễn Quốc Thùy kể

Trích từ sách: *Bác Hồ với cán bộ, nhân dân các địa phương*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2006, tr.626-628.

LỚN LÊN THEO LỜI BÁC DẠY

Năm 1957, tôi công tác tại Đại sứ quán ta tại Bắc Kinh, Trung Quốc, tôi được vinh dự cùng với một số đồng chí làm nhiệm vụ bảo vệ Bác Hồ khi Người đến thăm đại sứ quán, chúng tôi được nghe Bác căn dặn: Làm nghề gì phải giỏi nghề đó, là cán bộ ngoại giao phải có kiến thức ngoại giao và phải biết tiếng nước ngoài.

Suy nghĩ lời dạy của bác tôi rất băn khoăn, bản thân tôi đi theo cách mạng từ lúc còn nhỏ, ít có điều kiện học tập, trình độ văn hoá có hạn, và không biết ngoại ngữ. Tôi đã xin tổ chức cho chuyển sang làm công tác nông nghiệp. Nguyên vọng của tôi được tổ chức chấp nhận và cho học nghề sứ tại Trung Quốc.

Học xong tôi được về công tác tại Nhà máy Sứ Hải Dương, quê hương của tôi, ở đây tôi lại được đón Bác Hồ một lần nữa. Đó là ngày 26 tháng 7 năm 1962, Bác tới thăm Nhà máy Sứ, tôi được các anh lãnh đạo nhà máy giao cho nhiệm vụ bảo vệ Bác vòng ngoài. Bác đi thăm các phân xưởng, hết

sức chú ý và nhắc nhở mọi người về công tác vệ sinh công nghiệp. Bác hỏi đồng chí Đoàn Văn Yên, Phó Giám đốc Nhà máy: "Tại sao còn để công nhân ở nhà lụp sụp thế?". Anh Yên thưa với Bác: "Vì đây là công trường ạ!". Bác nói công trường cũng phải chú ý nơi ăn ở cho công nhân chứ. Rồi Bác quay sang hỏi đồng chí Trần Mạnh, Giám đốc Nhà máy: "Các cô, chú để đất hoang nhiều quá, nhà máy nuôi được mấy con bò?". "Dạ thưa Bác chúng cháu nuôi được một con ạ!". Bác nói: "Nhà máy có 600 công nhân mà chỉ nuôi được một con bò, làm thịt ra, chắc mỗi người được một miếng, các cô, chú phải tính toán làm ăn lại".

Khi Bác đến phân xưởng trang trí, đứng lại bên cô Thái lúc ấy là công nhân đang học nghề, Bác nhận lọ hoa từ tay cô Thái, ai cũng tưởng Bác vẽ hoa lên đấy. Nhưng Bác cầm bút, chấm mực và viết: "Phải cố gắng tiến bộ - Bác Hồ". Sau đó Bác dừng lại nói chuyện với công nhân. Bác nói đại ý: Trong sản xuất phải phấn đấu làm nhanh, nhiều, tốt, rẻ. Muốn làm nhanh làm nhiều phải học kỹ thuật. Muốn làm tốt phải nêu cao vai trò làm chủ. Muốn làm rẻ phải thật sự tiết kiệm. Có tốt có rẻ dân mới mua. Bác dừng lại hỏi một công nhân: "Màu này hoa này các cô, các chú mua ở đâu?". "Dạ thưa Bác mua ở Trung Quốc và Cộng hoà Dân chủ Đức ạ!", Bác nhìn

mọi người rồi nói: "Sứ Việt Nam phải mang màu sắc, dáng hoa Việt Nam. Cái này không ai làm thay các cô, các chú được".

Đến nay xí nghiệp phải tự chịu trách nhiệm về sản xuất kinh doanh, về tiêu thụ sản phẩm cũng như về đời sống cán bộ, công nhân viên. Chúng tôi càng thấm thía lời dạy của Bác: Sản xuất phải nhanh, nhiều, tốt, rẻ. Bác căn dặn, hàng có đẹp, có rẻ thì dân mới mua.

Theo **Lê Xuân Đài** -

Giám đốc Nhà máy Sứ Hải Dương

Trích từ sách: *118 chuyện kể về Bác Hồ*,

Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội, 2008.

NGƯ DÂN KHÔNG BIẾT NGHỀ BIỂN

Một lần có đồng chí cán bộ cao cấp đi tắm biển cùng Bác. Biết đồng chí này vốn vùng biển, khi ra đến bãi biển thấy nhân dân kéo lưới đông vui, Bác hỏi: "Chú có biết kéo lưới rùng và cầm chèo không?". Đồng chí trả lời Bác tuy rằng là dân biển nhưng chỉ làm công việc trên cạn, Bác nói vui: "Có lẽ Ban Tổ chức nên thêm mục thành phần lý lịch: "Ngư dân không biết nghề biển"".

Trích từ sách: *Những kỷ niệm cảm động về Bác Hồ*,
Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2008.

BÁC VỚI LÀNG GẠO TÁM

Mấy năm nay, Mễ Trì được mùa liên tiếp, nhân dân rất phấn khởi. Nhiều người vẫn thường ôn lại câu chuyện cũ Bác về thăm.

Hôm đó là ngày 12 tháng 1 năm 1958, đại biểu các xã ngoại thành đang sơ kết công tác chống hạn tại đình thôn Mễ Trì hạ, quá trưa thì Bác đến. Mọi người ào đứng dậy toan đến gần Bác, thì Bác vẫy tay ra hiệu cho ngồi xuống và giữ trật tự. Bằng một giọng ấm áp, Bác hỏi:

- Chú nào đại diện cho xã ở đây?

Đồng chí Nguyễn Thanh Lương đứng gần đó vội thưa:

- Dạ thưa, cháu ạ!

Bác nắm tay Lương hỏi tiếp:

- Chú bao nhiêu tuổi rồi?

- Thưa Bác cháu 19 tuổi ạ.

Bác âu yếm mỉm cười:

- Mười chín tuổi trẻ quá!

Được Bác khen, Lương cứ đứng ngây người bên Bác, nghe Bác nói chuyện với hội nghị:

- Thưa các cụ, các đồng chí, thay mặt Đảng và Chính phủ tôi gửi lời thăm hỏi đến đồng bào nông dân ngoại thành đang cố gắng chống hạn. Hôm nay tôi đến thăm xã Mỹ Trì vì được báo cáo đồng bào đã có công chống hạn, vì chi bộ, chi đoàn, nông hội, phụ nữ, các chiến sĩ thi đua, các lão nông đã cố gắng...

Bác nói tiếp:

- Trời làm hạn là xấu, ta phải chống hạn. Ta phải chống hạn chứ không phải cầu trời: "Bây giờ đổ giọt mồ hôi; Sau này gạo trắng đầy nồi cơm thơm".

Cuối cùng Bác nhắc:

- Đồng bào hãy giữ tiếng cho ngoại thành của thủ đô, ngoại thành cũng là thủ đô, mà thủ là đầu, phải đi đầu, phải kiểu mẫu chống hạn thắng lợi.

Trích từ sách: *Bác Hồ với nông dân Hà Nội*,
Hội Nông dân - Sở Văn hóa - Thông tin
Hà Nội, 1990.

MỠI BƯỚC ĐI CÓ BÁC CHỈ ĐƯỜNG

Cùng với nhân dân toàn quốc, Đảng bộ và nhân dân huyện Bình Lục (tỉnh Hà Nam) sôi nổi thi đua lập thành tích cao nhất trên mọi lĩnh vực để chào mừng bốn ngày lễ lớn.

Nhớ lại thời kỳ trước Cách mạng Tháng Tám, nhân dân huyện Bình Lục sống rất cơ cực, không những khổ vì sưu cao thuế nặng, tô tức chồng chất mà còn khổ vì đồng chiêm trũng "sống ngâm da, chết ngâm xương", "chiêm khô, mùa thối". Mỗi mùa nước lớn mênh mông, xóm làng như những cù lao giữa biển nước mênh mông, Nguyễn Khuyến - nhà thơ khi qua hương Bình Lục đã ghi lại:

*"Bóng thuyền thấp thoáng giong trên vách
Tiếng sóng long bong vỗ trước nhà".*

Ứng thì vậy, nhưng nếu gặp hạn thì nước ở đây lại rút nhanh, làm cho đất nứt nẻ và rắn lại như đá. Cho nên mùa màng thường "chiêm mất đàng chiêm, mùa mất đàng mùa".

Vụ chiêm xuân năm 1958 bị hạn hán nghiêm trọng liên tiếp mấy tháng trời không mưa, đồng ruộng Bình Lục nứt nẻ, lúa khô héo. Trước tình hình ấy, Đảng bộ và nhân dân huyện Bình Lục hạ quyết tâm chống hạn cứu lúa. Hàng vạn người tay mai tay cuốc ra đồng, ngày đêm lao động không mệt mỗi vết kên, đào mương, dồn toàn bộ lực lượng hoàn thành đắp đập qua sông Sắt để đưa nước từ cống Liêm Mạc về tưới nước cho lúa.

Giữa lúc công việc đang khẩn trương thì ngày 14 tháng 1 năm 1958, Bác Hồ về thăm công trường đập Cát Tường. Không bao giờ chúng tôi quên được hình ảnh thân thương Bác đi giữa cánh đồng, mái tóc và chòm râu bạc phơ, da dẻ hồng hào. Tiếng hô "Bác Hồ muôn năm" vang khắp công trường. Bác cười đôn hậu, vẫy tay chào mọi người và bảo anh em công nhân tiếp tục làm việc, Bác sẽ đi thăm từng nơi.

Ở bên đông bờ sông, Bác hỏi thăm sức khỏe các phụ lão, khen ngợi các cụ tuổi đã già mà còn cố gắng xây dựng quê hương, nêu gương tốt cho con cháu noi theo. Bác lại đi qua đập sang bờ tây, mọi người lo lắng vì đập chưa khô hẳn nhưng Bác đã đi thoăn thoắt bước qua đập thăm hỏi anh chị em dân công. Thấy tổ thanh niên làm quá sức, Bác dừng lại hướng dẫn cách đào

mai cho đất khỏi vỡ, vừa sức người vác để có thể làm được lâu dài và năng suất hơn. Bác vui vẻ căn dặn: "Cố gắng làm xong công việc càng sớm càng tốt để lấy nước phục vụ cho sản xuất và phải quan tâm hơn nữa đến việc ăn ở, điều kiện làm việc cho anh chị em dân công để bảo đảm sức khỏe".

Bác ra về, toàn công trường sôi nổi thi đua và chỉ ba ngày sau đập Cát Tường hoàn thành, thực hiện đúng lời hứa với Bác trước thời hạn hai ngày.

Những dòng nước mát nay được đập Cát Tường giữ lại đã dâng cao tràn vào các kênh mương dần trải khắp cánh đồng, dần trả lại màu xanh cho lúa.

Tin Bác về thăm nhân dân đập đập Cát Tường chỉ sau một ngày đã truyền đi khắp thôn xóm cùng những lời hỏi thăm, nhấn nhủ ân cần của Bác đã làm bùng lên khí thế náo nức trong cả huyện, tăng thêm sức mạnh cho tay mai, tay cuốc trên công trình thủy lợi khắp nơi. Cánh đồng lúa đỏ quạch, khô héo đã trở lại xanh tươi mơn mớn báo hiệu một vụ đông - xuân thắng lợi. Từ vụ đó, bùng phát cơn lên, mỗi người không khỏi bồi hồi, xúc động nhớ tới hình ảnh của Bác trên đập Cát Tường và bên tai như còn vang vọng lời Bác dạy:

"Làm thủy lợi gian khổ một vài năm để sung sướng muôn đời".

Qua thực hiện đường lối hợp tác hóa đi đôi với thủy lợi hóa, trên quê hương đồng chiêm Bình Lục đã có biết bao nhiêu biến đổi theo hướng đi lên dưới ngọn cờ của Đảng, của Bác chỉ đường.

Trong nông nghiệp, khâu thủy lợi được Đảng bộ coi trọng, phát động liên tiếp các chiến dịch thủy lợi chào mừng sinh nhật Đảng, sinh nhật Bác năm 1967, hàng vạn người tập trung hoàn thành kênh Chính Bắc, dài 9km đưa nước phù sa từ trạm bơm Như Trác về tưới cho 6.000ha ruộng đất của 13 xã, chiến dịch thủy lợi đồng khởi Tết Mậu Thân năm 1968, gần hai vạn người tập trung hoàn thành con kênh dài 10km tiếp nước từ trạm bơm Hữu Bị về tưới cho 3.000ha ruộng đất ở tám xã. Trong hai năm ấy Bình Lục lại được vinh dự nhận Cờ luân lưu "làm thủy lợi khá nhất" của Bác.

Nhờ những dòng kênh mương được mở từ đầu xuân 1958, Bình Lục đã vượt qua những thử thách và đã chiến thắng hoặc hạn chế đến mức thấp nhất những tác hại của thiên tai khắc nghiệt. Vụ mùa năm 1973, mưa bão liên tiếp, nước dâng lên cao hơn cả dòng sông, các đầu mối tiêu nước lại xa, nhưng bằng sức mạnh của bản thân, bằng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội

đã được xây đắp từ mấy năm trước trên đồng ruộng Bình Lục đã giữ vững một bộ phận quan trọng diện tích cấy lúa. Từ đó mà mỗi người càng thấm thía vị trí của công tác thủy lợi hơn lúc nào hết.

Theo **Nguyễn Văn Ty**

Trích từ sách: *Nam Hà làm theo lời Bác*,
Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Nam Hà,
1976, tr. 185-186.

BÁC DẠY PHẢI DÂN CHỦ, ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG HỢP TÁC XÃ

Chiều ngày 29 tháng 3 năm 1958, Tỉnh ủy Vĩnh Phúc nhận được điện của Văn phòng Trung ương Đảng là sáng hôm sau Bác sẽ về thăm hợp tác xã Lai Sơn.

Việc gấp nhưng rất phấn khởi, đồng chí Hồ Ngọc Thu, Bí thư Tỉnh ủy cùng đồng chí Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh quyết định ngay một chương trình đón Bác về thăm khá tỉ mỉ. Một số đại biểu các ngành của Tỉnh, Huyện ủy Tam Dương, Chi ủy xã Cộng Hòa, Ban Quản trị hợp tác xã Lai Sơn được triệu tập tại nhà đồng chí Tấn, Chủ nhiệm hợp tác xã. Nhưng tin Bác về thăm vẫn được giữ bí mật đến phút cuối cùng.

Cơm chiều xong, đồng chí Thu báo đồng chí Lê Dân, Phó Văn phòng cùng đi công tác. Xe đến thôn Lai Sơn thì trời vừa tối. Để tranh thủ thời gian, đồng chí Thu đi luôn vào cuộc họp với anh em để phổ biến nhiệm vụ và phân công cho từng bộ phận.

- Sớm mai một phái đoàn quốc tế đặc biệt có đại biểu Trung ương Đảng cùng đi, sẽ đến thăm nhân

dân và hợp tác xã ta. Ở đây, đồng chí Tấn báo cáo lại tình hình hợp tác xã; các đồng chí khác nếu thấy chỗ nào chưa cụ thể thì bổ sung ngay. Một đồng chí xuống hợp nhân dân. Số khác đến vị trí canh gác để kiểm tra rồi ở luôn đó, không tập trung về đây nữa.

Ba bộ phận tách nhau ra nhanh chóng và bắt tay ngay vào việc. Trước thái độ trịnh trọng của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, không ai dám tò mò hỏi. Một số người thăm đoán già đoán non có thể mai Bác về thăm, nhưng không dám quả quyết, không dám bàn luận với nhau. Tối hôm ấy mọi người đều thức rất khuya. Trời chưa sáng hẳn mọi người đã gọi nhau dậy.

Đồng chí Thu rủ tai đồng chí Dân:

- Hôm nay Bác về, ta ra đôi tập thể dục một chút, rồi chờ đón Bác. Đồng chí Dân nhồm ngay dậy, trong lòng rộn lên một niềm vui sướng đặc biệt. Suy đoán của anh đã được giải đáp.

Ngoài đôi, sương sớm còn lung linh thoang thoang hương thơm của cỏ cây, hoa lá. Vừa tập thể dục, hai người vừa dõi nhìn về phía Vân Hội, nơi ấy Bác sẽ đi qua.

Từ xa, ba chiếc xe con hiện ra, nối đuôi nhau vượt qua con dốc rồi từ từ đổ bên lề đường, nơi có lối rẽ vào làng Lai Sơn.

Xe Bác!... đồng chí Lê Dân reo lên và cuống quýt gọi:

- Anh Thu! Anh Thu! Bác đến!

Đồng chí Thu cùng các đồng chí khác trong nhà chạy bổ cả ra.

Bác! Đúng là Bác! Bác dẫn đầu đoàn người đi hàng một trên con đường bờ ruộng dẫn vào làng. Hai bên đường lúa xanh rờn. Ánh mặt trời buổi sáng chiếu rọi rực rỡ. Những làn gió nhẹ chạy lăn tăn trên thảm lúa mượt như nhung. Cánh đồng hôm ấy như đẹp hơn lên, rực rỡ hơn lên trong niềm vui của mọi người ra đón Bác.

Bác đi trên bờ ruộng hẹp đến chân đồi thì gặp con mương nhỏ chạy ngang. Mọi người chạy tới, chưa kịp chào Bác, đồng chí Thu xắn quần định lội xuống đỡ Bác, nhưng Bác ra hiệu bảo thôi và giơ tay để đồng chí kéo Bác đu lên. Cách giải quyết đơn giản và cử chỉ thân mật của Bác làm đồng chí hết sức cảm động và vui sướng. Cái dè dặt ban đầu biến mất. Trước đó vài phút, mọi người còn băn khoăn không biết nên chào Bác thế nào cho tôn kính, nhưng giờ đây gặp Bác, đi bên Bác ai cũng cảm thấy như đi bên người ông, người cha kính yêu.

Bác vẫn nhanh nhẹn đi trước.

Tới đình Lai Sơn ở đầu làng, nhìn vào trong thấy có cỗ kiệu, Bác hỏi:

- Ở đây còn rước ai à?

- Thưa Bác, đồng chí Thu nói: Rước thần đã bỏ từ lâu. Năm ngoái được mùa, bà con ở đây tổ chức

rước kiệu mừng thắng lợi và cổ động sản xuất đông xuân đấy ạ.

- Các cụ già có đồng ý không?

- Thưa Bác có! Nhiều cụ còn hăng hái tham gia ngày hội.

- Thế thì được.

Bác dặn dò phải bảo quản ngôi đình làm chỗ hội họp không được phá đi.

Xã chọn nhà đồng chí Tấn làm chỗ Bác nghỉ tạm và gập gỡ các cán bộ trước khi ra cuộc mít tinh. Ngôi nhà đồng chí Tấn làm bằng tre, tường đất, lợp rạ, nền cao, hiên lát gạch, lòng hẹp nhưng sáng sủa, sạch đẹp.

Bác vào nhà ngồi trên chiếc chõng tre trải chiếu hoa khổ rộng gấp đôi. Ba đồng chí lãnh đạo địa phương ngồi trên ghế băng kê trước chõng. Các đồng chí khác vào đứng chật cả hai bên. Bác tươi cười ngắm nhìn một lượt rồi chưa kịp nghỉ ngơi Bác đã bảo:

- Chú nào là Chủ nhiệm? Có gì báo cáo với Bác đi.

Đồng chí Tấn vội đứng dậy nhưng Bác cho phép ngồi. Mọi người hồi hộp nhìn Bác rồi nhìn đồng chí Tấn chăm chú.

Đồng chí Tấn báo cáo với Bác về tình hình ruộng đất và nhân khẩu, lao động trong hợp tác xã. Nói đến việc làm ăn của hợp tác xã, đồng chí báo cáo: Bà con xã viên thật sự tự nguyện vào hợp tác xã, đoàn kết thương yêu nhau nên đã tạo

thành sức mạnh làm cho hợp tác xã tuy lúc đầu còn nhỏ nhưng làm ăn đã trội hẳn so với bên ngoài. Vụ đầu tiên vừa qua, mỗi ngày công được chia 11kg thóc. Nhiều hộ xã viên thu đến một hoặc hai tấn thóc, trội hơn năm ngoái 1/3. Hiện nay lúa chiêm đã làm cỏ lần hai, đang bón thúc và làm cỏ đợt ba. Về chăn nuôi, bình quân mỗi hộ ba con lợn...

Bác chú ý lắng nghe đồng chí Tấn báo cáo. Bỗng Bác ngắt lời hỏi:

- Tổng số thiếu niên, nhi đồng trong xã là bao nhiêu? Đồng chí Tấn không trả lời được, nhìn sang đồng chí Bí thư chi bộ và đồng chí Bí thư thanh niên để cầu cứu. Nhưng các đồng chí này cũng không nắm được. Mọi người ngồi im, không khí lặng đi một lúc.

Bác hỏi sang ý khác:

- Làm ăn trong hợp tác xã khá hơn bên ngoài là bao nhiêu?

- Thưa Bác, mỗi sào độ vài ba cân ạ.

Bác lắc đầu tỏ ý không bằng lòng cách so sánh đơn giản và kiểu ước lượng đại khái ấy để nói lên cái hơn của hợp tác xã. Đồng chí Tấn lại lúng túng, mọi người đưa mắt nhìn nhau lo lắng.

Nhưng Bác như người cha độ lượng, cười vui, rồi hỏi mọi người:

- Bác có đem theo bốn huy hiệu của Bác, các chú thấy nên tặng cho ai?

Đó là một phần thưởng cao quý mà Bác dành cho những cán bộ, xã viên xuất sắc trong lao động và xây dựng hợp tác xã. Muốn đề nghị tặng cho ai thì mọi người phải suy nghĩ kỹ. Vì thế, mọi người lại im lặng chưa dám trả lời Bác ngay.

Bổng đồng chí Bôi đứng dậy nói:

- Thưa Bác, đề nghị Bác thưởng cho đồng chí Tấn Chủ nhiệm và đồng chí Bí thư thanh niên ạ.

- Có hai người thôi à! còn ai nữa? - Bác gặng hỏi.

- Thưa Bác, ban đầu chúng cháu chỉ dám xin Bác thưởng có thể thôi ạ.

Bác cười bảo:

- Các cô, các chú cố gắng làm tốt nữa rồi Bác sẽ thưởng sau.

Kết thúc việc nghe báo cáo, Bác bước ra sân đi xem giếng ăn, chuồng lợn và hố xí của gia đình đồng chí Tấn, rồi Bác bước qua bức tường thấp sang thăm nhà bên cạnh.

Bác quay lại hỏi đồng chí Tấn:

- Gia đình này thế nào?

- Thưa Bác, hộ này chưa vào hợp tác xã ạ.

Bác không nói gì và cứ vượt tường bước sang.

Cụ chủ nhà đang quét sân, thấy khách lạ đến, vội chạy lại đón khách. Cụ nói:

- Mời cụ và các ông vào trong nhà. Sao hôm nay có khách quốc tế tới thăm?

Bác chỉ cười, nhìn các đồng chí:

- Khách quốc tế à?

Đồng chí Thu giới thiệu với bà cụ:

- Cụ ạ. Bác Hồ tới thăm nhà ta. Hôm nay Bác về thăm nhân dân và hợp tác xã thôn ta đấy.

Bà cụ luống cuống chấp tay chào Bác.

Và cứ như thế, Bác lại sang nhà khác. Sang nhà thứ hai thấy có cái giếng đất, thấp, trên lại úp cái nong, Bác bảo:

- Phải giúp bà con xây tang giếng cho vệ sinh và phòng trẻ con ngã xuống.

Đi được vài ba nhà. Bác quay lại hỏi đồng chí Thu: Bà con đã đến đông đủ cả chưa?

- Thưa Bác, đến đủ cả rồi, mời Bác ra nói chuyện với nhân dân.

Bác đồng ý và ngừng việc đi thăm các gia đình, đến chỗ nhân dân tập trung đón Bác.

Trên đường đi, có một chị ẵm con chạy ngược lại phía Bác. Thấy Bác tới, chị không chạy nữa mà nép vào bên cổng. Khi đến chỗ mẹ con chị đứng, thấy cháu bé đang ngậm thìa trong mồm, Bác dừng lại bảo:

- Không được cho cháu ngậm thìa, nó đâm vào cổ họng, rồi Bác tiếp tục đi. Chị đứng lặng, cảm động quá không nói được lời nào với Bác. Ôi! Bác quan tâm đến từng cái nhỏ nhất trong đời sống của nhân dân. Cử chỉ ân cần ấy của Bác làm cho các đồng chí cùng đi bên Bác rất xúc động. Bác vừa đến, mọi người đứng cả dậy reo hò. Bác đi

thẳng đến bàn nói chuyện, vẫy tay ra hiệu để mọi người ngồi xuống. Bác bắt đầu nói chuyện.

Bác căn dặn: Sau cải cách ruộng đất, cán bộ và nhân dân phải đẩy mạnh sản xuất. Muốn đẩy mạnh sản xuất được nhiều thì phải vào tổ đổi công rồi tiến lên hợp tác xã. Muốn tổ đổi công và hợp tác xã nông nghiệp phát triển thì phải làm cho mọi người hiểu rõ lợi ích để họ tự nguyện tham gia đông đảo. Cách làm việc trong tổ đổi công và hợp tác xã phải là dân bàn bạc, phải đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau. Mọi người cải tiến cách làm ăn, tích cực chăm bón để tăng năng suất. Cũng nên chú ý đến việc trồng cây ăn quả, lấy gỗ ở trong làng, ngoài đồi cho xanh tốt. Mỗi nhà có một giếng ăn, làm cho nông thôn đổi mới.

Nói tới đây Bác ngừng lại hỏi:

- Ở đây ai chưa vào hợp tác xã?

Đại bộ phận nông dân thôn Lai Sơn lúc bấy giờ mới có tổ đổi công. Một số còn làm cá lẻ. Thấy Bác đột nhiên hỏi như vậy, mọi người lạng nhìn nhau không ai dám trả lời.

Bỗng, một nông dân tuổi ngoài 40 đứng lên nói:

- Thưa Bác, vì túng thiếu nên cháu chưa vào hợp tác xã ạ.

Bác cười và nói:

- Hợp tác xã là tổ chức làm ăn tiên tiến của nông dân. Vào hợp tác xã để sản xuất được

nhiều cải thiện. Nông dân túng thiếu càng phải hăng hái vào tổ đổi công và hợp tác xã.

Bác nói tiếp:

- Hợp tác xã phải cố gắng làm bèo hoa dâu. Lúa có nhiều phân bón mới tốt, mà phân chuồng hiện nay thì có hạn. Ở đây làm bèo hoa dâu chưa?

Đồng chí Tấn đứng dậy thưa với Bác:

- Thưa Bác, chúng cháu đã làm nhưng khó quá, bèo thường bị chết ạ.

Bác uốn nắn ngay bằng một câu nói vui:

- Các chú ăn không khéo còn bị hóc huống chỉ làm bèo.

Cho tới nay, các đồng chí ở Lai Sơn vẫn còn nhớ như in câu nói của Bác. Gặp việc mới thường là khó, các đồng chí nhắc đi nhắc lại câu nói năm xưa của Bác để nhắc nhở nhau vượt qua khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ.

Nói chuyện xong, Bác gấn huy hiệu cho hai đồng chí rồi trao gói kẹo cho đồng chí Bồi để chia cho các cháu nhỏ.

Xã viên Lai Sơn vô cùng xúc động phấn khởi chứng kiến việc Bác tự tay gấn huy hiệu của Người thưởng cho hai cán bộ ưu tú của mình, coi đó là phần thưởng chung cho tất cả mọi người. Trước khi ra về Bác vẫy tay chào nhân dân.

Vừa đi Bác vừa hỏi đồng chí Tấn việc làm ăn của hợp tác xã. Lần này đồng chí Tấn báo cáo tự nhiên chứ không áp úng như lần trước nữa.

Bác đến sớm, ra về cũng sớm. Tất cả khoảng hai tiếng đồng hồ. Thời gian tuy ít, nhưng những lời chỉ bảo của Bác rất chân tình, hình ảnh của Bác mãi mãi in đậm trong tâm trí mỗi người dân. Thực hiện lời dạy của Bác, đến cuối năm đó hầu hết nông dân thôn Lai Sơn đã vào hợp tác xã. Các thôn khác trong xã Thanh Vân đều xây dựng hợp tác xã.

Theo **Hồ Ngọc Thu, Lê Dân, Nguyễn Văn Tấn**

Trích từ sách: *Vĩnh Phú những lần đón Bác*,

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Vĩnh Phú xuất bản,

1990, tr. 27-37.

QUAN TÂM ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

Năm 1958, Bác về Nam Định dự Hội nghị "Bàn về sản xuất nông nghiệp". Bác chăm chú lắng nghe các bản báo cáo thành tích của các đơn vị. Bác chú ý bản báo cáo nói về cách làm các loại phân bón. Bác đứng lên nhìn khắp hội trường và hỏi to: "Chú nào gánh bùn đổ cho hai sào lúa có đây không?". Không có ai đứng dậy. Một đồng chí cán bộ Tỉnh ủy báo cáo, là người nông dân đó không thuộc diện tham dự hội nghị này. Bác phê bình và yêu cầu cho người đó đến dự hội nghị ngay. Bác hỏi, chị em phụ nữ ở đây có đội phân nữa không? Các đồng chí cán bộ tỉnh chưa dám báo cáo Bác ngay, may có chị đại biểu nữ đỡ lời: "Thưa Bác, chị em ở đây không quen gánh nên cái gì cũng đội ạ". Bác dặn: "Nên tìm cách cải tiến vận chuyển bằng xe để đỡ cho chị em về lâu dài".

Trích từ sách: *Những kỷ niệm cảm động về Bác Hồ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin,
Hà Nội, 2008.

NHỮNG GIỜ PHÚT ĐƯỢC GẶP BÁC HỒ

Là một đảng viên, một cán bộ bình thường của tỉnh Hưng Yên, vào những năm 1956-1960, ngày đêm tôi chỉ lo sao làm tròn vẹn nhiệm vụ được Tỉnh giao, tôi không có mong ước gì hơn. Tôi được Tỉnh ủy giao nhiệm vụ làm Bí thư Đảng bộ thị xã Hưng Yên. Ngày 3 tháng 7 năm 1958, tôi được đồng chí Bí thư Tỉnh ủy báo cho biết: "Anh chuẩn bị một đoàn đại biểu nhân dân thị xã đến chào Bác". Tôi vừa mừng vừa lo, mừng là được gặp Bác, lo là phải báo cáo gì với Bác; thời gian quá gấp, một mặt chọn người xứng đáng của dân thị xã, mặt khác chuẩn bị báo cáo và quà tặng Bác. Dân thị xã Hưng Yên tuy là ở thành thị nhưng thực chất là nông dân, bà con ở nội ngoại thị, có gia đình trồng được cây bí đao ra quả rất to, chúng tôi mang đến để báo cáo với Bác. Chúng tôi đến trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh, nơi Bác làm việc với Tỉnh. Đoàn vào, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy báo cáo với Bác: Thưa Bác, đoàn đại biểu nhân dân thị xã đến

chào Bác, đây là đồng chí Lăng, Bí thư Thị ủy kiêm Chủ tịch Ủy ban hành chính thị xã cùng các vị đại biểu của nhân dân thị xã đến chào Bác. Tôi rất cảm động chỉ nói được một câu:

- Chúng cháu là đại biểu nhân dân đến chào Bác, chúc Bác khỏe mạnh.

Nhìn thấy quả bí đao to, Bác hỏi:

- Cái gì đây?

Tôi nói:

- Nhân dân thị xã trồng được cây bí đao có quả to, xin biếu Bác.

Bác cười hiền hậu, nhìn đoàn đại biểu, nhìn tôi Bác nói:

- Chú bé thế này mà đã làm Chủ tịch Ủy ban hành chính à?

Tôi đáp lại:

- Thưa Bác, Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ, được nhân dân giúp đỡ thì cháu cố sức làm.

Bác hỏi tôi về đời sống của nhân dân, công tác thanh toán nạn mù chữ, sản xuất tiểu thủ công nghiệp, sản xuất nông nghiệp... Bác nhìn đoàn đại biểu, nhìn tôi và nói:

- Chú về tổ chức trưng bày cho bà con đến xem quả bí này để rồi bà con bắt chước nhau mà trồng trọt cho kết quả.

Tôi chỉ nói được:

- Vâng ạ.

Bác vỗ tay, chúng tôi cũng vỗ tay theo, sau đó Bác lên xe đi thăm đồng ruộng trong tỉnh.

Đoàn đại biểu nhân dân thị xã về, bàn nhau phải thực hiện tốt lời Bác dạy.

Từ đó đến nay đã trên 40 năm, hình ảnh của Bác vẫn ở trong tôi: Bác mặc bộ quần áo màu gụ thật giản dị, giọng nói ôn tồn, ấm áp như người cha dạy dỗ các con trong nhà, hình bóng Bác, một con người bình dị mà lại chứa đựng một tư tưởng vĩ đại, tư tưởng chiến đấu không mệt mỏi, giải phóng cho dân tộc mình và các dân tộc khác cùng cảnh ngộ thoát khỏi ách áp bức, bóc lột để xây dựng một xã hội mới công bằng và văn minh hơn.

Một vị Chủ tịch nước bận trăm công nghìn việc của quốc gia, quốc tế mà vẫn không quên chăm lo đến những việc nhỏ của dân như: Sức khỏe, đời sống hàng ngày. Bác quan tâm, ân cần, giáo dục cán bộ, nhắc cán bộ phải lo cho dân, Bác động viên người làm tốt, Bác giáo dục người có khuyết điểm.

Năm tháng qua đi, trong tôi luôn ghi nhớ những lời Bác dạy, dù làm gì, ở đâu, với cương vị công tác nào, tôi đều luôn phấn đấu, rèn luyện, không ngừng học tập để thực hiện tốt lời Bác dạy. Giờ đây là một cán bộ đã nghỉ hưu, là đảng viên, tôi hằng suy nghĩ phải giữ phẩm chất của người

đảng viên thật tốt, phải phấn đấu trên mọi mặt để đóng góp trí tuệ và công sức ít ỏi của mình vào việc xây dựng xã hội chủ nghĩa, đáp lại lời dạy bảo của Bác.

Theo **Trần Minh Lăng**

Trích từ sách: *Bác Hồ với Hưng Yên - Hưng Yên với Bác Hồ*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.180-182.

BÁC VẤN LUÔN QUAN TÂM ĐẾN NGƯỜI NÔNG DÂN

Vào năm 1958, anh em làm bản *Tin Thái Bình* chúng tôi được các đồng chí ở Ban Công tác nông thôn tỉnh cho hay là, trong một cuộc họp bàn về việc mở rộng phong trào hợp tác hóa nông nghiệp miền Bắc, Ban Công tác nông thôn Trung ương có đọc cho đại biểu Thái Bình nghe một bài điều tra chỉ khoảng sáu trăm chữ, do Bác Hồ cắt từ bản *Tin Thái Bình* ra và chuyển đến. Nội dung bài báo nói về tình hình nông thôn Xuân Hòa, huyện Thái Ninh, nơi có nhiều đồng bào Thiên Chúa giáo, sau khi nông dân được chia ruộng đất mà vẫn còn một số gia đình thiếu ăn, do phong trào đổi công giúp nhau chưa tốt; những người khỏe sức, nhiều vốn thì giàu lên, người yếu sức, ít vốn thì dù có ruộng, vẫn nghèo khó. Các đồng chí ở Ban Công tác nông thôn cho biết là, Bác Hồ đã chuyển cho bài báo đó cùng những ý kiến về việc phải hết sức quan tâm đẩy mạnh phong trào hợp tác hóa xã hội chủ nghĩa ở nông thôn miền Bắc.

Được tin trên, chúng tôi bảo nhau: "Có lẽ đã từ lâu Bác Hồ vẫn đọc bản *Tin Thái Bình* hai trang nhỏ bé của chúng mình". Chúng tôi rất vui sướng, vì không ngờ Bác bận trăm công nghìn việc, bận đọc hàng chục tờ báo lớn trong và ngoài nước, mà vẫn đọc cả bản tin của tỉnh mình. Chúng tôi cùng chung một ý nghĩ: "Chớ có coi thường bản tin...".

Sau đó ít lâu chúng tôi lại được Ủy ban hành chính tỉnh cho biết: Văn phòng Phủ Chủ tịch vừa gửi thư về báo tin Chủ tịch Hồ Chí Minh thưởng huy hiệu cho em Nguyễn Thị Hợi ở xã Vũ Ninh, huyện Vũ Tiên, do em đã giúp gia đình làm được nhiều phân bón. Hồi ấy, đối với chúng tôi đó là lần đầu tiên Bác thưởng huy hiệu, căn cứ bài đăng trên *Tin Thái Bình*.

Một lần các đồng chí đại biểu Tỉnh ủy Thái Bình lên Hà Nội họp về công tác sản xuất nông nghiệp, được gặp Bác tại cuộc họp đó. Sau khi nói chuyện với Hội nghị, Bác hỏi:

- Có đại biểu Thái Bình ở đây không?

- Thưa Bác, có ạ!

Bác mở tập tài liệu, lấy ra một mảnh giấy báo cất vuông vắn, trao cho đồng chí đại biểu Thái Bình và nói:

- Mọi lần Bác thường làm việc trao bằng khen, nay Bác lại trao cho Thái Bình một "bằng chê".

Cả hội trường đều cười. Đồng chí đại biểu Thái Bình chưa hiểu nội dung bài báo Bác trao cho là thế nào, nhưng biết đó là bài báo nói về khuyết điểm, nên chỉ cười gượng.

Bài báo được mang về đọc tại Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Bình. Nội dung là phê bình chi bộ hợp tác xã Văn Hải, huyện Tiên Hải, lãnh đạo làm công tác lương thực chưa tốt, đồng thời biểu dương hợp tác xã Tam Nông, huyện Duyên Hà lãnh đạo 74 hộ bỏ nghề làm bún bánh để tiết kiệm lương thực. Tỉnh ủy Thái Bình biểu dương Tam Nông và cử cán bộ về Văn Hải giúp đỡ, hướng dẫn sửa chữa khuyết điểm.

Năm 1963, Ủy ban hành chính Thái Bình lại nhận được một bức thư của Thủ tướng Chính phủ, kèm theo một bài báo cắt ở báo *Thái Bình Tiến lên*. Bài báo này phê bình một hợp tác xã ở huyện Hưng Nhân về tệ lạm sát lợn. Bức thư của Thủ tướng cho biết: Bác Hồ đã cắt bài báo đó gửi sang và yêu cầu hướng dẫn nơi có tệ lạm sát sửa chữa khuyết điểm. Ủy ban hành chính Thái Bình đã nghiêm chỉnh thi hành ý kiến của Bác và thư của Thủ tướng.

Một ngày vào đầu năm 1968, Tỉnh ủy Thái Bình nhận được một bức điện của Văn phòng Phủ Chủ tịch, có những dòng chữ:

"Yêu cầu cử cán bộ về hợp tác xã Bương Hạ, huyện Quỳnh Côi, xem xét tình hình và báo cáo:

1. Thành tích của hợp tác xã đó trong năm 1967.
2. Tên người chủ nhiệm hợp tác xã đó".

Nhận bức điện, đồng chí Thường trực Tỉnh ủy không hiểu sao lại có việc Văn Phòng Phủ Chủ tịch cần kiểm tra bất thường đối với một hợp tác xã như vậy, và nhất là lại cần biết họ, tên của người chủ nhiệm hợp tác xã. Đồng chí vội vàng cử ngay cán bộ về điều tra hợp tác xã Bương Hạ. Kết quả điều tra cho biết: Hợp tác xã Bương Hạ đã vượt qua cái rét 10° hồi đầu năm 1967, cứu mạ xuân khỏi chết và cấy hết ruộng đất. Vụ mùa vượt qua được nạn nắng hạn kéo dài, xã viên ra sức tát nước đêm để cấy lúa mùa. Hợp tác xã có tới 70% là phụ nữ làm ruộng, thế mà lúa cả năm 1967 đạt 6 tấn 3 tạ/hécta. Chủ nhiệm hợp tác xã là cô Phạm Thị Nặng, mới được xã viên bầu lên, đã ra sức cùng cán bộ, xã viên giành thắng lợi cho hợp tác xã. Cô được xã viên bầu là dũng sĩ năm tấn, phụ nữ ba đảm đang và được chi bộ công nhận là đảng viên bốn tốt. Ban Thường trực Tỉnh ủy Thái Bình báo cáo lên Phủ Chủ tịch về tình hình Bương Hạ. Ít ngày sau, Ban Thi đua Tỉnh ủy Thái Bình nhận được một giấy báo kèm theo một huy hiệu của Bác Hồ, gửi cho đồng chí Phạm Thị Nặng.

Đầu năm 1969, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Bình lên Hà Nội báo cáo với Ban Bí thư Trung ương Đảng về nội dung Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Bình. Sau khi làm việc, Ban Thường vụ được gặp

Bác. Bác hỏi tình hình phong trào Thái Bình, Bác hỏi về những chủ trương lớn sẽ trình bày tại Đại hội Đảng bộ tỉnh, rồi Bác mở cuốn sổ tay, tìm chỗ ghi chép những việc đáng chú ý mà Bác đã đọc trên báo *Thái Bình Tiến lên*. Bác hỏi đồng chí Ngô Duy Đông, Bí thư Tỉnh ủy:

- Báo đăng tin: Năm 1968, hợp tác xã Tân Phong đạt chín tấn thóc một hécta, có đúng không?

- Thưa Bác, đúng ạ.

- Cán đồng Nguyễn Văn Bé, đạt 11 tấn thóc một hécta có đúng không?

- Đúng ạ.

Bác khen:

- Mưa bão lớn mà đạt được năng suất như thế là tốt.

Mở sang trang khác, Bác lại hỏi:

- Ở Thái Bình có hợp tác xã làm tốt công tác hậu phương, như là làm sổ vàng ghi tên những người đi chiến đấu cứu nước; lập hòm thư "tiền tuyến - hậu phương", thông báo tin tức thi đua giết giặc và sản xuất, giữa bộ đội và những người ở nhà, có phải không?

Một số đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Bình không nhớ ngay ra là hợp tác xã nào đã làm việc đó, nên chỉ nhìn nhau, chưa dám trả lời. Bác xem lại sổ tay rồi nói:

- Báo *Thái Bình Tiến lên* đã biểu dương đấy!

Đồng chí Tiến Chinh, phụ trách công tác quân sự, chợt nhớ ra và báo cáo:

- Thưa Bác có ạ! Đây là hợp tác xã Tân Hóa, huyện Quỳnh Côi. Ở đây, các cụ già có con đi chiến đấu xa, nếu bị ốm thì hợp tác xã cử người đến chăm nom thuốc thang hoặc cáng lên bệnh viện. Vợ con bộ đội thương binh, liệt sĩ bị đau yếu cũng được chi hội phụ nữ cử người đến giúp đỡ...

- Các chú cần làm cho nhiều nơi khác làm được như Tân Hóa.

Vâng lời Bác dạy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy Thái Bình đã tổng kết kinh nghiệm vận động quần chúng làm công tác hậu phương của chi bộ Tân Hóa, hướng dẫn các chi bộ tỉnh áp dụng.

Bút Ngữ kể

Trích từ sách: *Bác Hồ với văn nghệ sĩ*,
Nxb. Tác phẩm mới Hội Nhà văn Việt Nam,
Hà Nội, 1980, tr.185-190.

NGƯỜI SỐNG CẦN CÂY, NGƯỜI CHẾT CŨNG CẦN CÂY

Đó là kỷ niệm sâu sắc nhất của Đảng bộ và nhân dân xã Đào Xá. Buổi sáng hôm ấy Bác Hồ đến thăm Đào Xá. Bác dừng xe dưới chân gò Bạch Thạch, đi thăm những đồi cây của Đào Xá. Đứng trên gò Bạch Thạch, Bác nhìn bao quát một lượt những dãy đồi vòng cung cao dần về phía Thanh Sơn. Trên đó đã dậy nên một màu xanh trẻ trung, khỏe khoắn của phi lao, bạch đàn.

Nói chuyện với nhân dân Đào Xá, trước tiên Bác nói rõ lý do về thăm. Nay tận mắt chúng kiến thành tích trồng cây của Đào Xá, Bác rất hài lòng và mong muốn Đào Xá phát huy được việc trồng cây tốt hơn nữa. Nhân dịp Tết trồng cây sắp tới. Bác chúc đồng bào ăn tết vui vẻ, tiết kiệm và nhắc nhở mọi người phải trồng thật nhiều cây. Bác nhấn mạnh:

- Cần có kế hoạch thật chu đáo, phải phân loại đất để trồng những loại cây thích hợp; phải tổ chức vườn ươm cây giống và phổ biến kinh nghiệm kịp thời.

- Cần động viên rộng rãi quần chúng nhân dân tham gia trồng cây; tranh thủ thời vụ, bảo đảm cây nào tốt cây ấy. Giáo dục cho tất cả mọi người, nhất là các cháu thiếu nhi biết chăm sóc và bảo vệ cây trồng.

- Đảng bộ, chi bộ, các đoàn thanh niên phải lãnh đạo cụ thể và chặt chẽ việc tổ chức trồng cây.

Trích từ sách: *Vĩnh Phú những lần đón Bác*,
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Vĩnh Phú, 1990.

BÁC GIẢI THÍCH ĐỂ HIỂU VIỆC TRỒNG CÂY

Đi xuống địa phương để khuyến khích phong trào trồng cây, Bác chỉ cây đa to ngoài đồng nói với các đồng chí cán bộ địa phương: "Các chú có biết không, khi xưa các cụ ta trồng cây ngoài đồng là để khi làm mệt, trời nóng người ta tránh nóng, hồi xưa các cụ đã làm được thế, ngày nay chẳng lẽ con cháu không biết noi theo, trồng nhiều cây hơn để khi đi trên đường đâu cũng có bóng mát". Khi biết những nơi chưa có phong trào trồng cây tốt, có nơi trồng nhiều nhưng không chăm sóc để cây chết và bị hỏng nhiều, nên hiệu quả thấp, Bác phát động phong trào "Các cụ trồng cây, các cháu chăm". Từ đó ở miền Bắc phong trào trồng cây phát triển vững chắc hơn.

Trích từ sách: *Những kỷ niệm cảm động về Bác Hồ*,
Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2008.

KHÔNG PHẢI BIỂU MÀ CÁC CỤ CÓ QUYỀN HƯỞNG

Đồng chí Nguyễn Tạo lên báo cáo Bác về phong trào trồng cây. Khi nghe xong, được biết các cụ có thành tích rất lớn, Bác hỏi: "Thế công xá đối với các cụ thế nào?". Đồng chí Tạo trả lời Bác: "Thưa Bác, các cụ ăn theo công điểm của hợp tác xã ạ". Bác hỏi cụ thế và được biết các loại cây như nhãn, vải, cam, quýt... khi thu hoạch các cụ không được hưởng phần nào, Bác phê bình. Đồng chí thưa với Bác sẽ về nhắc các địa phương dành một phần thu hoạch biếu các cụ. Bác nói ngay: "Không phải biếu mà các cụ có quyền hưởng, người nào làm nhiều hưởng nhiều, hợp tác xã chia cho các cụ như vậy là không công bằng, không theo nguyên tắc phân phối lao động xã hội chủ nghĩa - ai làm nhiều hưởng nhiều, ai làm ít hưởng ít".

Trích từ sách: *Những kỷ niệm cảm động về Bác Hồ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2008.

BÁC HỒ THĂM GIA ĐÌNH CHÁU ĐÓ

Bác Hồ ra thăm đảo Cát Bà, vào một xóm chài. Một đoàn thuyền đi đánh cá đêm vừa cập bến, cá trắng đầy khoang. Bác dừng lại giơ tay chào bà con rồi quay lại bảo đồng chí Bí thư Huyện ủy Cát Bà đi sau:

- Trời sa mùa thường hay lắm cá.
- Vâng ạ.
- Mùa này thường nhiều cá để phải không chú?
- Vâng ạ.
- Ở đây đã có thuyền lắp máy để đánh cá chưa?
- Dạ, thưa Bác, chưa có ạ.

Bác nói:

- Rồi đây phải đưa máy móc vào nghề cá. Đảng và Chính phủ sẽ giúp đỡ bà con sắm thêm thuyền lưới tốt hơn.

Bác vào nhà một gia đình đánh cá ở đầu xóm. Người lớn đi vắng cả, chỉ có một em gái nhỏ đang ngồi nấu cơm. Bác hỏi em nhỏ:

- Bố mẹ cháu đi đâu?

Em bé đứng dậy lễ phép thưa:

- Bố cháu đi đánh cá, mẹ cháu ra chợ ạ.

Em bé ngược nhìn ảnh Bác Hồ treo trên vách rồi nhìn Bác, lại nhìn tấm ảnh, rồi lại quay lại nhìn Bác, chợt mắt sáng lên, em chạy lại gần Bác và reo lên:

- Bác Hồ!

Đồng chí Bí thư Huyện ủy nói:

- Bác Hồ tới thăm gia đình cháu đó.

Bác ôm lấy em nhỏ, chỉ bếp lửa, quay lại nói với đồng chí đi theo:

- Nồi cơm đang sôi, chú ra ghế giúp cháu bé khỏi khê.

Bác vừa cho em nhỏ kẹo vừa hỏi:

- Cháu mấy tuổi?

- Thưa Bác, cháu lên tám ạ.

Bác mỉm cười khen:

- Tám tuổi mà biết thổi được cơm giúp đỡ cha mẹ là ngoan.

Một thanh niên mình trần, da lấm tấm nước biển bước nhanh vào nhà. Thuyền anh vừa đến bến, nghe bà con nói Bác Hồ thăm gia đình anh, anh chạy vội về nhà. Thấy Bác anh đứng lại chào:

- Kính Bác ạ.

Rồi anh định với lấy cái áo trên vách mặc vào người. Bác biết ý, nắm lấy tay anh ngăn lại:

- Chú cứ đứng đấy! - Bác ngắm khổ người vạm vỡ của anh thanh niên. Dân đánh cá phải khỏe mạnh như chú hoặc hơn nữa mới được.

Chú vào hợp tác xã có thấy dễ chịu hơn là làm ăn riêng lẻ không?

- Dạ thưa Bác, vào hợp tác xã dễ chịu hơn ở ngoài ạ.

- Dễ chịu thế nào, chú nói nghe thử?

- Thưa Bác bây giờ đi đánh cá có đoàn, có đội, gặp hiểm có sức mà chống đỡ. Ngày nào cũng có cơm ăn no, vợ chồng con cái được học hành...

Bác gạt đầu, rồi cúi xuống hôn em bé:

- Cháu học lớp mấy rồi?

- Cháu học lớp hai ạ.

Bác tỏ vẻ hài lòng và bảo đồng chí đi theo lấy cho cháu một tờ *Báo ảnh Việt Nam* còn thơm mùi giấy và mực in, Bác đã đem từ Hà Nội ra đảo với ý định làm quà cho bà con ngoài này.

Bác vỗ vai anh thanh niên:

- Thôi chú sửa soạn ăn cơm kẻo đói. Những chuyến sau đi biển cố đánh cho thật nhiều cá.

Trích từ sách: *Bác Hồ kính yêu*,
Nxb. Kim Đồng, Hà Nội, 1979, tr.133-134.

BÁC VỀ THĂM HỘI NGHỊ CHỐNG HẠN TỈNH HÀ NAM

Sau khi đến thăm Hội nghị chống hạn tỉnh Hà Đông, Bác cùng đồng chí Bộ trưởng Bộ Thủy lợi và Kiến trúc Trần Đăng Khoa về thăm Hội nghị chống hạn tỉnh Hà Nam. Ra đón Bác tại thị xã Phủ Lý có cụ Bùi Kỳ, Ủy viên Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cụ Vũ Đình Tụng, Bộ trưởng Bộ Thương binh, đồng chí Hoàng Phương, đại diện Bộ Tổng Tư lệnh quân đội nhân dân Việt Nam trong phái đoàn Chính phủ về vận động nhân dân chống hạn và các đồng chí cán bộ khu, tỉnh.

Được biết trong những ngày vừa qua phái đoàn tham gia đào giếng, vét kênh. Bác tỏ lời khen ngợi phái đoàn đã cố gắng đi khắp nơi cùng nhân dân chống hạn để kịp thời đưa nước về cấy chiêm.

Gần 4.000 cán bộ từ xã đến tỉnh rất phấn khởi thấy Bác mặc dù công việc rất bận, cũng đã về thăm và nói chuyện với Hội nghị. Bác nhắc lại việc phái đoàn Chính phủ về động viên đồng bào chống hạn. Đến nay Người về thăm đồng bào Hà Nam

càng thấy rõ Đảng và Chính phủ quyết tâm đẩy mạnh công tác chống hạn giành thắng lợi. Bác khen ngợi anh em thương binh đã tích cực khuyến khích đồng bào đi đào giếng, vét mương. Bác khen ngợi nhân dân tỉnh Hà Nam trước kia vừa kháng chiến vừa sản xuất rất anh dũng, mấy năm gần đây lại có nhiều thành tích chống hạn. Sau khi vạch rõ nhiệm vụ của toàn dân trong công tác chống hạn, Bác đã trao cờ "Chống hạn khá nhất" cho huyện Bình Lục tạm giữ, vì huyện đó có nhiều cố gắng nhất. Cờ đó sẽ làm giải luân chuyển cho huyện nào có nhiều thành tích chống hạn hơn hết. Bác lại trao cho các đơn vị khơi kênh Ben, đắp đập Cát Tường và vét mương Mạc, thưởng mỗi nơi ba huy hiệu làm phần thưởng cho những cá nhân xuất sắc trong công tác chống hạn. Các đại biểu huyện Bình Lục, Kim Bảng, Duy Tiên và thanh niên tỉnh lên phát biểu ý kiến hứa sẽ tích cực thực hiện lời dạy của Bác, quyết tâm vận động nhân dân chống hạn và cấy hết diện tích.

Trích từ sách: *Bác Hồ với Nam Hà*,
Ban Nghiên cứu lịch sử tỉnh Nam Hà, 1976.

THẾ LÀ TỈNH ỦY CÒN QUAN LIÊU

Ngày 8 tháng 7 năm 1958, Bác Hồ lên thăm và động viên nhân dân, cán bộ tỉnh Sơn Tây bắt đầu cứu mạ và tích cực chuẩn bị phòng, chống lụt bão để giành vụ mùa thắng lợi.

Mới hơn 6 giờ sáng, Bác đã có mặt ở cánh đồng Miếu, thôn Cổ Đô, xã Tân Lập (Quảng Oai), xuống tận ruộng, hỏi thăm mọi người - từ các cháu thiếu nhi đến các cụ già đang bắt sâu. Người căn dặn nhân dân và cán bộ Cổ Đô phải chú ý cày sâu, bừa kỹ, chú ý chống hạn, bón phân, làm cỏ, trừ sâu và nói rõ ai nâng được mức bình quân từ 950 lên 1.000kg thóc một mẫu Bắc Bộ, Đảng và Chính phủ sẽ khen thưởng.

Sau đó Bác đi xem xét hai kè đá Cổ Đô và Vũ Chu trên đê sông Hồng, rồi về thăm và nói chuyện với cán bộ, bộ đội và đồng bào đang tham gia thực tập chống lụt ở hai quãng đê Cam Thượng và Viên Sơn.

Hơn 600 cán bộ từ tỉnh đến xã đang dự hội nghị tại hội trường Ủy ban hành chính tỉnh Sơn Tây, bàn về sản xuất vụ mùa, phấn khởi được đón Bác Hồ đến thăm và nói chuyện. Các đồng chí

Nguyễn Xuân Trường, Bí thư Tỉnh ủy và Nguyễn Văn Phương, Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh đứng hai bên bục nói chuyện, đáp lễ Bác. Sau khi khuyên cán bộ phải đánh tan tư tưởng bi quan, nhắc nhở mọi người phải chú trọng lãnh đạo thật sát lúc gieo mạ đến lúc thóc vào bồ, phải tránh những thiếu sót trong vụ chiêm vừa rồi, Bác hỏi về phong trào tổ đổi công, vai trò nòng cốt tham gia và gương mẫu của đảng viên, đoàn viên trong tổ chức này. Được biết hai xã Tiên Phong (Quảng Oai) và Cổ Đông (Tùng Thiện) là nơi có phong trào đổi công khá nhất tỉnh, Bác quyết định thưởng huy hiệu mang hình ảnh Người cho hai xã này.

Bỗng từ dưới hội trường, một cánh tay giơ lên. Được phép Bác, người giơ tay phát biểu:

- Kính thưa Bác, xã Ba Trại (Bát Bạt) chúng cháu cũng có 100% số hộ nông dân đã vào tổ đổi công, xin Bác thưởng huy hiệu cho ạ!

Tự thấy mình có lỗi với Bác, với đảng viên và nhân dân dân tộc Mường xã Ba Trại, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy nhận khuyết điểm với Bác là chưa đi sâu đi sát, chưa nắm chắc phong trào đổi công của xã này. Bác nghiêm nghị và ôn tồn:

- Cả tỉnh chỉ có bao nhiêu phần trăm số hộ nông dân đã vào tổ đổi công mà không nắm được, thế thì Tỉnh ủy còn quan liêu.

Nói đoạn, Bác gọi đồng chí Bí thư Chi bộ xã Ba Trại lên trao cho huy hiệu của Người và dặn làm

theo cách mà nữ đồng chí Phó Bí thư Chi bộ xã Tiên Phong đã thưa với Bác: Báo cáo với nhân dân thấy vinh dự của xã mình và đem làm giải thưởng thi đua cho tổ đổi công nào khá nhất.

Kết thúc việc trao thưởng huy hiệu cho các xã có phong trào đổi công khá nhất tỉnh, Bác Hồ không xuống ngồi ngay ở hàng ghế đầu mà đi về phía cánh gà bên phải...

Đồng chí Nguyễn Xuân Trường, Bí thư Tỉnh ủy, thay mặt hội nghị và nhân dân, cán bộ toàn tỉnh hứa với Bác quyết tâm giành vụ mùa thắng lợi.

Theo **Đỗ Thế Gia**

Trích từ sách: *Bác Hồ với cán bộ, nhân dân các địa phương*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2006, tr. 368-371.

NHỚ LỜI BÁC DẠY

*"Dù cho sông cạn đá mòn
Những lời Bác dạy vẫn còn đĩnh ninh"*

Vào vụ đông năm 1957-1958, do nắng nhiều, Hưng Yên là nơi hạn hán rất nghiêm trọng. Ngay những vùng chiêm trũng như Quốc Trị (Tiên Lữ), Minh Tân (Phù Cù) đồng ruộng cũng bị khô nẻ, mạ bị khô cháy, sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn. Trong kháng chiến chống Pháp, cán bộ, nhân dân Hưng Yên đã bên bỉ, dũng cảm đánh thắng giặc Pháp xâm lược, nhưng lúc này trước thiên tai đe dọa nặng nề không ít người đã tỏ ra bi quan, xao xuyến, có tư tưởng ỷ lại chờ thời...

Chính giữa lúc ấy, dù bận bao nhiêu việc của toàn Đảng, toàn dân, nhưng Bác vẫn quan tâm theo dõi tình hình chống hạn ở Hưng Yên. Bác đã về tận nơi hướng dẫn Đảng bộ và nhân dân chống hạn. Được nhìn thấy Bác, được nghe những lời Bác dạy, Đảng bộ và nhân dân Hưng Yên đã vượt qua được khó khăn, giành thêm được nhiều thắng lợi to lớn trong việc chống hạn.

Một lần, tôi đưa Bác đi thăm nhân dân đang tát nước chống hạn ở các huyện Tiên Lữ, Khoái Châu, Văn Lâm... Nhìn những thửa ruộng nứt nẻ mà hàng ngàn người còng lưng tát nước, đột nhiên Bác hỏi:

- Tổ quốc là gì?

Chúng tôi nhìn nhau chưa biết phải trả lời Bác thế nào. Cùng đi có anh Trần Duy Dương, Bí thư Tỉnh ủy, tôi là Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh, anh Nguyễn Khai, Ủy viên Trung ương Đảng, đồng chí Nghiêm Xuân Yêm, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp cùng đi. Đồng chí Nghiêm Xuân Yêm đưa mắt nhìn tôi, tôi mạnh dạn thưa:

- Thưa Bác, Tổ quốc là đất nước ạ!

Bác gật đầu, Bác nói tiếp:

"Cách mạng thành công, kháng chiến thắng lợi. Ta đã có đất, nhưng còn thiếu nước. Có đất phải có nước".

Từ lời dạy ấy của Bác, Đảng bộ và nhân dân Hưng Yên đã tập trung làm thủy lợi công trình Đại thủy nông Bắc - Hưng - Hải, chỉ trong ba năm, nhân dân Hưng Yên đã đóng góp trên 26 triệu ngày công lao động, đào đắp được 29 triệu mét khối đất, tạo được mạng lưới thủy lợi rộng khắp trên các cánh đồng tổng cộng có chiều dài 3.219km. Nhờ có mạng lưới thủy lợi đó, cánh đồng tam thiên mẫu trước đây chớm mưa đã úng, chớm nắng đã hạn trở thành cánh đồng phì nhiêu mỗi năm hai vụ. Dọc

con đê sông Hồng đã từng là mối đe dọa của bao đời, giờ đây đã có nhiều cống được xây dựng để tiêu úng và lấy nước, dòng nước phù sa của sông Hồng thực sự tạo được năng suất lúa lên gấp 2 đến 3 lần so với trước đây. Điều đó đã từng bước xóa hẳn hạn đói giáp hạt hàng năm, tiến tới có thóc gạo dự trữ hàng năm, góp phần cùng cả nước đưa Việt Nam thành nước xuất khẩu gạo.

Sau những tháng ngày phấn đấu vất vả, công trình Đại thủy nông Bắc - Hưng - Hải được hoàn thành. Tại Hội nghị thủy lợi toàn miền Bắc, ngày 16 tháng 9 năm 1961 tổ chức tại Hưng Yên, Hưng Yên đã vinh dự được Bác trao cờ luân lưu "làm thủy lợi khá nhất".

Chiều ngày 16 tháng 9 năm 1961, Bác về thăm xã Nghĩa Dân, huyện Kim Động. Tại nhà mẫu giáo thôn Thổ Cầu, xã Nghĩa Dân, Bác ân cần hỏi thăm các cô giáo mẫu giáo. Trong khi nói chuyện, Bác có nói một câu thật giản dị nhưng vô cùng sâu sắc:

*"Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây,
Vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người"*

Thời gian trôi qua với lời dạy của Bác, Đảng bộ nhân dân Hưng Yên đã vững vàng, bước tiếp trên các lĩnh vực để giành được thắng lợi.

Trích từ sách: *Bác Hồ với Hưng Yên - Hưng Yên với Bác Hồ*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.176-179.

NGUYỄN TẮC "TỰ NGUYỆN" CỦA QUÂN CHÚNG TRONG PHONG TRÀO HỢP TÁC HÓA NÔNG NGHIỆP

Tôi còn nhớ một ngày vào khoảng đầu tháng 7 năm 1958 trong lúc tôi đang làm việc thì có điện thoại. Tôi nhận ngay ra giọng nói quen thuộc của đồng chí cán bộ làm việc với Bác.

Đồng chí cho tôi biết chuẩn bị sáng ngày mai đi Nam Định với Bác. Tôi mừng thực sự vì được cùng đi dự Hội nghị Tổng kết tổ đổi công và xây dựng thí điểm hợp tác xã của Nam Định với Bác.

Sáng hôm sau, đúng giờ tôi đã có mặt tại địa điểm hẹn...

Hôm đó Bác mặc bộ quần áo bà ba gụ, đi đôi dép cao su quai đen, đầu đội mũ cát. Thấy Bác, tôi vừa kịp chào thì Bác đã bảo: Chú Hồng lên xe, ta đi thôi.

- Vâng ạ. Tôi trả lời Bác, rồi nhanh nhẹn lên xe. Xe ra khỏi thành phố, Bác hỏi:

- Từ đây về địa điểm họp, xe có phải qua phà không?

- Thưa Bác không ạ. Đồng chí cán bộ đáp.

Rồi Bác quay sang hỏi tôi:

- Chú Hồng phụ trách công việc đổi công, hợp tác xã, chú tóm tắt mấy nét lớn về phong trào đó ở Nam Định Bác nghe.

Vì đã chuẩn bị nên tôi trả lời Bác trôi chảy.

- Thế chú có thường xuyên đi xuống nông thôn không? Đồng bào có đồng tình với phong trào đổi công và có tán thành vào hợp tác xã không? Đời sống nhân dân sau cải cách ruộng đất đến nay ra sao?

Với những vấn đề Bác hỏi trên, tôi thưa với Bác tỉ mỉ về những điều tai nghe mắt thấy ở các địa phương mà tôi có dịp đi thực tế. Cuối cùng tôi báo cáo với Bác về việc thí điểm xây dựng hợp tác xã nông nghiệp ở một số nơi. Bác căn dặn:

- Phải tuyên truyền cho nông dân hiểu chính sách của Đảng để họ thấy lợi, tự nguyện xin vào hợp tác xã, chứ không được phép ép họ.

Tôi lắng nghe và ghi nhớ những lời chỉ bảo ân cần của Bác, đồng thời cũng là chỉ thị của Đảng về nguyên tắc "tự nguyện" của quần chúng trong phong trào hợp tác hóa nông nghiệp. Dường như Bác biết hết những thiếu sót của anh em chúng tôi trong vấn đề thực hiện nguyên tắc tự nguyện. Bác thường nhắc là làm cách mạng phải kiên trì, không được nôn nóng và phải tuyên truyền giáo

dục quần chúng tự nguyện tham gia, vì sự nghiệp cách mạng là của quần chúng.

Từ Phú Xuyên xuống đến Nam Định, có lúc Bác trông ra ngoài cửa xe, Bác hỏi:

- Chú chỉ cho Bác xem những nơi nào là vòng đai trắng?

- Thưa Bác, cả vùng này đều là vòng đai trắng của giặc Pháp để lại - Tôi vừa nói vừa chỉ Bác xem.

- Hiện nay đời sống nhân dân ở vùng này ra sao, đã tiến bộ nhiều chưa? Bác hỏi tiếp.

Tôi mạnh dạn đáp:

- Thưa Bác đến nay những vòng đai trắng đã căn bản khôi phục được diện tích sản xuất. Sau cải cách ruộng đất, đời sống của nhân dân đã khá hơn nhiều, nhưng xóm làng, nhà cửa vẫn chưa kịp sửa chữa nhiều ạ.

Bác hỏi tiếp chúng tôi:

- Giải quyết vấn đề ăn của nhân dân đã có nhiều tiến bộ, thế là tốt. Còn vấn đề ở của bà con, các chú nghĩ thế nào?

Đồng chí cán bộ đi cùng nhìn tôi cười, ý chừng như muốn nói: "Anh Hồng báo cáo với Bác đi". Tôi liền thưa:

- Thưa Bác, theo cháu nghĩ trước mắt Nhà nước phải cung cấp gỗ cho dân xây dựng lại nhà ở ạ.

Bác cười rất vui. Rồi Bác ôn tồn nói:

- Nhà nước ta còn nghèo, nếu cứ thứ gì cũng chờ Nhà nước như chú Hồng nói thì không được.

Phải nêu cao tinh thần tự lực cánh sinh, dân phải tự trồng cây lấy gỗ để làm nhà, đóng đồ dùng, có thể mới được nhiều và nhanh chứ.

Bác nói tiếp: Chúng ta thấy nhân dân đi đường nắng như thế này lại mang vác nặng, nếu có hàng cây bên đường thì đỡ cực nhọc bao nhiêu. Phải trồng cây ở dọc đường cái và cả nơi nghỉ chân nữa. Bác hỏi tôi:

- Chú Hồng có thấy cần không?

- Thưa Bác cần lắm ạ, tôi thưa.

Bác còn hỏi tôi những cây trồng lấy gỗ ở nông thôn, kỹ thuật trồng và kinh nghiệm trồng cây lấy gỗ, cây bóng mát, cây ăn quả ra sao. Tôi trình bày với Bác những kinh nghiệm trồng cây của nông dân ta và hiểu biết của bản thân tôi. Nghe xong Bác căn dặn:

- Phải vận động nhân dân trồng nhiều xoan, tre, cây ăn quả như nhãn, vải, mít và những loại cây nhiều bóng mát.

Sự quan tâm của Bác làm tôi vô cùng cảm động và thấm thía. Bác bận trăm công nghìn việc, nhưng Bác luôn luôn nghĩ đến lợi ích của nhân dân. Những năm tôi làm công tác nông thôn, mỗi lần được Bác gọi lên báo cáo tình hình, Bác đều nhắc nhở: Phải chăm lo đời sống của bà con nông dân, trước hết là ăn no, mặc đủ, ở sạch và được học hành.

Cuối năm 1962, tôi được Trung ương chuyển sang công tác tại Tổng cục Lâm nghiệp, nhưng liên hệ đến trách nhiệm, tôi tự thấy như Bác giao cả nhiệm vụ này cho tôi. Từ đấy, đi đến đâu tôi cũng đều vận động bà con nhân dân trồng cây theo lời Bác dạy.

Sáng, đúng giờ tôi lên thẳng phòng làm việc của Bác, đồng chí cán bộ ra đón tôi. Lúc này lòng tôi cứ xốn xang khó tả. Nửa mừng, nửa lo. Nhưng khi nhìn thấy Bác đứng trên nhà tươi cười vẫy tay gọi chúng tôi lên thì tự nhiên tôi thấy yên tâm hơn. Vào nhà, Bác vui vẻ chỉ chỗ cho tôi ngồi, rồi Bác hỏi:

- Chú Hồng có biết Hợp tác xã Lạc Trung trồng cây như thế nào không?

- Dạ thưa Bác, cháu có biết ạ.

- Thế chú đã đến đó chưa?

- Thưa Bác cháu vừa đi Lạc Trung cách đây một tuần lễ ạ.

Tôi báo cáo tóm tắt tình hình trồng cây của Lạc Trung với Bác. Lạc Trung là hợp tác xã thuộc huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phú. Trong kháng chiến, bị giặc đốt phá trụi không còn một gốc cây. Qua hai năm thực hiện Tết trồng cây, thôn Lạc Trung đã trồng được trên 50.000 cây lấy gỗ, cây bóng mát như xoan, tre, xà cừ, bạch đàn và hơn 1.000 cây ăn quả trong vườn...

Bác vừa nghe tôi báo cáo, vừa giở sổ tay để kiểm tra. Rồi Bác nhận xét: Như vậy từ cuối năm

1961 đến nay, nhân dân Lạc Trung đã trồng thêm được một vạn cây lấy gỗ nữa. Thế là tốt.

Bác khen Lạc Trung làm tôi vui lây.

Bác lại hỏi:

- Thế chú đi thăm nơi trồng cây của hợp tác xã có vào thăm nhà dân không?

- Thưa Bác, có ạ. Cháu đi thăm những đường cây xanh mới trồng hai năm mà cây đã cao 3-4 mét, thẳng đẹp. Cháu đến nhà nào cũng thấy có trồng xoan, trồng tre và trồng cây ăn quả. Ở đây hợp tác xã nêu khẩu hiệu: "Yêu cây như yêu con" nên cây cối được chăm sóc, bảo vệ chu đáo.

Tôi trình bày luôn những biện pháp bảo vệ cây của Lạc Trung, trong đó có công thức trồng cây muồng hôi ngoài hàng cây lấy gỗ, vừa bảo vệ cây vừa lấy phân xanh và củi đun. Bác gật đầu khen kinh nghiệm hay. Bác nhắc nhở: Trồng 100 cây mà sống 90 cây còn hơn trồng 1.000 cây mà được 100 cây. Phải phấn đấu trồng cây nào sống cây ấy.

Một điều làm tôi nhớ mãi, mỗi lần nghĩ đến tôi càng thấy thấm thía với thiếu sót của mình. Học tập phong cách sâu sắc của Bác, mỗi khi nắm và giải quyết vấn đề gì cũng phải đến nơi đến chốn. Thấy được trước mắt nhưng cũng phải biết được tương lai.

Trích từ sách: *Bác Hồ với nông nghiệp*,
Nxb. Nông thôn, Hà Nội, 1975, tr. 121.

LỜI KHUYÊN CỦA MỘT "LÃO NÔNG"

Tháng 8 năm 1958, làm Trưởng Ban Tuyên huấn tỉnh Nam Định, tôi được cùng các đồng chí trong Thường vụ Tỉnh uỷ lãnh đạo Hội nghị phát động phong trào sản xuất đông xuân hợp tại xã Yên Tiến (Ý Yên).

Đúng ngày họp, Bác về thăm. Đồng chí Phan Điền, Bí thư Tỉnh uỷ ra tận đường đón Bác. Bác mặc áo bà ba nâu, hồng hào, mạnh khoẻ, tươi cười bước vào hội trường, Người đi từ dưới lên bắt tay nhiều đại biểu xã, huyện rồi mới bước lên bục nói chuyện.

Bác rút từ túi áo một tờ giấy ghi chép số liệu và nói về tình hình sản xuất trong toàn tỉnh, sự sút kém trong thu hoạch vụ chiêm và mức cấy chưa đạt kế hoạch vụ mùa. Bác phê phán bệnh chủ quan của cán bộ lãnh đạo và khen ngợi ba huyện Ý Yên, Vụ Bản, Mỹ Lộc và một số bà con nông dân có nhiều cố gắng trong chăm bón lúa.

Bác dừng lại, nhìn xuống cuối hội trường và nhấn mạnh: Chúng ta làm ruộng, muốn lúa tốt, thu hoạch nhiều, phải hiểu thế nào là "nhất thì,

nhì thực", thế nào là "một nước, hai phân, ba cần, bốn cải tiến kỹ thuật?". Phải có đủ mạ tốt và cấy đúng thời vụ; phải chăm sóc cây lúa từ lúc còn là cây mạ đến lúc thu hoạch, bón đủ phân và có đủ nước, thường xuyên chống sâu, chuột. Lời nói của Bác như lời khuyên của một cụ "lão nông tri điền" vừa gần gũi vừa thiết thực. Bác quay lại nhắc các đồng chí trong Tỉnh uỷ phải đi sát nông thôn, trực tiếp giúp đỡ và lãnh đạo sản xuất, đẩy mạnh phong trào thi đua trong toàn tỉnh.

Trước khi ra về, Bác vào thăm một số gia đình nông dân và ra thăm cánh đồng xã Yên Tiến. Bác ngồi xuống bờ một thửa ruộng, dùng gang tay mình đo khoảng cách giữa hai khóm lúa. Bác tỏ ra rất vui khi thấy lúa tốt và khen "cấy dày vừa phải".

Lần về thăm của Bác rất ngắn nhưng đã thôi thúc chúng tôi rất nhiều. Sau đó cả Tỉnh uỷ phân công nhau đi sâu xuống từng huyện, từng xã. Dành thì giờ cùng nhân dân bàn việc làm phân xanh, đôn đốc việc cấy kịp thời vụ, chăm sóc lúa mùa và chuẩn bị vụ đông xuân.

Trích từ sách: *Mỗi câu chuyện nhỏ một bài học lớn*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010.

ĐỒNG BÀO THÁI BÌNH TẶNG GIA THÌ KHÁ NHƯNG TIẾT KIỆM THÌ PHẢI ĐÁNH DẤU HỎI

Cuối thu năm 1958, Thái Bình thu hoạch một vụ mùa thắng lợi. Bác biết tin và nói với đồng chí Giang Đức Tuệ, Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh Thái Bình: "Bác sẽ về thăm đồng bào Thái Bình, nhưng các chú không nên làm cái gì phiền toái cho đồng bào vì đi lại đường xa, tàu xe không có".

Ngày 26 tháng 10 năm 1958, Thái Bình được đón Bác Hồ lần thứ ba. Sau khi làm việc với các đồng chí lãnh đạo của tỉnh, gần 11 giờ trưa Bác ra sân vận động nói chuyện với bốn vạn đại biểu của nhân dân. Bác nói: "Trong kháng chiến, nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân là đánh giặc thực dân, nhờ có đoàn kết nhất trí chúng ta đã thắng. Hiện nay nhiệm vụ toàn Đảng, toàn dân là tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, hai cái đó phải đi đôi, nếu không thì làm được chừng nào sài hết chừng ấy. Đồng bào Thái Bình tăng gia thì khá

nhưng còn tiết kiệm thì phải đánh dấu hỏi. Đồng bào đã tiết kiệm chưa?". Mọi người cùng trả lời: "Chưa ạ!"... Bác tin đồng bào, cán bộ có thể làm được những điều hứa với Bác. Trong vụ mùa này và vụ chiêm tới, đơn vị nào khá nhất huyện, huyện nào khá nhất tỉnh, sẽ có giải thưởng. Ai muốn có giải thưởng giờ tay!

Mọi người đều giờ tay. Và Bác bắt nhịp bài hát *Kết đoàn*.

Theo **Lê Quý Quỳnh**

Trích sách: *118 chuyện kể về Bác Hồ*,
Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội, 2008.

BÁC THĂM VÀ NÓI CHUYỆN VỚI NHÂN DÂN ĐANG LÀM VIỆC TẠI SÔNG ĐÌNH DÙ (VĂN LÂM - HƯNG YÊN)

Sáng ngày 16 tháng 10 năm 1958, Bác về thăm công trường tại sông Đình Dù. Hơn một vạn dân công của các huyện Thuận Thành, Gia Lương (Bắc Ninh) và các huyện Văn Lâm, Ân Thi, Phù Cừ, thị xã Hưng Yên, Tiên Lữ (Hưng Yên) cùng các cán bộ công trường rất vui mừng, phấn khởi được đón Bác về thăm.

Mọi người vui sướng và cảm động, được Bác tới tận nơi thăm anh em dân công đào kênh. Bác đã thân mật nói chuyện với đồng bào và cán bộ đang tập trung nạo vét sông.

Bác nói:

- Thay mặt Trung ương Đảng, Chính phủ thăm hỏi đồng bào dân công và cán bộ của hai tỉnh Bắc Ninh và Hưng Yên đang làm tại đây, Bác thấy anh chị em dân công và cán bộ khỏe mạnh, làm việc cố gắng như thế là tốt.

Bác khen huyện Phù Cừ đã thi đua làm tốt đợt I, hoàn thành sớm trước năm ngày.

Bác khen hai xã Tống Trân và Trần Cao. Tống Trân đã làm được tốt, biết giúp đỡ đồng bào địa phương nhanh chóng tháo nước vào sông cho dân tắt.

Trần Cao đã làm ba ngày xong kế hoạch, mà trước dự định làm bảy ngày.

Huyện Ân Thi năng suất bình quân 1.354m^3 như thế là tốt, huyện Gia Lương bình quân 1.300m^3 như thế cũng là khá. Văn Lâm, Thuận Thành, Tiên Lữ và thị xã Hưng Yên năng suất còn kém, cần phải cố gắng hơn nữa.

Bác gửi lời cảm ơn các cụ phụ lão và đồng bào Văn Lâm, Thuận Thành đã vui vẻ giúp đỡ và thăm hỏi dân công. Như thế là tốt. Mong các nơi khác nên bắt chước.

Những thành tích đợt xuất đáng khen.

- Xã Thái Lạc (Gia Lương) đạt năng suất 2.900m^3 cũng là khá.

- Trung đội anh Thanh xã Hồ Tùng Mậu (Ân Thi), đạt năng suất 3.350m^3 đáng khen.

- Hai nữ đảng viên, đồng chí Dền xã Quyết Thắng (Phù Cừ) và đồng chí Diêm ở Nhật Quang (Ân Thi) đã nêu cao tinh thần xung phong, góp phần lãnh đạo đơn vị vượt khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ đúng thời hạn.

- Hai thanh niên ở Văn Lâm, anh Tèo và anh Nguyệt đạt năng suất 2.700m³. Bác vui thưởng huy hiệu cho các đơn vị và những cá nhân cố gắng ấy.

Vì sao lại có những đơn vị làm được nhiều, năng suất cao, lại có những đơn vị kém. Vì:

- Đi đôi với lòng hăng hái, phải có tổ chức tốt thì cũng chừng ấy người sẽ làm được nhiều hơn, tốt hơn.

- Phải thi đua giúp đỡ lẫn nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Phải học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau, những đơn vị kém phải cố gắng theo cho kịp những đơn vị khá, những đơn vị khá phải cố gắng hơn nữa.

Nói đến lợi ích của việc đào kênh và nạo vét sông hiện nay, Bác nêu mấy con số để so sánh. Ví dụ như năm ngoái Hưng Yên đào mương tốn hết ba triệu rưỡi công, chỉ cấy được 65.000 mẫu, nay làm công trình này, chịu khó khắc phục khó khăn, làm tốt, tháng mười một, tháng chạp, tháng giêng, kết quả có nước cấy 11 vạn mẫu, như thế vụ chiêm này cấy được rất nhiều so với năm ngoái.

Bác chúc các cô, các chú đoàn kết chặt chẽ, khắc phục khó khăn, thi đua giúp đỡ lẫn nhau, làm nhanh, tốt, có nước cho vụ chiêm sắp tới, giành được thắng lợi.

Trích từ sách: *Bác Hồ với Hải Hưng*,
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Hải Hưng xuất bản,
Hà Nội, 1977, tr. 77.

HỢP TÁC XÃ LÀ NHÀ, XÃ VIÊN LÀ CHỦ

Sau khi làm việc với Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, nói chuyện với đồng bào, cán bộ Hưng Yên tại thị xã Hưng Yên, buổi chiều, Bác đến thăm lớp mẫu giáo thôn Thổ Cầu, xã Nghĩa Dân, huyện Kim Động. Bác nói chuyện với nhân dân, cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên và các cháu thiếu niên nhi đồng.

Bác nghe Tỉnh ủy báo cáo thành tích của xã có nhiều mặt khá, hợp tác xã làm phân khá, vệ sinh tương đối khá...

Bác nói: "Các cụ, các chú, các cháu làm thế là tốt vì đã làm cho đời sống nhân dân, xã viên bằng hoặc hơn đời sống đồng bào trung nông lớp trên. Các cụ, các cô, các cháu làm thế cũng chưa đủ còn phải hăng hái trong sản xuất, thực hành tiết kiệm, học tập để mỗi ngày nâng cao đời sống".

Bác nói xã Nghĩa Dân là "Dân có nghĩa" phải ra sức tăng gia, sản xuất, thực hành tiết kiệm tốt, làm gương cho xã khác.

- Các cháu có nhớ Năm điều Bác dạy không?
- Thưa Bác, có ạ.
- Bác dạy có phải học cho giỏi không?
- Thưa Bác, có ạ.

Bác nói: Trước đây vào ngày này con bò đi trước, cái cày theo sau, nhưng rồi đây các cháu lớn sẽ có máy cày. Muốn có máy cày đồng bào phải tích cực tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Để mua máy cày, tự dân phải làm mà mua.

Mấy năm nữa xã hội sẽ tiến lên nhiều.

Bác nói: Ở Liên Xô trong 10 năm nữa: ăn bữa sáng, xem xi nê, đau ốm, thuốc thang không phải trả tiền. Làm một ngày thì bảy tiếng đồng hồ, ta làm một ngày 12 tiếng.

Trong ngày mùa Liên Xô cày bừa bằng máy, quạt thóc bằng máy, nuôi gà bằng máy... nói tóm lại tất cả cái gì cũng làm bằng máy.

- Các cụ, các cô, các chú, các cháu có làm được không?

- Liên Xô làm được vì là tăng gia, sản xuất, thực hành tiết kiệm tốt.

- Liên Xô làm được ta cũng làm được.

Liên Xô đi trước, ta đi sau. Muốn thế phải sản xuất tiết kiệm. Mỗi xã viên làm chủ, hợp tác xã là nhà, xã viên là chủ. Mình có quyền làm chủ và tự nguyện vào, Đảng và Chính phủ không bắt buộc. Phải xây dựng hợp tác xã cho tốt. Ban Quản trị dân chủ do xã viên cử ra. Ban Quản trị nếu không làm

tròn trách nhiệm thì xã viên có quyền cách chức, không được khi chưa bầu thì hăng hái, khi bầu rồi thì chây lười. Những việc trong hợp tác xã thì Ban quản trị và xã viên cùng nhất trí mới làm, phải công bằng, phải cùng làm không được chọn việc, thu hoạch phải chia đều.

Không nên chia phần tốt cho vợ, hoặc con mình, còn phần xấu chia cho xã viên. Phải minh bạch tất cả các khoản chi, thu trong hợp tác xã, tiền thóc do xã viên làm, bất cứ hợp tác xã nào cũng phải có thứ thu vào và chi ra, các khoản thu vào đều do xã viên làm ra, chi thu việc gì xã viên phải biết... Ban Quản trị không được quan liêu tư túi, tiêu xài không báo cáo để xã viên biết, Ban Quản trị, xã viên đều phải chống tham ô, lãng phí. Đồng bào có làm được không?

- Thưa Bác, có ạ.

Bác hỏi anh Bảo (người Trúc Cầu) về đời sống trước đây so với ngày nay hơn hay kém?

- Thưa Bác, hơn trước ạ.

Bác thay mặt Chính phủ, Trung ương Đảng khuyến khích các cụ, các cô, các chú, các cháu phải đoàn kết chặt chẽ, phấn khởi thi đua đẩy mạnh sản xuất, thực hành tiết kiệm để toàn thể xã viên ngày càng no ấm.

Trích từ sách: *Bác Hồ với Hải Hưng*,
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Hải Hưng
xuất bản, 1977, tr.90.

BÁC HỒ VỚI LÀNG GỐM BÁT TRÀNG

Cách đây 33 năm, theo lời kêu gọi của Đảng, của Bác Hồ, nhân dân Bát Tràng sẵn sàng di chuyển một phần của khu làng cổ vào khu vực mới để dành chỗ cho công trình thủy lợi lớn Bắc - Hưng - Hải, đưa dòng nước sông Hồng vào tưới cho hơn 30 vạn hecta đồng ruộng của ba tỉnh.

Biết bao khó khăn mới nảy sinh do sự di chuyển đó, đòi hỏi mọi người dân ở đây phải nhìn thấy lợi ích to lớn và lâu dài, mà cùng nhau xây dựng khu làng mới.

Giữa lúc đó, ngày 20 tháng 2 năm 1959, Bác Hồ đã về thăm Bát Tràng.

Với bộ quần áo đơn sơ, tác phong nhanh nhẹn và thân tình, Bác đến thăm cơ sở làm ăn tập thể đầu tiên của những người thợ thủ công ở đây, đó là tập đoàn sản xuất Minh Châu, Bác dành nhiều thời gian đến các khu vực sản xuất, trực tiếp hỏi các xã viên về tình hình sản xuất, về đời sống gia đình.

Sau đó đến khu làng mới, lúc đó đang ngổn ngang xây dựng, Bác rẽ vào nhà ông lang Tự, nhìn

lên bàn thờ, Bác góp ý kiến về việc treo câu đối cho đúng về... Vào thăm cửa hàng thuốc nam của ông lang Xương, Bác vui vẻ hỏi: "Dạo này, hàng họ của chú có chạy không?".

- Thưa Bác, ế lắm ạ.

Bác liền nói:

- Ế là tốt, điều đó chứng tỏ dân ta đỡ bệnh tật. Nhưng ngoài thuốc chữa bệnh, chú nên chế thuốc phòng bệnh và bồi bổ sức khỏe cho dân. Chú nên viết tên các vị thuốc kèm chữ nôm là chữ quốc ngữ, để nhớ chú đi vắng, cô ấy có thể giúp chú bán hàng.

Thấy mâm cơm đầy lồng bàn, Bác xin phép mở ra xem, rồi vui vẻ nói: Cơm nhà chú thế này là khá, phải phấn đấu đã có đậu thì phải có thêm thịt nữa để có sức khỏe tốt hơn. Nghe những lời chân tình của Bác, vợ chồng ông lang Xương rưng rưng nước mắt, hứa với Bác là thực hiện lời Bác dặn.

Sau khi đi thăm một số gia đình khác nữa, Bác ra con đường trục chính của khu nhà mới. Thấy đường quá hẹp, Bác nói: "Các cô, các chú và bà con mỗi nhà hãy nên dịch vào một chút, để có con đường rộng. Sau này sản xuất phát triển hơn, thì ô tô mới có đường chở nguyên liệu vào và chở hàng hóa đi".

Đến khu đất trống ở đầu xóm mới, Bác chủ động mời bà con dân làng tập trung lại để Bác nói

chuyện trước lúc chia tay. Một người dân vội đem ra chiếc bàn mộc và chiếc ghế mời Bác ngồi, nhưng Bác lại mời một cụ cao tuổi hơn ngồi. Rồi Bác cùng mọi người chuyện trò thân mật.

Thay mặt Đảng, Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hoan nghênh nhân dân Bát Tràng góp phần xây dựng công trình thủy lợi Bắc - Hưng - Hải, biểu dương nhân dân trong xã và nhấn mạnh cần chú ý đến đường giao thông, trồng cây để cải tạo môi trường. Bác khuyên nhân dân phải nâng cao tay nghề để làm được nhiều mẫu mã hàng hóa mới, với chất lượng cao hơn, phát huy truyền thống của một làng gốm có tiếng trong nước và thế giới, và mong muốn "Bát Tràng phấn đấu trở thành một trong các làng kiểu mẫu của nước Việt Nam mới, nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa...".

Những lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ ngày ấy đến nay đã trở thành hiện thực, làng Bát Tràng đổi mới khang trang hơn xưa rất nhiều, sản xuất phát triển sôi động, sản phẩm đã ra thị trường nước ngoài, và đúng là: "Có đường ô tô chở nguyên liệu vào và chở hàng hóa đi" như Bác từng mong muốn.

Theo **Lê Độ**

Trích từ sách: *Những hồi ức cảm động về Bác Hồ*,
Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2009.

KỶ NIỆM NĂM ẤY

Buổi sáng đầu xuân ấy, mưa lất phất bay. Tôi cùng các cháu đang chẻ tăm hương thì có tiếng ô tô ở đầu ngõ. Vừa ngẩng đầu lên thì có đoàn người đang tiến vào nhà mình. Đi đầu là một ông cụ tóc bạc, dáng đi nhanh nhẹn. Ôi Bác Hồ, tôi kêu lên sung sướng. Tôi hồi hộp đến quỳnh cả người không kịp chào Bác nữa. Bác hỏi:

- Cô là chủ nhà này à?

Nghe Bác hỏi tôi mới cố trấn tĩnh để trả lời:

- Thưa Bác vâng ạ!

- Cô được mấy cháu rồi?

- Thưa Bác cháu được ba cháu ạ.

- Bạn con thế cô có học văn hóa được không?

- Thưa Bác cháu đã biết đọc, biết viết ạ.

Sau đó Bác hỏi tình hình bà con xã viên ăn Tết có đầy đủ không, có vui không. Vừa lúc đó, chị Diêm, anh Vy, Bí thư chi bộ đi đến. Bác hỏi chị Diêm:

- Trong xã có nghề phụ gì không?

- Thưa Bác ở đây có nghề làm tăm hương, còn bên thôn Hỏa Mục có nghề dệt vải sợi.

- Thế là tốt lắm, rảnh việc ruộng làm nghề phụ thế mới có thu nhập tốt được.

Rồi Bác hỏi thêm dân ruộng còn ai đói không. Chi bộ có bao nhiêu đồng chí, bao nhiêu nữ. Bác lại dặn cán bộ xã có mặt ở đó:

- Các cô, các chú phải gần gũi dân, lo lắng đến đời sống của nhân dân, làm thế nào để dân có cơm no áo ấm, như thế mới là hết lòng vì Đảng, vì dân.

Theo Hoàng Vũ

Trích từ sách: *Bác Hồ với nông dân Hà Nội*,

Hội Nông dân - Sở Văn hóa thông tin

Hà Nội, 1990.

ĐỂ XỨNG ĐÁNG VỚI NIỀM VINH DỰ LỚN

Một lần Bác đi công tác ghé qua thăm thôn Phú Gia ven đê sông Hồng, Người đã nói chuyện hỏi thăm tình hình bà con nông dân: về đời sống, các lớp bình dân học vụ. Trong buổi nói chuyện Bác tỏ ý băn khoăn, Bác hỏi người dân:

- Hiện nay cả làng có bao nhiêu chuồng tiêu rồi? Sao vẫn còn tình trạng ra bờ đê phóng uest?

- Thưa Cụ rất ít gia đình có chuồng tiêu.

Bác không bằng lòng nói:

- Phóng uest như vậy là mất vệ sinh lắm. Bây giờ các chú nên vận động nhân dân làm chuồng tiêu đơn giản, đào hố rồi bắc ván lên, ở trên lợp rạ và quây cho kín là được, nếu một nhà không làm nổi thì vài nhà chung nhau một cái, như thế vừa giữ được vệ sinh lại có phân bón ruộng.

Trước khi ra về, Bác căn dặn mọi người:

- Ngoại thành ta là cái đai của nội thành, ngoại thành có vững thì nội thành mới vững vàng được. Muốn cho ngoại thành vững vàng cán bộ phải

chăm lo, củng cố đoàn thể, chăm sóc việc sản xuất. Muốn sản xuất tốt nên lập quỹ nghĩa thương để giúp đỡ người thiếu vốn, phải chia ruộng công điền cho tốt.

Trích từ sách: *Hà Nội và những năm
tháng không thể nào quên*,
Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2005.

KHOAI NHIỀU CỦ NHƯNG CỦ NHỎ

Khi ra thăm đảo Cô Tô, Bác xắn quần lội xuống ruộng thăm bà con nông dân. Đến ruộng khoai, Bác lấy tay đào một gốc khoai giơ lên rồi nói với đồng chí Bí thư đảo: "Khoai rất nhiều củ nhưng vì thiếu phân và thiếu nước nên củ nhỏ". Bác căn dặn nên xây kè, hồ để giữ nước. Nhìn thấy bà con đi giữa đường cát nóng, Bác bảo đồng chí Bí thư: "Hẹn chú ba năm nữa phải có cây xanh, có bóng mát cho dân".

Trích từ sách: *Những kỷ niệm cảm động về Bác Hồ*,
Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2008.

BÁC HỒ

TRONG LÒNG ĐỒNG BÀO TÂY BẮC

Kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, Bác Hồ đã dành thời gian lên thăm nhân dân các dân tộc Tây Bắc. Đó là ngày 7 tháng 5 năm 1959, đồng bào các dân tộc Tây Bắc được đón Bác về thăm tại Thuận Châu, thủ phủ của khu Tây Bắc.

Được tin Bác Hồ lên thăm, đồng bào các dân tộc ở quanh khu vực Thuận Châu, huyện Tuần Giáo (tỉnh Lai Châu) và đồng bào từ các bản xa không quản đèo dốc mang theo quà, cờ hoa nô nức đi đón Bác. Tại sân vận động huyện Thuận Châu, gần 10.000 đồng bào, đại diện cho hơn 430.000 nhân dân các dân tộc Tây Bắc lúc bấy giờ đến dự cuộc mít tinh kỷ niệm 5 năm chiến thắng Điện Biên Phủ và đón Bác Hồ.

Khi Bác và đoàn đại biểu Đảng, Chính phủ tiến vào lễ đài, tiếng hô: "Pú Hồ, Pú Hồ xen pi"! (Bác Hồ muôn năm), từng đợt, từng đợt vang lên. Bác Hồ giơ tay vẫy chào thân thiết và ra hiệu cho mọi người im lặng. Cả rừng người im phăng phắc, lắng

tai nghe. Bác khen ngợi bộ đội, cán bộ và đồng bào Tây Bắc đã có công lớn trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, chống phong kiến, truy quét thổ phỉ cũng như trong sự nghiệp phát triển kinh tế, xây dựng đất nước. Bác nói: Ngày trước, đồng bào bị giặc Tây áp bức, bây giờ, không còn giặc Tây nữa. Ngày trước, nhân dân không có ruộng, bây giờ, nhờ có Đảng và Chính phủ, nhân dân có ruộng, như thế là đời sống đồng bào có phần sung sướng. Bác mong muốn đồng bào các dân tộc đoàn kết giúp nhau tăng gia sản xuất, đuổi giặc đói, giặc dốt, đoàn kết bảo vệ bản làng, cán bộ, bộ đội, nhân dân phải đoàn kết chặt chẽ. Nếu đế quốc Mỹ muốn xâm lược nước ta, ta sẽ đánh vào đầu nó.

Bác trao tặng Huân chương Lao động hạng Nhất của Đảng và Nhà nước cho đồng bào các dân tộc Tây Bắc. Người ân cần căn dặn: "Đồng bào, bộ đội, cán bộ Tây Bắc cần ra sức thi đua sản xuất và tiết kiệm, đưa Tây Bắc lên chủ nghĩa xã hội, làm cho đời sống ngày càng ấm no và vui tươi hơn nữa". Khi nói xong, Bác hỏi một câu bằng tiếng Thái: Pi noọng hụ bấu (Đồng bào có hiểu không?). Một phút ngỡ ngàng, rồi chợt hiểu ra, cả rừng người sôi động: "Thưa Bác, hiểu ạ". Nhiều người chưa kịp trả lời, nghẹn giọng xúc động, nhiều cụ già, em nhỏ thấm vội những giọt nước mắt sung sướng trước sự quan tâm sâu sắc của Bác. Cuộc

mít tinh biến thành cuộc diễu hành, biểu dương lực lượng đại diện các giới, các đoàn thể tiến qua lễ đài. Ai cũng hướng về Bác để được khắc sâu hơn hình ảnh Người. Bác lưu luyến vẫy tay chào.

Trích từ sách: *118 chuyện kể về Bác Hồ*,
Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội, 2008.

BÁC HỒ VỀ THĂM YÊN CHÂU

Sáng ngày 8 tháng 5 năm 1959, Bác đến Yên Châu. Hơn 2.000 đồng bào, cán bộ, chiến sĩ huyện Yên Châu tổ chức mít tinh đón Bác và Đoàn đại biểu Chính phủ tại bản Khoóng, xã Chiềng An. Khi Bác đến, mọi người cùng hướng về phía Bác, những tràng vỗ tay không ngớt, sung sướng trào nước mắt. Phong cách giản dị, lời nói ấm áp của lãnh tụ thân thiết, gần gũi như ruột thịt đã chinh phục tình cảm của đồng bào. Người khuyên: "Đồng bào châu nhà kháng chiến anh dũng. Bây giờ hoà bình rồi, cũng vẫn phải anh dũng. Anh dũng trong mọi mặt. Trong kháng chiến anh dũng giết Tây, đuổi giặc, bây giờ anh dũng sản xuất, xoá nạn mù chữ...".

Bác dặn dò cán bộ: "Cán bộ từ trên xuống dưới, từ Bác đến cán bộ xã đều là đày tớ của nhân dân, không phải là vua, là quan như ngày trước mà đè đầu, cưỡi cổ nhân dân. Tức là, cán bộ phải chăm sóc đời sống của nhân dân, phải giúp nhân dân tổ chức được đời sống, hợp tác xã, dân quân. Cán bộ phải đến tận nơi giúp đỡ, bao

giờ các tổ chức đó thật vững mới thôi". Bác còn hỏi nhiều về sản xuất và hướng dẫn đồng bào áp dụng cải tiến kỹ thuật, làm thủy lợi, làm phân bón ruộng... cụ thể, dễ hiểu liên quan thiết thực đến đời sống, sản xuất của đồng bào. Thể hiện tấm lòng kính yêu với Bác, đồng bào Yên Châu kính tặng Bác chiếc khèn. Trước mọi người, Bác đưa chiếc khèn lên thổi. Tấm ảnh Bác thổi khèn được lưu giữ tại kho tư liệu ảnh của Thông tấn xã Việt Nam hiện nay, chính là tấm hình ghi lại tấm lòng Bác Hồ với đồng bào Tây Bắc, đồng bào Yên Châu.

Từ Yên Châu, Bác đến thăm nhân dân các dân tộc huyện Mộc Châu. Niềm vui, nỗi hồi hộp xen lẫn, ai cũng muốn được thấy Bác đầu tiên, ai cũng muốn gần Bác nhất, để được ngắm, được thoả lòng mong ước bấy lâu. Bác vẫy tay chào, Bác hôn các cháu thiếu nhi. Bác thăm hỏi sức khoẻ, đời sống sản xuất của đồng bào, của cán bộ, chiến sĩ Sư đoàn 335 đóng trên Mộc Châu. Rồi Bác thăm Nông trường Mộc Châu. Ngày Bác về thăm Mộc Châu, cũng là ngày đầu tiên thành lập Nông trường Mộc Châu.

Tròn 40 năm qua, từ mảnh đất này Nông trường chè Mộc Châu, Nông trường bò sữa Mộc Châu hôm nay đang từng ngày lớn mạnh, ở cái tuổi 40 chín chắn, vững vàng trong cơ chế thị trường, là những doanh nghiệp làm ăn phát đạt ở

Sơn La. Đó cũng chính là biểu hiện tình cảm của nhân dân các dân tộc Tây Bắc thực hiện lời dạy của Bác, đoàn kết một lòng, chung thủy xây dựng mảnh đất Tây Bắc ngày một giàu đẹp.

Nguyễn Đức

Báo *Nhân Dân*, ngày 27-5-1998.

NIỀM VUI CỦA LÀNG ĐẠO THẠCH BÍCH

Sáng ngày 2 tháng 12 năm 1959, trời se lạnh, lất phất mưa bay, nhưng cả xứ họ Thạch Bích đều vui mừng, xôn xao với tin có cán bộ cấp trên về thăm thôn. Mọi người tụ tập ở sân kho hợp tác xã, sau chuyển về phía trường học. Lúc 10 giờ, có một đoàn xe con ba chiếc màu sữa tiến vào thôn, cả xứ họ đổ ra. Những người trên xe bước xuống. Có một cụ già mặc bộ quần áo kaki màu bạc, chòm râu phơ phất, đôi mắt sáng, hiền từ, tươi cười vẫy chào bà con.

- Bác Hồ! Bác về thăm xứ họ ta, bà con ơi!

Cả xứ họ bùng lên với tin vui đột ngột. Có người cảm động quá, rơm rớm nước mắt.

Lúc đó, lớp cô Giang đang giờ học. Được tin vui này, học sinh như ong vỡ tổ ùa ra vây lấy Bác. Bác vẫy các cháu lại gần. Bác chia kẹo. Có chú học trò nhỏ bé mặt mày tinh nghịch, chìa hai bàn tay ra, nhưng rồi rút lại ngay, giấu sau lưng, mặt đỏ bừng xấu hổ. Tay chú dính đầy mực, móng tay cầu

bản. Bác ôn tồn vẫy cô giáo Giang lại, căn dặn phải dạy học trò giữ gìn vệ sinh. Rồi Bác cười. Cô giáo trẻ cảm động chẳng nói nên lời.

Bước lên thêm cao của vòm thờ thánh Anton, bên cạnh lớp học, Bác ân cần thăm hỏi sức khỏe nhân dân. Giọng Bác trầm ấm, thân thiết. Anh Nguyễn Văn Huấn, Chủ nhiệm hợp tác xã, báo cáo với Bác tình hình hợp tác xã số 1, thôn Thạch Bích. Đây là thôn công giáo toàn tòng. Cả hợp tác xã có 34 hộ, 72 lao động, và 55 mẫu ruộng. Hợp tác xã đã công hữu hóa toàn bộ trâu, bò, tổ chức chăn nuôi tập thể tại trại chăn nuôi của hợp tác xã. Hợp tác xã có phong trào thả bèo hoa dâu làm phân bón...

Bác rất vui khi nghe anh Huấn báo cáo, Bác căn dặn:

- Hợp tác xã làm được như thế là rất tốt. Hợp tác xã phải gương mẫu hơn nữa trong sản xuất như chống hạn, làm phân bón, cải tiến kỹ thuật. Phải tăng cường đoàn kết giữa cán bộ với xã viên, giữa xã viên với nhau, giữa hợp tác xã với tổ đổi công và những người làm ăn riêng lẻ. Đặc biệt là phải đoàn kết giữa lương và giáo. Đồng bào công giáo phải kính Chúa, yêu nước...

Mọi người vô cùng cảm động. Những lời dạy về đoàn kết của Bác thấm sâu vào trong lòng những người dân công giáo, xua tan những mặc cảm lưu cữu của họ. Người đã không quên họ, đã dẫn dắt họ. Người tôn trọng tự do tín ngưỡng.

Lời Bác dạy làm ấm lòng mỗi người, mặc những cơn gió lạnh, mưa bay... Sợ Bác lạnh, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy khoác thêm chiếc áo lên vai Bác.

Sau đó, Bác ra thăm trại chăn nuôi tập thể của hợp tác xã, thăm nhà bà cụ Chứa, một xã viên, một giáo dân bị lò và có hai con cũng bị lò. Bác bùi ngùi hỏi thăm về thu hoạch, ăn ở của gia đình giáo dân khó khăn này. Bác căn dặn các đồng chí cán bộ xã phải chăm lo giúp đỡ các gia đình khó khăn. Mẹ con bà cụ Chứa hết sức cảm động. Từ những hốc mắt tạt nguyên, những giọt nước mắt cứ trào ra.

Rồi Bác vẫy chào mọi người và bước lên xe. Mọi người vẫy chào theo cho đến khi Bác lên xe đi khuất hẳn...

Về Thạch Bích hôm nay, càng thấy rõ thêm tấm lòng kính yêu vô hạn của những người giáo dân nơi đây đối với Bác Hồ, vị lãnh tụ vĩ đại hết lòng vì dân, thương dân, đã đi vào cõi bất tử.

Khánh Châu

Trích từ sách: *Bác Hồ với cán bộ, nhân dân các địa phương*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2006, tr. 372-374.

ĐỂ BÁC TỰ ĐI

Được cấp trên cho biết Bác Hồ sẽ về thăm Hợp tác xã cấp cao Vĩnh Thành, huyện Yên Thành, lãnh đạo Đảng, chính quyền và Ban Chủ nhiệm Hợp tác xã đều lo toan chuẩn bị. Nào là bố trí làm tổng vệ sinh khu vực làm việc của Đảng ủy, Ủy ban và trụ sở Hợp tác xã. Trong các phòng làm việc và nơi hội họp đều được trang trí lại đẹp đẽ, đàng hoàng. Bàn, ghế, tủ, văn phòng đều lau chùi sạch sẽ. Cuộc họp lãnh đạo nhất trí là phải thông báo cho dân biết tin này để cùng chuẩn bị đón Bác. Thế là Ban Chủ nhiệm Hợp tác xã phân công cán bộ đến từng nhà dân ở gần trụ sở Ủy ban và gần nơi đón Bác. Những nhà gần đó đều được xã cử thanh niên đến sửa soạn lại trong nhà sao cho ngăn nắp. Có bốn gia đình ở gần Hội trường nhất thì cho người mượn thêm tủ, bàn ghế sang trọng ở những nhà khác xa hơn đưa đến đặt vào, để khi Bác đến sẽ thấy đời sống của dân ở đây khấm khá thật.

Ngày hôm sau, Bác Hồ đã đến thăm Hợp tác xã Vĩnh Thành. Sau khi nói chuyện xong với cán

bộ và nhân dân, Bác nói cho Bác đi thăm một số gia đình. Lãnh đạo xã mời Bác đi và dẫn Bác theo con đường có mấy nhà đã chuẩn bị trước. Ra khỏi hội trường đi được khoảng mười mét đến ngã ba đường làng, ông Chủ tịch xã chỉ mời Bác đi đường này. Nhưng Bác xoa tay nói: "Để Bác tự đi để biết đúng thực tế, có lẽ ở đó các chú đã bố trí rồi". Thế là Bác Hồ đi theo con đường khác. Bác đi vào nhà một gia đình bình thường có ngôi nhà tranh nhỏ bé. Trong nhà chỉ có một cái sập nhỏ đựng lúa làm bàn thờ và hai cái giường gỗ nhỏ cũ kỹ. Sau khi nói chuyện và hỏi thăm cụ già đang ngồi bông cháu trên chiếc võng, Bác lại đi thăm một số gia đình khác.

Theo **Đào Thị Thanh**

Trích từ sách: *Tư tưởng lớn qua những câu chuyện nhỏ*, Nxb. Nghệ An, 2005.

NÊN HÒN NÚI CAO

Đầu tháng ba khí trời còn giá rét. Xe của Bác rời Hà Nội lúc trời chưa sáng tỏ. Những dãy phố còn im lìm thiếp ngủ.

Mưa vừa tạnh, trời cũng bắt đầu quang đãng, xe của Bác cũng vừa đỗ ở đầu cầu sông Công, trước cổng hợp tác xã Cầu Thành. Bác vừa trên xe bước xuống, cán bộ và bà con trong hợp tác xã vui mừng chạy ùa ra đón. Tiếng vỗ tay reo lên như pháo; tiếng hoan hô vang dậy: "Bác về, Bác Hồ muôn năm". Những em bé mặc áo hoa cũng lấp bắp: "Bác Hồ, Bác Hồ". Một số bà con đang bằm rau cho lợn nghe tin cũng bỏ chạy sang chào Bác. Chỉ một loáng cả xóm Cầu Thành không còn một người nào ở nhà. Tất cả kéo đến vây quanh Người.

Đi từ Hà Nội lên xa tới trăm cây số, đường lại gồ ghề, nhiều lúc xe cứ nhẩy chồm chồm lên, nhưng khi đến nơi, Bác vẫn tươi cười thăm hỏi và nói chuyện với đồng bào.

Trước tiên Bác hỏi:

- Đồng chí Bí thư Chi bộ có ở đây không?

Một tiếng thưa lên:

- Có ạ.

Đồng chí Nguyễn, Bí thư Chi bộ xã Hùng Sơn tiến vào đứng cạnh Bác. Rồi lần lượt Bác gọi các đồng chí chấp hành thanh niên xã, cán bộ phụ nữ, ban quản trị hợp tác xã, tổ trưởng tổ đổi công. Vì sao bà con cần phải vào tổ đổi công và hợp tác xã? Vì sao "Một cây làm chẳng nên non"...

Đến đây Bác hỏi mọi người:

- Còn gì nữa nào?

Mọi người tranh nhau trả lời:

- Ba cây chụm lại.

- Gì nữa?

- Nên hòn núi cao.

Bác cười, mọi người cùng cười theo.

- Bà con muốn hòn núi cao hay hòn núi thấp?

- Thưa Bác, muốn hòn núi cao ạ.

Muốn làm hòn núi cao thì phải vào tổ đổi công và hợp tác xã vì nhiều người hợp lại mới làm được nhiều, được tốt.

Bác chỉ tay vào hòn đá ở dưới chân:

- Hòn đá này thì phải mấy người khiêng mới nổi?

- Thưa, hai, ba người ạ.

- Đấy sản xuất cũng thế. Nhiều người thì làm được nhiều, ít người thì làm được ít; cho nên ta phải tổ chức nhau lại. Lúc đầu tổ chức thì có nhiều khó khăn và chưa mạnh. Vì chưa có kinh nghiệm.

Giữa lúc ấy, một bé đang đứng trước mặt Bác vẫy vẫy tay.

Bác lại hỏi:

- Em bé này một năm đã đi vững, đi nhanh chưa?

Các thanh niên nhao nhao trả lời:

- Thưa Bác, chưa ạ. Phải hai, ba năm.

- Xây dựng tổ đổi công và hợp tác xã cũng thế.

Cũng như một em bé lúc mới đi thì còn chập chững, đi chưa nhanh; nhưng độ ba năm em bé sẽ đi vững, chạy được. Cho nên ta phải làm dần dần, đừng sốt ruột, đừng thấy khó khăn mà nản.

Bác quay sang hỏi cán bộ khu, tỉnh, huyện:

- Các chú có nhận thấy đúng thế không?

- Có ạ.

Bác nhấn mạnh: Có tổ đổi công, hợp tác xã thì sản xuất mới tốt. Vừa qua, nơi nào có tổ đổi công, hợp tác xã thì chống hạn khá, thu hoạch tăng.

Bà con muốn thu hoạch hơn ba trăm cân hay muốn kém ba trăm cân?

- Thưa Bác, muốn hơn ba trăm cân ạ.

- Thế thì giờ phải thế nào?

- Phải vào tổ đổi công, vào hợp tác xã ạ.

Bác gật đầu và nói tiếp: Muốn xây dựng tổ đổi công, hợp tác xã được tốt phải đoàn kết tốt, phải làm cho mọi người tự nguyện tham gia bàn bạc dân chủ và phải tính toán cho công bằng, hợp lý. Phải cải tiến kỹ thuật, cải tiến lối làm ăn cũ. Ban quản trị

phải bám sát xã viên, phải kiểm tra đôn đốc và phải phân công rành mạch chứ không thì "nhiều sãi không ai đóng cửa chùa", mà công việc không chạy. Khi đã có hợp tác xã, phải làm thế nào thu hoạch ngày một tăng lên và mỗi khi làm xong một việc phải rút kinh nghiệm. Cái gì tốt phải phổ biến đề cao, cái gì xấu phải bảo nhau tránh. Bà con phải thương yêu nhau, giúp đỡ nhau...

Trích từ sách: *Bác Hồ với nông nghiệp*,
Nxb. Nông thôn, Hà Nội, 1975, tr.131-134.

"HỒI AI BỤNG BÁT CƠM ĐẦY"

Tôi còn nhớ như in vào một buổi sáng hè (tháng 6 năm 1960), sau khi dự Đại hội đoàn kết chống hạn tại Ứng Hoà - Mỹ Đức xong, Bác ra cánh đồng thôn Thái Bình, xã Vạn Thắng (Ứng Hoà) thăm nông dân chống hạn. Những năm ấy, vì hệ thống mương máng, thủy lợi chưa có là bao nên bà con nông dân rất vất vả, nắng quá thì hạn, mưa nhiều thì úng. Đời sống của hàng triệu nông dân chỉ trông chờ vào đồng ruộng, thật bấp bênh.

Hôm ấy, Bác mặc quần áo gụ, đội mũ lá cọ, chân đi dép cao su, quần xắn trên đầu gối, khăn vắt trên vai, tay chống gậy đi ra cánh đồng thăm bà con nông dân đang tát nước.

Mới 10 giờ mà trời nóng như đổ lửa, chúng tôi - những cán bộ đi theo cũng thấm mệt, mồ hôi vã như tắm tràn xuống mặt, tràn vào miệng mặn chát. Bác đi rất nhanh, mặc dù đường sống trâu, Bác vẫn thoăn thoắt đặt chân trên các gò đất cách nhau 30 - 40 cm một cách nhẹ nhàng như một lão nông dân thực thụ. Đến đầu một con mương, đồng chí Chủ tịch tỉnh Hà Đông thấy bờ mương hẹp, khó đi, vội chạy lên trước để mời Bác đi theo đường

chính. Bác xoa tay và rẽ vào bờ mương để đến chân ruộng bà con đang lao động giữa cánh đồng bị hạn. Tất nhiên chúng tôi phải đi sau và cố hết sức mới kịp. Đến một chỗ bờ mương bị xẻ ra chừng 1,5 m để tát nước gần đấy, đồng chí Chủ tịch tỉnh lại chạy lên định dắt Bác, chưa kịp thì Bác đã nhảy phắt qua hố và rẽ sang bên kia. Những người theo sau, người thì nhảy qua được, người thì phải men xuống ruộng để qua.

Thấy Bác đến lại còn mặc như lão nông, bà con vui mừng bỏ cả gầu đổ xô lại vây quanh Bác rất đông. Có cháu thiếu niên 14, 15 tuổi len đến bên Bác, đưa tay lên vuốt râu Bác. Bác thân mật thăm hỏi mọi người, bắt tay bà con rồi nói bằng giọng xứ Nghệ ấm áp:

- Thuở nhỏ, đã nhiều năm, tôi sống với bà con hàng xóm làm nông nghiệp, tôi hiểu nỗi cơ cực của bà con khi trời hạn hán. Bây giờ chúng ta có chính quyền, bà con đã làm chủ ruộng đồng, gặp lúc thiên tai, phải cùng nhau đoàn kết chống hạn, cứu lúa.

Mọi người "vâng ạ!" thật rõ và to. Sau đó Bác lên đạp guồng cùng với một bác nông dân ngoài 50 tuổi. Bác căn dặn chính quyền thôn, xã tích cực huy động bà con biết nghề mộc xẻ gỗ để đóng guồng.

Bà con hỏi Bác đủ thứ chuyện. Bác đều trả lời thân mật, dễ hiểu. Trước khi chia tay với bà con nông dân, Bác đã đọc hai câu thơ:

"Hỡi ai bưng bát cơm đầy,

Đẻo thơm một hạt đắng cay muôn phần".

Mọi người xúc động đứng mãi tại nơi đã gặp Bác, vẫy chào tạm biệt.

Theo **Nguyễn Thành**

Trích từ sách: *118 chuyện kể về Bác Hồ*,

Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội, 2008.

CÂY CỌ DẦU CỦA BÁC

Nhớ lần sang thăm Trung Quốc tháng 10 năm 1960, đến đảo Hải Nam, Bác Hồ thấy cây cọ dầu trồng đưa lại kinh tế cho nhân dân, lấy quả ép dầu ăn cho con người rất tốt, bác liền đưa giống về và sau đó Người bảo đồng chí Chương, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), cử năm người sang đảo Hải Nam học cách khai thác giống cây quý cọ dầu, để dần dần nhân rộng ra. Mặc dù hiện nay chúng ta chưa có điều kiện thực hiện đầy đủ ý định đó của Bác Hồ, song nhìn ba cây cọ dầu xanh tốt trong khu vườn rừng nhà sàn, hàng năm cho nhiều quả, chúng ta càng biết ơn tấm lòng của Bác đối với nhân dân.

Trích từ sách: *Những kỷ niệm cảm động về Bác Hồ*,
Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2008.

BÀ CON MẠNH DẠN CẤY GIỐNG LÚA MỚI, ĐỜI SỐNG NHẤT ĐỊNH SẼ ĐƯỢC CẢI THIỆN HƠN

Thấm thoát đã lại đến vụ lúa tháng 10, một vụ lúa mang nhiều kỷ niệm thiêng liêng về Bác. Hình ảnh một cụ già râu tóc bạc phơ mặc bộ quần áo gụ, đội nón lá, nhanh nhẹn bước dưới trời mưa ra tận ruộng lúa, còn khắc sâu vào suy nghĩ của từng cán bộ và xã viên hợp tác xã Đại Từ.

"Bà con mạnh dạn cấy giống lúa mới, như vậy là tốt lắm! Đời sống rồi đây nhất định sẽ được cải thiện hơn". Nói rồi Bác quay sang đồng chí Vũ Đình Bồi (bấy giờ còn là chủ nhiệm) dặn dò:

- Khi nào mà hợp tác xã đạt 25 tạ một vụ, Bác sẽ về ăn cơm chiêm.

Lời dặn dò của Bác hôm đó đã thấm sâu vào tâm trí mọi người.

Rồi, năm lại năm, chiêm qua nổi vụ. Người dân và mảnh đất Đại Từ ngày một chuyển mình vươn lên trong công cuộc cải tạo đồng ruộng, tiếp

thu khoa học kỹ thuật. Đưa thêm vụ đông trở thành một vụ sản xuất và cho tới hôm nay, trên cánh đồng ngập nước khi xưa, chị em đang chuẩn bị gặt lúa sớm để gieo trồng rau màu cho kịp thời vụ đông.

Làm thêm vụ thu đông, đồng đất phải quay vòng ba vụ một năm, vì vậy mà thời gian làm việc phải thật khẩn trương, nếu không thì giống vốn của hợp tác xã dễ bề "đội nón ra đi" trả lại cho người hai bàn tay trắng. Vì vậy, để chuẩn bị cho vụ đông có năng suất cao thì giữa người phụ nữ Đại Từ với thời gian đã trở thành "cuộc chạy đua liên tục" được diễn ra trong từng ngày, từng giờ. Từ tờ mờ sáng đã nghe thấy tiếng bước chân rộn rã từ đồng trên ruộng dưới của từng tốp chị em quẩy phân ra đồng bón thúc cho lúa mùa chính vụ, của những cô gái gọn gàng trong bộ quần áo bảo hộ đi phun thuốc trừ sâu. Đến nhà ai cũng thấy giàn khoai tây được để ở chỗ thoáng mát.

Đánh giá về sự trưởng thành của chị em phụ nữ trong hợp tác xã, đồng chí Hiếu - Chủ nhiệm hợp tác xã - cho biết: Trong đoàn thiếu nhi được đi đón Bác năm nào, tới nay có nhiều chị em đã trở thành cán bộ kỹ thuật, công nhân trong các cơ quan, xí nghiệp, giáo viên phổ thông... Nhưng cũng không ít chị em đã tình nguyện ở lại xây dựng hợp tác xã và đã phấn đấu trở thành đội trưởng, đội phó sản xuất, cán bộ nòng cốt của

phong trào phụ nữ... Chị Vũ Thị Thử, Bí thư Chi bộ kiêm Phó Hội trưởng Phụ nữ là một ví dụ. Chị Thử nhớ lại ngày Bác về thăm hợp tác xã và ghé thăm nhà mình, Bác hỏi han tới tình hình thu nhập của gia đình, tới sự học tập tiến bộ của mấy chị em Thử. Cho tới hôm nay, hình ảnh của Bác vẫn còn khắc sâu ở trong trái tim chị, giúp chị vượt mọi khó khăn trong công tác xây dựng chi bộ, xây dựng phong trào hợp tác xã và phong trào phụ nữ.

"Con tiếp bước cha, em kề bên chị" để cùng chung sức xây dựng quê hương trên con đường đi lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Còn có những cô gái ở lứa tuổi mười tám, đôi mươi, Trần Thị Phú là một trong những cô gái đó. Vừa học xong lớp 10, Phú tình nguyện ở lại sản xuất xây dựng quê hương và luôn có ước mơ trở thành cán bộ kỹ thuật ngay trên đồng ruộng quê nhà. Hôm nay, Phú muốn thay mặt chị em thưa với Bác rằng:

"Thưa Bác, hôm nay hẳn Bác sẽ vui lòng vì đồng đất Đại Từ đã quay vòng ba vụ. Cây lúa Đại Từ trĩu hạt mấy bông, trả công cho người thêm nhiều cánh đồng 10 tấn... Và còn điều này nữa càng làm Bác vui hơn. Đó là những buổi tối chúng cháu được tới phòng văn hoá để học tập, đọc sách vui chơi ca hát".

Trích từ sách: *Những kỷ niệm cảm động về Bác Hồ*,
Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2008.

HỌC THUYẾT MÁC - LÊNIN Ở NGAY ÔNG LÃO NÔNG DÂN NƠI CHÚ Ở

Một hôm, nhân cuộc họp bàn về kinh nghiệm đấu tranh của nhân dân Liên Xô, ông Phan Anh đề nghị Bác nói về học thuyết Mác - Lênin. Bác cười nói:

- Học thuyết mà chú muốn học không cần tìm đâu xa, chú có thể học ngay ông cụ chủ nhà nơi chú trú ngụ, ông ấy là một lão nông yêu nước, đã có công với cách mạng và nay những người như ông ấy là cơ sở kháng chiến của ta.

Trích từ sách: *118 chuyện kể về Bác Hồ*,
Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội, 2008.

TẾT ẤY BÁC VỀ

Mồng 1 Tết Tân Sửu, Bác về thăm nhân dân xã Đông Ngạc. Tin Bác về vui rộn cả xóm. Bác đi thăm một số gia đình nông dân, trong đó có nhà đồng chí Đức Miên, Chủ nhiệm hợp tác xã. Bác tươi cười bắt tay đồng chí và hỏi:

- Chú ăn Tết thế nào?

- Thưa Bác tạm đủ ạ!

Bác đến bể nước, thấy nước đục Người hỏi:

- Sao nước đục thế này?

Đồng chí Miên vội báo cáo với Bác:

- Thưa Bác dạo này giếng cạn nên nước đục.

Bác bảo:

- Chú phải đánh phèn cho nước trong rồi hãy cho các cháu ăn uống đấy nhé!

Mọi người thấy Bác đến thì kéo hết ra đình làng. Đồng chí Miên nói với Bác:

- Thưa Bác, mời Bác nói chuyện với nhân dân ạ.

Bác mỉm cười gật đầu tươi cười nói:

- Hôm nay Bác về thăm các cụ phụ lão, các cô, các chú xã viên, các cháu thanh niên, nhi đồng xã

Đông Ngạc, Bác nghe tin Đông Ngạc sản xuất giỏi, ra sức chống hạn, đã cấy xong hết diện tích trước Tết lại làm tốt việc bán lương thực, thực phẩm cho Nhà nước, thế là tốt. Bác mong Đông Ngạc giữ mãi thành tích đó và tiến lên hơn nữa. Nhân dân Đông Ngạc có đồng ý với Bác thế không?

Mọi người đồng thanh đáp lại: "Vâng ạ".

Ngừng một lát, Bác ân cần nói tiếp:

- Bác khuyên các cô, các chú động viên nhân dân ra sức làm thủy lợi cho tốt để chống hạn, làm thủy lợi năm năm thì sung sướng muôn đời. Hãy động viên nhân dân nuôi lợn nhiều hơn nữa. Vừa có thịt ăn, lại có nhiều phân bón thì lúa mới tốt.

Theo **Thanh Hà**

Trích từ sách: *Bác Hồ với nông dân Hà Nội*,

Hội Nông dân - Sở Văn hóa thông tin

Hà Nội, 1990.

TRÀNG ĐỊNH ĐÓN BÁC HỒ

Ngày 21 tháng 2 năm 1961 (tức ngày mồng 7 tháng Giêng năm Tân Sửu), sau mấy hôm Tết mưa phùn gió lạnh, hôm ấy trời bắt đầu hửng nắng. Thát Khê, Tràng Định được dịp khoe sắc xuân với màu trắng hoa lê, hoa mận và đỏ thắm hoa đào. Đúng vào phiên chợ, đẹp trời, bà con dân bản, thanh niên nam nữ nô nức xuống chợ chuẩn bị cho hội Rước rồng (mồng 10 tháng Giêng) và hội Lồng tồng (12 tháng Giêng)...

Khoảng 10 giờ sáng, một đoàn ô tô gồm bốn xe con, một xe tải từ hướng Cao Bằng chạy về dừng bánh trước cửa trạm khí tượng. Lúc ấy ở trạm chỉ có một mình đồng chí Nông Văn Thúc, cán bộ quan trắc đang trực máy. Đoàn người từ trên ô tô xuống đi thẳng vào trạm khí tượng. Anh Thúc là người đầu tiên biết Bác Hồ đã đến và dừng chân ở quê mình, khi một cán bộ trong đoàn vào hỏi và đề nghị cho Bác Hồ nghỉ tạm ở đây.

(Sau khi thân tình thăm hỏi anh Thúc, Bác và các đồng chí trong đoàn đã dùng căn phòng đơn sơ, giản dị của anh để nghỉ. Lúc ấy và mãi

mãi về sau, dù đã biết Bác vô cùng giản dị, song có ai ngờ một vị lãnh tụ từng bôn ba bốn biển, năm châu, một vị Chủ tịch nước mà lại giản dị, hòa đồng đến vậy).

Một lát sau, chừng đã 10 giờ rưỡi sáng, chiếc commăngca của Ủy ban hành chính tỉnh chạy vào sân Ủy ban huyện. Đồng chí Nguyễn Thế Kỳ, Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh vào gặp chúng tôi. Anh Thế Kỳ hỏi hả bảo tôi:

- Này cậu! Chuẩn bị nhanh lên, cùng tôi đi gặp Ông Cự? Tôi ngạc nhiên hỏi:

- Gặp Ông Cự nào hả anh?

- Gặp Cự Hồ chứ còn ai nữa!

Nghe anh Kỳ thông báo, chúng tôi thực sự bất ngờ, xúc động.

Lúc đó, một chiếc máy bay lên thẳng xuất hiện và bay nhiều vòng trên bầu trời thị trấn Thất Khê rồi từ từ hạ cánh xuống thửa ruộng trước mặt cơ quan Huyện ủy Tràng Định. Thấy máy bay, bà con nhân dân đi chợ, các em học sinh, thiếu niên... đều đổ ra chỗ máy bay hạ cánh mỗi lúc một đông. Trên các ngã đường từ các làng bản mọi người cũng nô nức kéo ra, có cả các cụ già chống gậy, có người vấp ngã tuột cả dép, rơi cả mũ... Họ tụ tập thành một đám đông vây quanh chỗ máy bay đỗ.

Nghe anh Kỳ bảo đi gặp Bác Hồ, tôi vội chạy đi thông báo cho số anh em ở Ủy ban huyện. Hôm ấy

các đồng chí Ủy ban đi công tác vắng, ở nhà chỉ còn đồng chí Nguyễn Quốc Tân - Thường vụ Huyện ủy phụ trách công tác nông thôn và đồng chí Đường Hán Siêu - Huyện ủy viên phụ trách công tác thuế và thương nghiệp.

Anh Thế Kỳ nhắc chúng tôi:

- Bây giờ đi gặp Bác, thế nào Ông Cụ cũng hỏi về tình hình các mặt ở huyện nhà. Các cậu chuẩn bị kỹ trong đầu đi để chốc nữa báo cáo Bác. Chúng tôi hội ý nhanh chóng và phân công anh Quốc Tân trực tiếp báo cáo. Đồng chí Thế Kỳ dẫn chúng tôi đến trạm khí tượng. Vừa đi, chúng tôi vừa mừng vui, phấn khởi, vừa hồi hộp lo lo. Mừng vì chỉ lát nữa thôi chúng tôi sẽ được gặp Bác Hồ kính yêu mà bấy lâu vẫn hằng ao ước. Lo vì gặp Bác không biết phải trả lời, thưa gửi ra sao. Nhưng rồi chúng tôi vẫn rất phấn khởi vì nghĩ thâm được gặp Bác là hạnh phúc, may mắn lắm rồi.

Khi chúng tôi vào đến sân trạm khí tượng thì gặp anh Nguyễn Khai - Ủy viên Trung ương Đảng - vừa từ chỗ Bác đi ra. Anh Thế Kỳ chào và giới thiệu chúng tôi với anh Nguyễn Khai.

- Thưa anh! Các đồng chí ở Huyện ủy và Ủy ban hành chính huyện muốn xin phép các anh được vào chào Bác!

Đồng chí Nguyễn Khai cười vui và nói:

- Ồ! Các đồng chí ở huyện đến chào Bác thì hay quá. Bác đang ở trong này, mời các đồng chí vào.

Anh Nguyễn Khai báo cáo với Bác:

- Thưa Bác! Các đồng chí ở Huyện ủy và Ủy ban huyện Tràng Định đến chào Bác ạ.

Bác ngồi hẳn dậy, hiền hậu nhìn chúng tôi và cười chỉ vào mấy cái ghế tựa đặt cạnh bàn làm việc, Bác bảo chúng tôi:

- Các chú ngồi đây.

Chúng tôi vâng lời Bác ngồi vào ghế và say sưa, chăm chú ngắm nhìn Bác dường như đã quên hết nhiệm vụ phải chuẩn bị để báo cáo Bác. Bác hiền từ âu yếm nhìn chúng tôi rồi nhẹ nhàng hỏi:

- Dân số huyện ta có bao nhiêu người? Bao nhiêu dân tộc?

Như đã bàn bạc từ trước, anh Quốc Tân trả lời Bác:

- Thưa Bác! Huyện có 32.000 người và có sáu dân tộc là: Tày, Nùng, Kinh, Dao, Hoa và Mông ạ.

- Dân tộc nào đông nhất? Dân tộc nào ít nhất?

- Thưa Bác dân tộc Tày đông nhất và dân tộc Mông ít nhất ạ.

- Đồng bào các dân tộc ở đây đã vào hợp tác xã cả chưa?

- Thưa Bác phần lớn đã vào hợp tác xã, riêng đồng bào Dao và Mông ở vùng rẻo cao chưa vào, vì huyện chưa lên vận động và tổ chức họ vào được.

Sau đó Bác hỏi rất kỹ: Toàn huyện đã có bao nhiêu hợp tác xã nông nghiệp; hợp tác xã lớn nhất và nhỏ nhất có bao nhiêu hộ; số dân đã vào hợp tác xã chiếm tỷ lệ bao nhiêu; nhân dân ở đây

trồng trọt và chăn nuôi những loại cây gì, con gì; hàng năm sản xuất bao nhiêu vụ lúa, vụ màu, năng suất ra sao, Huyện ủy - Ủy ban hành chính huyện lãnh đạo, chỉ đạo và phân công cán bộ phụ trách phong trào cơ sở như thế nào...? Chúng tôi lần lượt thưa với Bác theo những nội dung Bác hỏi. Nghe xong Bác ôn tồn nói với chúng tôi, đại ý:

- Huyện ta dân số đông, ruộng đất nhiều và tốt, nhân dân cần cù lao động, từ trước đến nay vẫn một lòng theo Đảng. Trong kháng chiến chống Pháp trước đây và hiện nay đã và đang có nhiều thành tích, đóng góp nhiều sức người và công của để đánh thắng giặc. Bây giờ một nửa đất nước đã hòa bình rồi mà các chú mới đưa nhân dân vào hợp tác xã làm ăn tập thể được có 45% thôi, như thế là chậm và chưa tốt. Quy mô các hợp tác xã cũng còn nhỏ bé, sản xuất phần lớn còn độc canh cây lúa, chưa trồng màu nhiều, cũng chưa có chăn nuôi tập thể và chưa phát triển thêm các ngành nghề khác. Như vậy là chưa tốt và chưa vững chắc. Từ nay cho đến cuối năm các chú phải cố gắng đưa 100% nhân dân vào hợp tác xã, kể cả nhân dân các dân tộc vùng cao. Các hợp tác xã hiện nay phải được củng cố cho tốt, đưa lên thành các hợp tác có quy mô lớn hơn. Như vậy hợp tác xã mới có nhiều lao động để sản xuất. Tổ chức thêm nhiều ngành nghề, nhất là chăn nuôi và các ngành nghề khác. Trong trồng trọt không chỉ có

độc canh cây lúa mà phải trồng thêm hoa màu như ngô, khoai, sắn và các loại cây công nghiệp khác để phục vụ cho nông nghiệp cùng phát triển. Làm được như thế thì hợp tác xã sẽ phát triển vững chắc, xã viên luôn luôn tin tưởng, gắn bó với hợp tác xã. Dân có giàu nước mới mạnh. Cuộc kháng chiến chống Mỹ sẽ mau chóng thắng lợi, mau chóng được thống nhất nước nhà.

Muốn làm được như trên thì Huyện ủy các chú phải phân công ít nhất ba đồng chí phụ trách lãnh đạo hợp tác xã. Bí thư và Chủ tịch Ủy ban hành chính huyện nhất thiết phải lãnh đạo và nắm chắc tình hình hợp tác xã. Toàn Ban Huyện ủy phải thực sự đoàn kết nhất trí, phát huy dân chủ bàn bạc, phải luôn luôn thực hiện tự phê bình và phê bình, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Phải luôn luôn trau dồi đạo đức cách mạng, thực hiện cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, phải chống bệnh quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, phải gương mẫu trong mọi công việc, bỏ lối làm việc giấy tờ bàn giấy để đi xuống cơ sở, đi sâu đi sát tuyên truyền, vận động nhân dân thi hành mọi đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước. Phải tự coi mình là người đầy tớ trung thành của nhân dân, phục vụ nhân dân vô điều kiện.

Bác vừa nói đến đây thì đồng chí Nguyễn Khai vào báo cáo với Bác.

- Thưa Bác, nhân dân kéo đến đông lắm ạ.
- Thế à! Nhân dân đến rồi, Bác phải ra ngay.

Nói xong Bác đứng dậy và đi nhanh ra chỗ nhân dân đang tụ tập đông đúc ở trước sân nha khí tượng. Các đồng chí cùng đi và chúng tôi cũng ra theo Bác. Trong đám đông có cả các cụ già, bà mẹ đầu tóc bạc phơ, lưng còng chống gậy cũng đang chờ sẵn đó. Tuy không có tổ chức sẵn, nhưng mọi người đều tự nguyện tự giác đứng theo trật tự. Các cháu nhỏ và học sinh cũng tự nguyện xếp thành hàng ngũ đứng trước chờ đợi. Thoạt trông thấy Bác ra, cả rừng người xao động, kiễng chân, ngẩng cao đầu để nhìn thấy rõ Bác và nhất loạt hô vang:

"Hồ Chủ tịch muôn năm!"

"Hồ Chủ tịch muôn năm!"

Những người đang đi trên đường cái thấy vậy cũng vội vã chạy đến, rừng người mỗi lúc một đông thêm. Ra đến nơi, Bác giơ hai tay lên ra hiệu cho mọi người im lặng và giữ trật tự để Bác nói chuyện. Bác nói:

- Đồng bào và các cháu thân mến!

Hôm nay, nhân dịp năm mới, Bác và các đồng chí Nguyễn Khai, Chánh Văn phòng Trung ương Đảng, đồng chí Tố Hữu Ủy viên Trung ương Đảng, và đồng chí Thiếu tướng Lê Quang Ba đến đây để chúc Tết đồng bào. Vì điều kiện không cho phép Bác đến thăm từng nhà được, Bác và các đồng chí Trung ương phải đi máy bay để đi hết mọi vùng đất nước coi như để chúc Tết được mọi nhà. Hôm nay may mắn được gặp đồng bào và các cháu ở

đây, Bác gửi lời chúc đồng bào và các cháu bước sang năm mới được mạnh khỏe, công tác, sản xuất thắng lợi, học tập tốt và tiến bộ.

Những tràng vỗ tay dài vang dậy, hưởng ứng, đáp lại những lời chúc của Bác. Sau đó Bác hỏi:

- Đồng bào ở đây đã vào hợp tác xã cả chưa?

Chị em phụ nữ đứng gần Bác trả lời:

- Dạ thưa Bác! Chúng cháu đã vào hợp tác xã cả rồi ạ.

Bác lại nói:

- Thế là rất tốt. Nhưng Bác có nghe nói hợp tác xã ở đây còn nhỏ bé quá, có hợp tác xã mới chỉ có từ 15 đến 20 hộ thôi. Chúng ta vào hợp tác để làm ăn tập thể thì phải có nhiều người mới có đủ sức mạnh để sản xuất tốt, làm ra được nhiều thóc gạo của cải để đời sống ngày càng được nâng cao, cải thiện, đóng góp được nhiều cho xã hội, cho nhà nước, cùng nhau ra sức đoàn kết mau chóng đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, mau tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Như vậy ta phải xây dựng hợp tác xã lớn hơn nữa thì mới có thể sản xuất tốt hơn. Mặt khác, khi chúng ta đã vào hợp tác xã rồi, phải thật sự gắn bó với hợp tác xã, coi hợp tác xã là nhà, xã viên là chủ, cùng nhau ra sức đoàn kết sản xuất tốt, thực hành tiết kiệm, quyết tâm xây dựng hợp tác xã ngày một lớn mạnh. Vậy đồng bào có đồng ý với Bác quyết tâm xây dựng hợp tác xã lớn mạnh không?

Tất cả mọi người đều giơ tay hô: "Quyết tâm".

Bác lại nói:

- Thế là rất tốt. Còn với các cháu, sau này sẽ là những người chủ tương lai của nước nhà, Bác mong các cháu hãy chú ý nghe lời cha mẹ, kính thầy yêu bạn, cố gắng chăm chỉ học hành để trở thành con ngoan trò giỏi, thực hiện tốt Năm điều Bác vẫn thường nói là...

Nói đến đây Bác ngừng lại nhìn về các cháu như muốn nói gì. Một em học sinh đứng trước mặt Bác giơ tay nói luôn.

- Dạ thưa Bác: Năm điều Bác dạy chúng cháu là:

*"Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào,
Học tập tốt, lao động tốt,
Đoàn kết tốt, kỷ luật tốt,
Giữ gìn vệ sinh thật tốt,
Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm".*

Bác nói tiếp.

- Đúng rồi - Các cháu ở đây giỏi, bây giờ một lần nữa Bác kính chúc đồng bào năm mới mạnh khỏe, sản xuất tốt, học tập tốt và quyết tâm xây dựng hợp tác xã vững mạnh. Bây giờ chúng ta cùng nhau hát bài ca *Kết đoàn*. Rồi Bác giơ hai tay lên bắt nhịp và hát trước.

Tất cả mọi người cùng hát theo.

Giọng hát tập thể hùng hồn, đều đặn ngân vang. Trong lúc đó Bác giơ cả hai tay lên vẫy chào đồng bào rồi đi nhanh đến máy bay đỗ gần đó và

bước lên cầu thang. Đứng trên cầu thang máy bay Bác còn quay lại vẫy chào đồng bào một lần nữa rồi mới vào trong máy bay. Động cơ máy bay nổ rền, cánh quạt quay tít phát ra luồng gió mạnh làm giạt cả các bụi chuối xung quanh rồi từ từ cất cánh. Máy bay lên cao độ 100m rồi lượn nhiều vòng trên bầu trời thị trấn Thất Khê như vẫy chào đồng bào một lần nữa rồi mới bay thẳng về xuôi.

Chúng tôi cũng như mọi người ở đó đều bồi hồi xúc động nhìn theo mãi, đến khi máy bay khuất vào đám mây ở mãi chân trời phía nam xa tít không nhìn thấy nữa mới thôi. Bác đi rồi! Ôi tiếc quá! Ước gì Bác ở lại lâu thêm nữa để chúng cháu được chiêm ngưỡng Bác nhiều hơn hoặc xin phép cho được hôn lên bàn tay Bác để tỏ lòng quý mến Bác và thỏa lòng khao khát bấy lâu nay.

Chúng tôi nghĩ rằng: Để đền đáp lại công ơn trời biển của Bác, để khỏi phụ lòng những lời dạy bảo ân cần của Bác, chúng ta phải làm gì để có nhiều thành tích dâng lên Bác để Bác vui lòng. Chiều hôm đó chúng tôi họp ngay Ban Chấp hành Huyện ủy để bàn kế hoạch triển khai những công việc mà Bác đã căn dặn. Trong cuộc họp, toàn Ban Chấp hành đã nhất trí nhân dịp này cử các cán bộ chủ chốt và cán bộ các ngành xuống bốn xã cánh đồng xung quanh huyện, ít nhất mỗi xóm một người để vận động nhân dân hôm sau đến dự một cuộc mít tinh lớn nhằm phát

động phong trào thi đua thực hiện tốt những điều Bác Hồ dạy.

Đúng 8 giờ sáng hôm sau, từ các ngã đường các xã về huyện, nhân dân các dân tộc kéo đến họp mít tinh mang theo cờ, biểu ngữ rợp trời với các dòng chữ vàng "*Hồ Chủ tịch muôn năm!*".

"Quyết tâm thi đua thực hiện những lời dạy bảo của Bác Hồ kính yêu, xây dựng hợp tác xã vững mạnh!".

Trong buổi mít tinh, tôi được phân công thay mặt Huyện ủy và Ủy ban hành chính tường thuật lại việc đón tiếp Bác Hồ, truyền đạt lại cho nhân dân rõ những lời Bác đã dạy bảo. Đồng chí Thế Kỳ, thay mặt Tỉnh ủy và Ủy ban hành chính tỉnh phát động phong trào thi đua xây dựng hợp tác xã đến cuối năm 1961. Cuộc mít tinh bế mạc sau khi hàng ngàn người cùng hô vang các khẩu hiệu:

"Quyết tâm thi đua thực hiện những lời dạy bảo của Bác Hồ".

"Hồ Chủ tịch muôn năm!".

Sau đó Huyện cử nhiều cán bộ về các địa phương công tác dài hạn vận động nhân dân xây dựng hợp tác xã. Kết quả đến cuối năm 1961, huyện Trảng Định hoàn thành việc củng cố và xây dựng hợp tác xã, đưa 95% nhân dân trong huyện vào hợp tác xã. Trong đó xuất hiện nhiều hợp tác xã có phong trào sản xuất giỏi như Cấp Kê, Thống Nhất, Bình Lâm, Đại Thanh, Đại Quang,

Đê Thám, Bản Quyền, v.v.. Có hợp tác xã như Cấp Kê, Thống Nhất đã đưa năng suất lúa từ ba tấn lên năm tấn rồi tám tấn một hécta, được tỉnh, khu và Trung ương tặng bằng khen (Hợp tác xã Cấp Kê được Trung ương tặng Huân chương Lao động hạng Ba, Hợp tác xã Thống Nhất được tặng Huân chương Lao động hạng Nhì) đi đầu trong toàn tỉnh và Khu tự trị Việt Bắc.

Sau đó, toàn huyện Tràng Định cũng đã đưa năng suất lúa lên năm tấn, đi đầu trong toàn tỉnh, hoàn thành và hoàn thành vượt mức thuế nông nghiệp và làm nghĩa vụ lương thực cho nhà nước, đời sống nhân dân được cải thiện, một lòng một dạ gắn bó với hợp tác xã, thực sự coi hợp tác xã là nhà, xã viên là chủ như Bác Hồ đã dạy.

Bác Hồ kính yêu đã đi xa, nhưng nhân dân huyện Tràng Định vẫn ghi nhớ sâu sắc những lời Bác dạy. Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại vẫn sống mãi trong lòng nhân dân huyện Tràng Định.

Theo Nông Văn Láy

Trích từ sách: *Bác Hồ với các dân tộc Lạng Sơn*,
Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 1995, tr.185-196.

ĐỒNG TÂM LÀ CÙNG MỘT NHÀ

Khoảng 7 giờ sáng ngày 21 tháng 3 năm 1961, chiếc máy bay trực thăng của Bác từ từ hạ cánh xuống đất Đồng Tâm, bên bờ sông Cháy. Mọi người hồi hộp, thấp thỏm chờ đón giây phút sung sướng nhất đời mình là được gặp Bác Hồ. Bổng cửa máy bay bật mở. Từ máy bay bước xuống, Bác hồng hào, khỏe mạnh như một ông tiên hiền từ.

Đến trước các đồng chí trong Tỉnh ủy, Huyện ủy Đoàn Hùng và Đảng bộ địa phương, Bác hỏi vui:

- Đón Bác không có hoa à?

Đồng chí Đỗ Đức Khóa trả lời Bác:

- Thưa Bác chúng cháu không dám mang hoa ạ. Bác tươi cười hiền hậu rồi bắt tay các đại biểu ra đón.

Sau những giây phút gặp gỡ đầu tiên, Bác lên xe trở về Huyện ủy Đoàn Hùng. Sắp bước lên xe, Bác quay về phía sau vẫy gọi:

- Chú Ngữ ở địa phương đâu? Lên đây. (Đồng chí Ngữ là Chủ nhiệm hợp tác xã Đồng Tâm lúc đó).

Xe chuyển bánh được một lúc, đồng chí Đỗ Đức Khóa thành thật hỏi Bác: "Thưa Bác, Bác đã ăn cơm chưa ạ?" Bác hỏi lại: "Chú ăn chưa?" "Cháu ăn

rồi ạ" - đồng chí Khóa trả lời. Bác nói: "Bác cũng ăn rồi". Trên xe Bác nói chuyện vui như cha con, ông cháu xa nhau lâu ngày nay mới được gặp lại.

Đến trụ sở Huyện ủy được một lúc, Bác bảo mọi người: Bây giờ chuẩn bị làm việc. Bác muốn nghe hợp tác xã Đồng Tâm báo cáo tình hình mọi mặt, nhưng Bác đề ra yêu cầu:

- Bác hỏi đến đâu, các chú báo cáo đến đấy, chỗ nào Bác không hỏi thì thôi.

Các đồng chí địa phương đã chuẩn bị sẵn một báo cáo và được Tỉnh ủy, Huyện ủy thông qua cách đây hai ngày, song ngồi bên Bác, mọi người vẫn lo lo... liệu có câu nào không trả lời được để Bác không vui?

Bác hỏi rất nhiều trước hết là về trồng trọt của hợp tác xã và xã viên. Đồng chí Ngừ được vinh dự thay mặt Đảng bộ và nhân dân Đồng Tâm báo cáo với Bác: Đồng Tâm thuộc vùng bán sơn địa, có ruộng trũng và đồi cao. Tiềm năng đất đai rất lớn, bình quân mỗi người hơn một mẫu Bắc Bộ. Nhưng ruộng đất ở đây rất khó làm. Sau một năm xây dựng hợp tác xã, nay còn 57 quả đồi hoang rậm và 145 mẫu ruộng chỉ cấy được một vụ, nên đất nhiều mà đời sống bà con vẫn khó khăn. Được Tỉnh ủy và Huyện ủy chỉ đạo, Đồng Tâm dấy lên phong trào thi đua với hợp tác xã Đại Phong tỉnh Quảng Bình. Vì vậy, chỉ sau một thời gian ngắn, toàn xã đã khai hoang vỡ rậm biến bảy quả đồi

thành những nương chè, ruộng lạc. Hợp tác xã còn đắp đập, khai mương chống úng biển 50 mẫu ruộng một vụ thành ruộng gieo trồng hai vụ lúa tốt tươi. Đời sống nhân dân bước đầu được cải thiện.

Bác chăm chú lắng nghe nhưng khi đồng chí Ngũ nói chúng cháu tổ chức làm đêm, đốt đuốc lên đồi san ruộng. Bác nói ngay:

- Tinh thần cách mạng như thế là rất tốt, nhưng không bền. Phải làm thế nào trang bị được công cụ cải tiến để cho đỡ vất vả thì tốt hơn.

Bác hỏi ngay về "phá xiêng ba sào", đồng chí Ngũ báo cáo ngay:

- Thưa Bác, hiện nay chúng cháu đạt được bình quân đầu người 1 mẫu 12 thước ạ.

Bác rút tờ báo cáo trong túi ra và nói:

- Nhà báo đăng 1 mẫu 3 sào kia mà? Chết, báo chí đăng thế này thì chết!

Một nhà báo cũng có mặt ở đó tỏ ra luống cuống, mặt hơi đỏ lên vì mất tinh thần.

Đồng chí Ngũ báo cáo:

- Thưa Bác, chỉ tiêu kế hoạch là 1 mẫu 3 sào, nhưng hiện nay chúng cháu mới thực hiện được 1 mẫu 12 thước thôi ạ.

Bác gật đầu, hỏi tiếp:

- Thế vốn liếng của các chú có bao nhiêu để thực hiện kế hoạch?

- Thưa Bác: 270.000 đồng nhưng hiện có không đáng kể ạ.

Bác hỏi:

- Ý định như thế mà tiền không có thì làm thế nào?

Đồng chí Ngữ thưa với Bác:

- Chúng cháu vận động xã viên cho vay, còn bao nhiêu xin vay Nhà nước ạ.

Bác gật đầu rồi nói:

- Bác sẽ về đề nghị với Hội đồng Chính phủ cho Đồng Tâm vay 200.000 đồng. Nhưng với điều kiện đúng hai năm phải trả, không để quá một ngày. Bác quay sang nói với đồng chí Khóa:

- Chú phải theo dõi để ngân hàng trừ nợ.

Về chăm sóc đồng ruộng, Bác hỏi:

- Các chú đổ phân cho ruộng là bao nhiêu?

- Thưa Bác mỗi sào từ ba đến năm gánh ạ!

Bác nói:

- Thế là bóc lột đất. Đất sẽ bạc màu. Tối thiểu phải 10 gánh một sào. Rồi Bác nói thêm: "Cán bộ, đảng viên xã Đồng Tâm như thế là tốt, nhưng cần tiếp tục phát huy để đuổi kịp hợp tác xã Đại Phong. Nhân dân Đồng Tâm đã làm tốt rồi nhưng cũng phải tiếp tục làm tốt hơn nữa. Diện tích phải thực hiện đúng như trong báo đã đăng".

Buổi làm việc với cán bộ địa phương vừa kết thúc, Bác hỏi: "Bây giờ đi đâu?" Các đồng chí lãnh đạo tỉnh, huyện mời Bác đi nói chuyện với cán bộ và nhân dân Đồng Tâm đang tập trung mong Bác.

Được tin Bác Hồ về thăm hợp tác xã Đồng Tâm, hơn 200 xã viên đã tập trung ra sân hợp tác xã để đón Bác... Bác giờ tay ra hiệu và bắt đầu nói chuyện. Trước hết Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi cán bộ đảng viên, đoàn viên và bà con xã viên hợp tác xã đã tích cực khai hoang, mở rộng diện tích và nỗ lực đẩy mạnh sản xuất. Như vậy là tốt, vì tên xã là Đồng Tâm nên Bác nói:

- Đồng Tâm là cùng một lòng, mọi người cùng một lòng cũng rất tốt. Đồng Tâm đã hăng hái thực hiện nghị quyết của Đảng, thi đua với Đại Phong để xây dựng cuộc sống ấm no hơn, thế là rất tốt. Tiếp đó Bác nói về trách nhiệm của mỗi người trong việc xây dựng hợp tác xã, về quan hệ cán bộ với quần chúng. Bác nhìn khắp lượt rồi hỏi:

- Muốn hợp tác xã vững mạnh thì phải làm thế nào?

Mọi người còn đang suy nghĩ, thì Bác chỉ một chị ngồi đó âu yếm hỏi:

- Dân chủ là gì?

Chị mạnh dạn đứng lên thưa với Bác:

- Là mọi người có quyền làm chủ và bàn bạc cùng nhau ạ.

Bác gật đầu nói:

- Đúng, cán bộ phải bàn bạc với bà con, cùng nhau xây dựng hợp tác xã, không được quan liêu

mệnh lệnh. Các chú thấy củ khoai to, hạt thóc tốt mà lấy trước là không được đâu.

Bác nói tiếp: Muốn hợp tác xã vững mạnh, cán bộ phải:

- gương mẫu, liêm khiết không được tham ô, không được làm việc xấu.

- Tổ chức và quản lý hợp tác xã cho tốt.

- Phân phối sản phẩm cho công bằng.

Còn bà con xã viên muốn hợp tác xã vững mạnh phải đoàn kết chặt chẽ; phải có tinh thần làm chủ và hăng hái sản xuất, thực hành tiết kiệm, không được vì lợi ích riêng mà sao nhãng việc công.

- Nói đến đây, Bác hỏi to:

- Đồng Tâm có quyết tâm thi đua với Đại Phong không?

- Có ạ, mọi người đồng thanh đáp lại.

- Đại Phong đi đến đây, Đồng Tâm mới đi đến đây. Như vậy Đại Phong đã đi trước một bước. Cho nên muốn đuổi kịp Đại Phong, Đồng Tâm phải có một quyết tâm cao.

Cuối cùng, Bác ân cần dặn dò cán bộ. Nghe Bác nói, ai cũng thấy lòng mình phấn chấn lạ thường, như được truyền thêm niềm tin và sức mạnh, tiếng vỗ tay nổi lên như sấm dậy. Mọi người thầm hứa sẽ quyết tâm thực hiện lời dạy của Người, xây dựng quê hương ngày thêm giàu đẹp.

Bác đã ra về. Xe Bác khuất dần mà mọi người còn lưu luyến trông theo. Đồng Tâm, Đoàn Hùng nơi đây 14 năm về trước rục rờ chiến công trong chiến dịch sông Lô năm 1947, hôm nay được in dấu chân của Bác kính yêu.

Trích từ sách: *Vĩnh Phú những lần đón Bác*,
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Vĩnh Phú,
1990, tr.67-72.

NHỚ LẦN GẶP BÁC

Một trong những kỷ niệm khắc sâu vào ký ức tôi, là những lần được gặp Bác. Đời tôi có may mắn và thật vinh dự vì được gặp Bác nhiều lần, song mỗi lần đều đem tới cho tôi những cảm xúc mới lạ. Được đứng bên Bác, được nghe Bác hỏi chuyện, đối với tôi có sức cổ vũ mãnh liệt. Là người con gái bình thường, tôi không thể ngờ rằng mình lại có được vinh dự lớn lao đó.

Cách đây 40 năm, đến giờ tuy tuổi đã ngoài 60, cứ nhắc lại ngày 16 tháng 9 năm 1961, tôi lại nhớ như in, những hình ảnh đó lại hiện lên. Đó là lần đầu tiên, tôi được đi dự hội nghị, lại là hội nghị rất lớn, Hội nghị thủy lợi toàn miền Bắc tổ chức tại tỉnh Hưng Yên. Bác đã tới thăm và nói chuyện với hội nghị, hình ảnh Bác thật đôn hậu, thật giản dị. Từ trên bục, Bác nhìn xuống chúng tôi với đôi mắt trìu mến, thương yêu của một người cha. Bác nói trước hội nghị: "Hưng Yên là tỉnh làm thủy lợi khá, vì vậy hôm nay Bác về thăm và chuyển đến đồng bào, bộ đội và cán bộ lời khen của Trung ương Đảng và

Chính phủ. Hội nghị toàn miền Bắc họp tại đây cũng là vinh dự cho tỉnh nhà về thành tích làm thủy lợi...".

Tôi đang chăm chú lắng nghe từng lời của Bác. Bỗng dưng Bác dừng lại hỏi:

- Châu Vách có tới hội nghị này không?

Thật đột ngột, thật xúc động, tôi bàng hoàng. Không rõ có phải Bác gọi tên mình thật không?

Đồng chí Lê Quý Bình, Bí thư Tỉnh ủy, dắt tay tôi tới đứng bên Bác. Tôi sung sướng quá, cảm động quá, người run bần. Bác quay lại hỏi toàn thể hội nghị:

- Các cô, các chú có đồng ý Bác gán huy hiệu của Bác cho bé Vách không?

Cả hội trường hoan hô, những tràng vỗ tay nổi lên không ngớt, Bác trao huy hiệu của Bác cho tôi, tôi cảm động vui sướng đến chảy nước mắt. Tôi như muốn ôm chầm lấy Bác, để tận hưởng hết cái giây phút thiêng liêng, đầy vinh hạnh đó, nhưng chẳng hiểu sao tôi vẫn đứng lặng đi, hết sức cảm động, không nói nổi lời nào. Sau khi ở hội trường về, người tôi lâng lâng, chốc chốc lại cúi nhìn tấm huy hiệu mà Bác tặng, như sợ ai lấy mất...

Đêm ấy tôi không sao ngủ được, không ngủ được vì vui sướng, vì lo lắng lẫn lộn. Vui vì được Bác tặng huy hiệu của Bác, song lo không hiểu có phần đấu từ nay về sau cho xứng với phần thưởng mà Bác trao không. Chốc chốc tôi lại trở dậy giờ

chiếc huy hiệu ra xem. Cứ vậy, vài ba lần rồi tôi ngủ thiếp đi trong những suy nghĩ về ngày mai.

Sau lần đó, hàng năm tôi đều có dịp gặp Bác khi về Hà Nội họp. Tháng 4 năm 1964, tôi về Hà Nội họp Quốc hội. Tại một cuộc họp được đồng chí Trường Chinh cho biết: Tôi và một số đại biểu còn tuổi thanh niên được tới gặp Bác tại Phủ Chủ tịch. Trước khi đi chúng tôi được đồng chí Tố Hữu dặn dò tỉ mỉ. Đoàn chúng tôi gần 20 người được đồng chí Trường Chinh dẫn vào, tới sân Phủ Chủ tịch, chúng tôi xếp hàng ngay ngắn. Lúc đó Bác từ trong nhà bước ra, Bác lại chỗ tôi, Bác hỏi ngay:

- Cháu ở Hưng Yên phải không? Hồi này Vách làm gì?

Tôi hồi hộp trả lời:

- Dạ thưa Bác, cháu đang theo học lớp quản lý kinh tế hợp tác xã ạ.

- Thế cháu về, phải xem các đội sản xuất ở gần nhà họ làm ăn thế nào?

Bác chia kẹo cho chúng tôi ăn, không khí cởi mở, đầm ấm tràn ngập, chúng tôi xúm quanh Bác trò chuyện vui vẻ.

Một lúc sau, Bác lại hỏi tôi:

- Cháu năm nay bao nhiêu tuổi rồi?

- Dạ thưa Bác, cháu hai mươi bốn ạ!

- Cháu xây dựng gia đình riêng chưa?

Tôi đang lúng túng, chưa biết trả lời sao, thì đồng chí Trường Chinh đỡ lời:

- Thưa Bác, cô đó còn đang theo học.

Bác nói luôn: Việc nào ra việc ấy chứ!

Bác cười và dặn chúng tôi phải luôn luôn vì tập thể mà làm việc.

Ngày tháng trôi đi, những lời dạy bảo của Bác đối với tôi ngày càng thấm thía. Tôi luôn suy nghĩ phải cố gắng hết sức mình để khỏi phụ lòng mong mỏi của Bác, không ngại khó, không ngại khổ, luôn vui vẻ chấp hành mọi nhiệm vụ Đảng giao phó. Nên từ một người con gái trình độ văn hóa thấp kém, khả năng có hạn, tôi đã từng bước học hỏi, phấn đấu tu dưỡng từ đội viên làm thủy lợi tới Đội phó đội thủy lợi tên lửa, Phó Chủ nhiệm hợp tác xã, Chủ nhiệm hợp tác xã, Phó Chủ tịch xã và Bí thư Đảng ủy của xã gần 5.000 dân lại ở giữa bãi sông Hồng. Được điều lên huyện với các cương vị Giám đốc trường Đảng, Trưởng ban Kiểm tra Đảng, Chủ tịch Hội Nông dân rồi lại Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, tới Phó Bí thư Huyện ủy Kim Thi, tôi luôn hoàn thành tốt các công việc được phân công. Với tôi không bao giờ thỏa mãn với những thành tích của mình. Tôi phải luôn luôn phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện để xứng đáng với lời dạy bảo của Bác.

Phạm Thị Vách kể

Trích từ sách: *Bác Hồ với Hưng Yên - Hưng Yên với Bác Hồ*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr. 187-190.

CÁCH GIẢI THÍCH CHO NGƯỜI DÂN

Trong thời kỳ kháng chiến, nhiều cán bộ đi tuyên truyền về đường lối "Trường kỳ kháng chiến", khi nhân dân chất vấn "Kháng chiến khi nào thành công?" thì nhiều người không giải thích được, bèn về hỏi Bác. Bác bảo: "Các chú biết rằng đồng bào ta phần lớn là nông dân thì phải lấy hình ảnh cụ thể để đồng bào dễ hiểu, các chú lấy chữ nghĩa, nào là "phụ thuộc", "khách quan", "chủ quan" thì dân ít người hiểu, mà phải lấy những ví dụ như muốn có khoai ăn, lúa ăn cũng phải chờ đến ba tháng hoặc sáu tháng mới có thu hoạch, người phụ nữ có thai cũng phải hơn chín tháng mới sinh con...".

Trích từ sách: *118 chuyện kể về Bác Hồ*,
Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội, 2008.

"TRĂM NĂM TRONG CỖ NGƯỜI TA, CHỐNG ÚNG THẮNG LỢI MỚI LÀ NGƯỜI NGOAN"

Mỗi lần kỷ niệm ngày sinh của Bác là mỗi lần xã viên và cán bộ Mai Xá lại nhớ đến những hình ảnh của Bác, những lời dạy ân cần của Bác khi Bác về thăm quê Mai Xá. Đó là một sáng tháng 8 năm 1962, tất cả xã viên và cán bộ Mai Xá đang dồn hết sức mình ứng cứu lúa trên trận tuyến dài gần một cây số ở cánh đồng Sao. Hàng trăm chiếc gầu, hàng chục chiếc guồng nghiêng đồng đổ nước ra sông. Bác đến rất bất ngờ. Cả công trình chống úng của Mai Xá từng bừng nhộn nhịp hẳn lên trong niềm vui được đón Bác. Mọi người chạy xô lại phía Bác. Bác bước tới dáng khoẻ mạnh. Người mặc bộ quần áo gụ giản dị, đầu đội mũ cát, chân đi đôi dép cao su. Đến một chiếc guồng nước của hai cô xã viên, Bác bước lên và cùng đập guồng với đồng chí Bí thư Tỉnh uỷ. Sau đó Bác nói chuyện với bà con xã viên. Bác căn dặn tất cả mọi người phải đoàn kết chống úng đầy mạnh sản xuất. Và Bác đọc một câu lấy Kiều:

*"Trăm năm trong cõi người ta,
Chống úng thắng lợi mới là người ngoan".*

Giọng nói của Bác ấm áp đã đi sâu vào trong tâm trí mọi người. Cuộc gặp gỡ diễn ra hơn một giờ đồng hồ. Sau đó Bác ra về. Xã viên Mai Xá nhìn theo Bác lòng đầy lưu luyến. Tất cả mọi người đều muốn được mãi mãi nhìn Bác, nghe những lời dạy của Bác như lời người cha hiền từ dạy bảo con cái. Và từ hôm đó mọi người cùng nêu cao quyết tâm thực hiện lời dạy của Bác hăng hái chống úng đẩy mạnh sản xuất. Ngay vụ mùa đó cánh đồng Sao, cánh đồng hay ngậm úng của xã Mai Xá mà Bác cùng guồng nước với mọi người đã đạt năng suất ba tấn thóc một héc ta.

Từ ngày lịch sử đó đến nay đã gần tám năm rồi. Thực hiện lời *Di chúc* thiêng liêng của Bác đã dạy, mỗi gia đình của Mai Xá đều sẵn sàng đứng trước mọi thử thách và hy sinh. Cụ Tình năm nay đã gần 70 tuổi, ngày Bác Hồ về thăm Mai Xá, cụ là người ngồi đạp ở chiếc guồng đầu tiên và được chạy ra đón Bác trước. Nói chuyện về kỷ niệm sâu sắc nhất trong đời mình là được trông thấy Bác lần đầu tiên, cụ Tình như vẫn giữ nguyên được niềm xúc động ban đầu cách đây đã tám năm:

- Được gặp Bác chúng tôi ai cũng muốn hứa với Bác nhiều lắm. Nhưng không hiểu sao mọi người đều cảm thấy bồi hồi, xúc động không nói nên lời.

Làm đúng lời Bác Hồ dạy, trong những năm qua cụ Tình đã cho con lên đường đi giết giặc cứu nước. Cụ Tình ở nhà mặc dù tuổi cao vẫn tham gia công việc của hợp tác xã.

Nói sao hết được tình cảm và ý chí của những người ở hậu phương như cụ Tình, cả xã Mai Xá này mỗi người một cách suy nghĩ riêng nhưng cùng chung tình cảm và ý chí. Các gia đình hăng hái vận động con, cháu mình lên đường làm nhiệm vụ chống Mỹ, cứu nước theo lời Bác dạy: "Hễ còn một tên xâm lược trên đất nước ta thì ta còn phải chiến đấu quét sạch nó đi". Thanh niên xã Mai Xá lớp lớp lên đường, đội ngũ càng đông như nguồn nước lớn không bao giờ cạn.

Trích từ sách: *118 chuyện kể về Bác Hồ*,
Nxb. Lý luận chính trị, Hà Nội, 2008.

BÁC HỒ VỚI LÀNG MỚI NAM CƯỜNG

Nam Cường, một cái làng tính đến nay chưa đầy mười tuổi, một cái làng vốn là bãi biển hoang vu nhờ những người nông dân huyện Tiên Hải quai đê và lập thành từ năm 1961. Đầu năm 1962, làng mới Nam Cường có khoảng bảy, tám chục nóc nhà nhỏ, vách đất, mái rạ, dựng lên giữa khu đất rộng mênh mông, trống trải. Cánh đồng cũng chưa có bờ thửa bờ vùng và mương ngòi, cống đập. Giữa lúc ấy, Bác Hồ đã về với Nam Cường. Đôi chân Bác bước trên mảnh đất mới còn nồng chất muối và cỏ chưa mọc được. Bác xem tám bản đồ làng mới, góp ý với cán bộ về việc xây dựng khu nhà ở, nơi làm trường học và nhà y tế hộ sinh, Bác đứng giữa những người nông dân xã viên, trò chuyện thân mật với bà con, Bác nói:

- Bản đồ vẽ đẹp lắm. Làm được như bản đồ, bà con xã nhà sẽ có một quê hương mới giàu đẹp. Nhưng mọi việc khi bắt đầu đều khó, phải có quyết tâm thật lớn, vượt mọi khó khăn thì mới đạt được những điều mong muốn. Vì vậy, cán bộ, đảng

viên, đoàn viên phải gương mẫu, phải đi đầu trong mọi việc khó. Còn xã viên thì phải đoàn kết cùng cán bộ, đảng viên làm tốt việc xây dựng xóm làng, ra sức sản xuất.

Những xã viên của làng mới này bao gồm nông dân ở nhiều xã thuộc huyện Tiên Hải, xung phong ra lấn biển khai hoang, xây dựng quê hương mới. Sự khó khăn, lúng túng của những ngày đầu đã khiến một số người ngã lòng, nản chí. Biết rõ điều đó, Bác hỏi:

- Bà con có muốn ăn cam không?

Mọi người thưa:

- Có ạ!

Bác dạy:

- Muốn ăn cam thì phải trồng cam, trồng xong phải chăm bón từ ba đến năm năm thì có quả. Xã viên đi khai hoang cũng vậy, phải cố gắng lao động sản xuất để sau này được ấm no.

Vâng lời Bác, những xã viên làng mới Nam Cường ra sức cải tạo cánh bãi hoang Nam Cường. Ngay trong cái năm Bác về ấy bà con đã cấy được 200 mẫu lúa đầu tiên trên đất mặn. Những năm sau đó, xã viên Nam Cường tiếp tục xây dựng bờ thửa, bờ vùng, làm thêm mương ngòi, thau chua, rửa mặn, lấp trũng, san cao, mở rộng cánh đồng cấy lúa. Ngoài trồng lúa, Nam Cường còn nuôi cá, trồng cói, nuôi vịt. Tuy

chưa khai thác được là bao nhưng "biển bạc biển vàng" đã cho Nam Cường nhiều của cải.

Tháng 1 năm 1967, Bác Hồ về thăm tỉnh Thái Bình lần thứ ba. Sau khi khen ngợi nhân dân toàn tỉnh về thành tích thâm canh đạt năm tấn thóc một hécta đầu tiên trên miền Bắc, Bác có nhắc đến việc khai hoang của Nam Cường. Lúc ấy, đồng chí Đỗ Giản - Bí thư Đảng ủy Nam Cường cũng có mặt. Bác bảo đồng chí Giản báo cáo tình hình làm ăn của Nam Cường. Đồng chí Giản thưa:

- Vâng lời Bác, chúng cháu đã ra sức xây dựng quê hương mới. Năm đầu, xã viên phải ăn đong gạo của Nhà nước, năm thứ hai vẫn còn phải đong 60 tấn thóc. Nhưng đến năm thứ ba, thứ tư thì đủ ăn và còn thừa bán cho Nhà nước. Riêng năm 1966 bán được 41 tấn, 70% số hộ ở đây đã có mức sống bằng và vượt trung nông lớp trên. Nhiều hộ đã xây sân, xây nhà, một số hộ có máy thu thanh và xe đạp.

Bác khen xã viên, cán bộ Nam Cường có tinh thần phấn đấu cao. Bác khuyên bà con xã viên cố gắng hơn nữa để xây dựng quê hương thật sự giàu đẹp.

Tháng 9 năm 1969, khi Bác từ trần, đồng bào xã Nam Cường đã cử đồng chí Đỗ Giản, thay mặt toàn xã lên kính viếng Bác. Khi túc trực bên linh cữu Bác, đồng chí Giản nhớ lại tất cả những hình ảnh thân thiết của Bác đối với Nam Cường:

"Bác bảo đồng chí phục vụ cất chiếc micrô đi, để Bác trò chuyện thân mật với đồng bào. Bác phê bình: Cán bộ xuống xã lại còn mang theo máy nói. Bác cho các cháu nhỏ đứng gần Bác. Bác vào thăm nhà chị Lưu, người phụ nữ đầu tiên sinh con trai ở làng mới. Thấy anh Lưu đau mắt, Bác nói với cán bộ xã đi cùng: Xã chú còn những người đau mắt hột. Phải làm mọi cách bảo vệ con mắt cho xã viên. Bác thưởng Huy hiệu cho các chiến sĩ thi đua, trong số đó có đồng chí Giản...".

Ra về, đồng chí Giản nói với những người cùng đi: "Làng mới chúng tôi có nhiều người, nhiều việc mang nghĩa nặng, tình sâu đối với Bác Hồ". Và đồng chí kể về câu chuyện trồng cây ở Nam Cường. Những ngày đầu nhiều người tưởng phải hàng chục năm ở đây mới có cây xanh, bóng mát trong làng, vì cây trồng chạm phải đất mặn là chết ngay, nhưng hôm về thăm Nam Cường, Bác hỏi nhân dân:

- Muốn có nhà ở tốt, phải làm gì?

Có người thưa:

- Phải đắp lò vôi, lò gạch ạ!

Bác bổ khuyết:

- Chưa đủ, còn phải trồng cây nữa - Bác xòe bàn tay ra vừa tính vừa nói: Đất ở đây rộng. Hai vợ chồng xã viên mỗi năm trồng 10 cây, năm năm trồng được 50 cây. Làm nhà ba gian hết 18 cột và

các thứ khác hết tất cả khoảng 25 cây. Còn 25 cây, bán rẻ mỗi cây ba đồng lấy tiền tiêu dùng. Có làm được không?

Mọi người trả lời:

- Làm được ạ!

Bác cùng cán bộ vào thăm trong xóm. Đến một ngôi nhà mới dựng, Bác hỏi:

- Làm cái nhà này hết bao nhiêu tiền?

Và khi biết giá, Bác bảo:

- Thế là đắt quá. Phải làm thế nào để có nhiều tre gỗ ngay tại địa phương để đồng bào làm nhà tốt hơn mà đỡ tốn tiền. Tức là phải trồng nhiều cây!

Ra đầu xóm, thấy mấy cây con mới trồng và không được bảo vệ cẩn thận, Bác hỏi đồng chí Ngô Duy Đông, Bí thư Tỉnh ủy:

- Những cây này khi các chú nghe tin Bác về thăm mới trồng phải không?

Và Bác phê bình:

- Trồng cây như thế là trồng cho có hình thức. Từ nay trồng cây nào phải chăm bón, bảo vệ cho được cây ấy.

Vâng lời Bác dạy, cụ Phan Đức Chính, một trong hai người đầu tiên ở Nam Cường đã tiến hành cải tạo đất trồng cây. Tiếp đó, hợp tác xã lập đội trồng cây chuyên môn, có cụ Chính tham gia. Nhờ vậy mà Nam Cường vốn là một bãi biển trơ trụi nay đã có hơn một vạn cây xanh.

Làng mới Nam Cường, như đồng chí Bí thư Đảng ủy ở đây đã thay mặt nhân dân nguyện

trước anh linh Bác Hồ là: Quyết ra sức phấn đấu để trở thành một trong những làng kiêu mẫu, để xứng đáng là nơi được Bác về thăm và để xứng đáng với sự quan tâm, chăm sóc, dạy bảo của Người. Năm 1970, kỷ niệm lần thứ 80 ngày sinh của Bác, Nam Cường đang xây dựng "Đài kỷ niệm ngày Bác về thăm", đang mở rộng vườn cây mang tên Bác Hồ, để hàng trăm con cháu về sau thấy Đài kỷ niệm, thấy cây xanh lại nhớ Bác Hồ, lại nhớ lời Bác khuyên "xây dựng quê hương cho ngày thêm giàu đẹp".

Trích từ sách: *Những kỷ niệm cảm động về Bác Hồ*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2008.

NGÀY XUÂN ĐÓN BÁC

Sau chuyến đi công tác Cao Bằng về, Bí thư Tỉnh ủy sang gặp tôi. Anh cho biết một tin khá đột ngột: Bác sắp về thăm. Bác thấy Hải Dương gần đây nổi lên hai phong trào rất có ý nghĩa là: thủy lợi và vệ sinh phòng bệnh, Bác muốn về thăm đồng bào và cán bộ tỉnh nhà. Bác nhấn đi nhấn lại với anh là phải tránh phô trương hình thức và không lộ bí mật. Chúng tôi bàn với nhau về kế hoạch đón Bác theo đúng tinh thần Bác đã chỉ thị. Bác còn hẹn, trước hôm Bác về, đồng chí Chủ tịch tỉnh lên làm việc cụ thể với Bác.

Lên gặp Bác, sau khi mời tôi uống nước, hút thuốc, Bác vào đề ngay:

- Ngày mai, Bác, đồng chí Phạm Hùng, đồng chí Khai về thăm tỉnh chú. Việc này chắc anh em biết cả rồi chứ?

Tôi thưa:

- Thưa Bác chỉ có một số anh em trong Thường vụ Tỉnh ủy biết thôi ạ. Việc chuẩn bị còn bí mật lắm.

Bác cười, khẽ nghiêng đầu về phía tôi:

- Nhưng chắc thím ấy biết rồi chứ?

Mấy anh em đều bật cười. Tôi thành thật thưa với Bác:

- Nhà cháu ở quê, cháu một mình ở cơ quan...

Bác vẫn cười đôn hậu:

- Ừ, nhưng giá thím ấy ở với chú thì cũng biết rồi chứ?

Chúng tôi lại bật cười trước câu nói hóm hỉnh của Bác. Tôi yên tâm và tự tin hơn bởi vì Bác cao cả mà vô cùng gần gũi.

Bác đi vào chủ đề chính:

- Chương trình Bác về, các chú định thế nào?

Tôi thưa:

- Buổi sáng mời Bác xuống thăm xã Hồng Thái, chiều xin Bác về xã Nam Chính... chương trình một ngày như thế là rất căng.

Bác biết là cả hai nơi đều có đồng bào và cán bộ chờ Bác. Bác quyết định là sẽ về sớm, đến Hồng Thái trước rồi về Nam Chính ngay để đồng bào đỡ phải chờ lâu.

Anh Kỳ hỏi kỹ tôi về phà Bía và đoạn đường Cầu Ràm. Tôi vừa trình bày xong thì Bác hỏi:

- Bác nghe nói ở Cầu Ràm, anh em làm thủy lợi đông lắm phải không?

- Vâng ạ. Anh em đang đào sông...

Bác liền nêu một ý kiến:

- Hay là ta dừng lại một lát?

- Thưa Bác, sợ ở Hồng Thái chờ lâu, xin Bác cho đi thẳng...

Bác có ý bản khoản:

- Các chú thử bàn xem, làm thế nào nhỉ? Bác vẫn muốn thăm anh em dân công...

Ý kiến Bác được cả ba chúng tôi thảo luận. Ý chúng tôi muốn Bác không dừng xe ở đây. Tôi thưa:

- Bác xuống xe chỗ này thì không giữ được trật tự.

Anh Kỳ tỏ ý đồng tình với tôi:

- Thưa Bác, khi xe ta đến chỗ ấy, đang lúc nắng to ạ.

Bác gạt đi:

- Nắng thì nắng cả ngày, anh em người ta chịu được, mình dừng lại một lúc không được hay sao?

Rõ ràng chúng tôi chưa trình bày được cái lý do chính đáng để Bác cân nhắc. Chợt tôi nảy ra một đề nghị:

- Thưa Bác, hay là thế này. Tỉnh ủy chúng cháu mời mỗi đơn vị dân công cử một số đại biểu về Hồng Thái, xin Bác cứ về Hồng Thái. Anh em đào sông ở Cầu Rào sẽ gặp Bác ở đó, sau các anh em về công trường sẽ truyền đạt lại.

Anh Nguyễn Khai hưởng ứng luôn:

- Thưa Bác, ý kiến anh Bắc được đấy ạ.

Tôi báo cáo thêm:

- Bác dừng xe ở đấy thì không thể giữ trật tự, như hôm Tết vừa rồi Bác đi qua bến phà Phả Lại, bị "lộ bí mật".

Bác hỏi:

- Sao chú biết?

- Thưa Bác, cháu là thổ công, chuyện ấy cháu phải biết chứ ạ.

- Thưa Bác đấy chỉ là một chuyến phà thôi ạ. Ở quãng Cầu Ràm đông hàng vạn người. Bác mà dừng xe thì mất hết công việc, mà không thể nào giữ được trật tự.

Bây giờ Bác mới chấp nhận:

- Thôi được, chú về triệu tập anh em xuống cho Bác gặp vậy.

...

Chiếc Pôpêđa đã đến phà Bía. Phà này còn phải kéo bằng tời. Xuống phà, anh Kỳ, anh Kháng mở cửa xe, ra cùng kéo dây tời với thủy thủ. Chỉ một lát sau, phà cập bờ nam. Xe men theo con đường thoai thoải bằng bê tông, lăn bánh lên đoạn đường dẫn về Ninh Giang. Từ đây đến Cầu Ràm, xuất hiện khá nhiều cờ, băng, khẩu hiệu. Bác quay sang hỏi tôi:

- Bí mật của chú đấy à?

Tôi thưa:

- Đây là công trình thủy lợi. Anh em đang thi đua lập thành tích mừng thọ Bác 75 tuổi, chúc Bác sống lâu, mạnh khỏe.

Nghe tôi báo cáo, Bác và đồng chí Phạm Hùng cùng nhìn qua rèm cửa xe. Suốt dọc một dải sông Neo hàng vạn con người đang lao động khẩn trương, đông vui, nhộn nhịp. Xe cải tiến chở đất bằng băng ngược dốc. Con sông vốn ngoằn ngoèo, nay được nắn thẳng, đưa nước Bắc - Hưng - Hải về

xuôi, đem lại mỡ màu cho đồng ruộng. Anh Kỳ quay lại thưa:

- Đồng thế này mà đổ xe thì vừa mất trật tự, vừa mất việc.

Bác gạt đầu đồng tình.

Vào đầu thôn An Rặc, Bác bảo:

- Ta vào thăm nhà đồng bào đã, rồi hẵng đến chỗ mít tinh.

Tôi vâng ý Bác. Chúng tôi đã thống nhất là Bác về, Bác muốn đi đâu thì đi, để Bác thấy thực tế phong trào địa phương mình, tuyệt nhiên không được bố trí gì cả.

Tôi hỏi:

- Bác vào nhà nào ạ?

Bác chỉ:

- Vào nhà này!

Bác nói: "Bác phải chủ động dẫn các chú, chú không bị động với các chú được. Trong đời Bác, Bác chỉ bị động với ba người: một là chú cắt tóc, hai là chú phóng viên nhiếp ảnh, ba là chú liên lạc dẫn đường. Thế thôi". Bác cùng chúng tôi đi thăm mấy nhà dân. Thanh niên, thiếu nhi các nhà này đều đã ra chỗ mít tinh, chỉ có mấy cụ già ở nhà. Bác thăm hỏi, rồi xem nhà cửa. Sau đó Bác mới đi thẳng ra chỗ mít tinh. Tại đây, hàng nghìn người đã chờ đón Bác.

Bác đọc bài đã chuẩn bị sẵn. Sau khi chào đồng bào và chuyên gia nước bạn, Bác nói về sự thay đổi của xã Hồng Thái:

"Ngày nay, thấy cảnh tươi vui no ấm của xã Hồng Thái chắc không ai ngờ rằng trước cách mạng, đó là một nơi chiêm khô mùa thối, nhân dân đói nghèo...".

Bác đọc tiếp các con số về sự thay đổi của xã Hồng Thái và chỉ ra vì sao mà được như thế. Bác nói: "Hồng Thái tiến bộ là do đồng bào hăng hái cần cù, do đảng viên đoàn kết gương mẫu". Bác nêu gương hai lão đồng chí ở xã Hồng Thái: Đồng chí Đầu đã 76 tuổi mà vẫn đỡ đầu dân quân, đồng chí Yên 66 tuổi trông được 5.000 cây. Bác hỏi:

- Đồng chí Đầu, đồng chí Yên có đây không?

Hai đồng chí đảng viên già ngồi ngay hàng đầu, cùng đứng lên, dáng vẻ rụt rè. Bác hỏi đồng chí Yên:

- Đồng chí trông 5.000 cây thì sống bao nhiêu cây?

Đồng chí Yên thưa:

- Dạ thưa Bác, sống 4.500 cây ạ.

Bác bảo:

- Thế là tốt.

Rồi Bác chìa tay ra bắt chặt tay đồng chí Yên. Hết phần nói về xã Hồng Thái, Bác chuyển sang nói chuyện chung với cán bộ và nhân dân toàn tỉnh. Bác khen tỉnh ta đã đạt được thành tích về mọi mặt: thủy lợi, chăn nuôi, làm nghĩa vụ lương thực, các ngành đều tiến bộ. Bác hỏi:

- Có đại biểu nào của Nam Chính ở đây không?

Anh Nguyễn Chương đứng lên thưa:

- Thưa Bác có ạ.

Ở cuối sân, một đồng chí mặc áo bông đứng lên. Bác gật đầu, vẫy tay bảo ngồi xuống, Bác nói:

- Xã Nam Chính là kiểu mẫu về công tác vệ sinh phòng bệnh. Từ chỗ uống nước ao tù, hiện nay 416 gia đình đã có 369 cái giếng nước, 416 hố xí hợp vệ sinh, 82 cái nhà tắm...

Bác chỉ thị cho Hải Dương:

- Là một trong những tỉnh trọng điểm lúa ở miền Bắc, Hải Dương phải phấn đấu làm cho nông nghiệp tiến bộ mạnh mẽ, toàn diện, vững chắc, để cải thiện đời sống nhân dân, cung cấp nhiều lương thực, thực phẩm cho Nhà nước.

Các đồng chí và toàn thể chúng ta có hứa với Bác quyết tâm xây dựng Hải Dương trở thành một tỉnh gương mẫu, như lời Bác căn dặn không?

Toàn thể nhân dân tham dự cuộc mít tinh đồng thanh hô to:

- Có!...

Và tất cả lại vỗ tay dồn dập.

Sau cuộc mít tinh ở Hồng Thái, Bác và chúng tôi lại về ngay Nam Chính. Gần trưa thì xe Bác từ đường 17, rẽ vào đường dẫn tới thôn An Thương. Xe dừng lại ở đầu thôn. Bên trái là nhà dân. Bên phải là sân kho rộng, hàng nghìn người đã ngồi ở đó. Xuống xe Bác lại chủ động nói:

- Chúng ta vào thăm nhà đồng bào trước đã.

Mấy đồng chí ở đây liền đón Bác đi trước như định dẫn đường, có ý đưa Bác vào mấy nhà đã bố trí sẵn. Nhưng Bác rất tinh. Bác rẽ ngay vào ngôi nhà ven đường. Đây là nhà ông Giao, đội trưởng đội sản xuất. Ông Giao và cả gia đình vô cùng cảm động được đón Bác. Bác bước vào thăm nhà. Bác chỉ vào buồng hỏi:

- "Kho" của chú đây à?
- Thưa vâng.
- Năm nay có được mùa không?
- Thưa Bác, được mùa ạ!
- Nhà chú có đủ ăn không?
- Dạ, đủ ạ.
- Nhà có nuôi lợn không?
- Dạ có ạ.

Chúng tôi theo Bác rẽ vào nhà bà Khoa. Bà Khoa và con gái - cô Phê sung sướng đón Bác vào thăm nhà. Bác hỏi:

- Nhà cháu có mấy người?
- Thưa Bác, nhà cháu có năm u con ạ.
- Thế làm có đủ ăn không?
- Dạ, đủ ăn ạ.

Bác lại ra thăm chuồng lợn. Thấy con lợn vống lưng, bác bảo:

- Giống lợn này xấu. Phải chọn giống tốt mà nuôi. Bác vòng ra giếng khơi đằng trước. Giếng khơi xây. Bên cạnh là nhà tắm cũng xây, có trở hoa, trông rất đẹp. Bác có ý vừa lòng. Tôi thưa:

- Thưa Bác đây là những nhà tắm "hiện đại". Nhà nào chưa có điều kiện thì làm đơn giản hơn, chỉ quây cốt chung quanh thôi.

Bác nói ngay:

- Quây cốt thì mưa gió, nước ngấm, chóng hỏng, nên trồng râm bụt. Bác ra hiệu: Nên trồng vòng thế này, vừa mát, vừa kín, lại không hỏng. Râm bụt xanh đẹp, lá lại làm thức ăn cho gia súc... làm thế, ai cũng có nhà tắm.

Chúng tôi nghe Bác dẫn giải, đều công nhận là đúng. Bác hỏi tiếp:

- Cháu làm một năm được bao nhiêu công?
- Cháu làm gần ba trăm công.
- Bao nhiêu mét khối thủy lợi?
- Dạ, hơn chín mét khối.
- Thế đã nhiều chưa?
- Thưa Bác, nhiều ạ.

Bác không nói gì nữa, cùng chúng tôi đi ra sân kho nơi bà con đang tập trung đông. Bác và chúng tôi vào, giữa tiếng vỗ tay dào dạt, Bác vẫy tay chào đồng bào, rồi dắt tay đồng chí Phạm Hùng ra trước bàn. Bác giới thiệu:

- Hôm nay, Bác và đồng chí Phạm Hùng về thăm xã nhà. Đồng chí Phạm Hùng sẽ nói chuyện với đồng bào.

Nói rồi, bác nhường chỗ cho anh Hùng và ngồi xuống ghế.

Trong khi anh Hùng nói chuyện, ngồi bên Bác, tôi thưa với Bác: "Trưa rồi; lát nữa mít tinh xong mời Bác về Huyện ủy Nam Sách dùng cơm". Bác lắc đầu: "Bác có sẵn cơm rồi. Bác sẽ mời cơm chú". Rồi Bác quay ra tiếp tục theo dõi bài nói chuyện của Phó Thủ tướng Phạm Hùng. Anh Hùng đang thay mặt Bác và Trung ương khuyến khích Nam Chính và cả huyện Nam Sách cần cố gắng hơn nữa trong việc phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện. Tối đây, Bác nói tiếp lời anh Hùng:

- Các cô các chú có hiểu "toàn diện" là thế nào không?

Bác nêu câu hỏi, nhưng không đợi trả lời, Bác dẫn chứng luôn:

- Ví dụ như tôi là khách đến chơi vào lúc 9 giờ sáng. Lúc ấy chưa phải là giờ ăn cơm. Nhưng nếu có bắp ngô hay củ khoai luộc đãi khách thì có tốt không?

- Thưa Bác, tốt ạ.

- Vậy nếu chỉ cấy lúa, không trồng ngô, khoai thì có ngô, khoai mời khách ăn không?

Tất cả đều thưa:

- Không ạ.

Bác lại hỏi tiếp:

- Bây giờ đã là mấy giờ rồi?

Mấy anh đứng gần, xem đồng hồ rồi thưa:

- Thưa Bác, 11 giờ rưỡi rồi ạ.

- Ồ, 11 giờ rồi mà đến chơi thì có cơm khách rồi. Nhưng mâm cơm mà dọn lên chỉ có cơm thì ăn sao được. Phải có đĩa rau, bát cá chứ. Khách quý có khi lại có thịt gà nữa. Như vậy là phải vừa trông trọng, vừa chần nuôi mới có. Có phải không nào?

- Thưa Bác phải ạ!

Bác lại hỏi:

- Tết vừa rồi mỗi hộ được chia mấy cân thịt? Có được ba cân không?

Đồng chí Đinh Văn Kế, Bí thư Đảng ủy xã thưa:

- Dạ, được ạ.

Bác bảo:

- Đấy là do phát triển nông nghiệp toàn diện mới có. Các cô, các chú đã hiểu "toàn diện" là như thế nào chưa?

Hàng nghìn người đáp lời Bác:

- Có ạ!

Bác vừa dứt lời thì hàng nghìn người vỗ tay như sấm. Bác còn hứa làm tốt thì Bác lại về thăm.

Mỗi lần Bác về, phong trào tỉnh ta lại có một bước trưởng thành mới. Riêng chuyến về thăm ngày đầu xuân Ất Tỵ năm ấy lại là lần cuối cùng Bác dành cho Đảng bộ và nhân dân Hải Dương. Những lời dạy bảo của Bác là những "di chúc" thiêng liêng, chứa chan tình nghĩa của Bác với đồng bào và các đồng chí tỉnh nhà. Lời di chúc ấy

luôn luôn vẫy gọi chúng ta đi tới, phấn đấu xây dựng tình kiều mẫu về mọi mặt, để xứng đáng với công ơn trời biển của Bác.

Theo Nguyễn Hoài Bắc

Trích từ sách: *Bác Hồ với Hải Dương*,

Hội Văn học nghệ thuật Hải Dương

xuất bản, 2000.

BÁC VỀ THĂM HỢP TÁC XÃ PHƯƠNG ĐÔNG

Hôm ấy là ngày 4 tháng 5 năm 1965, lúa chiêm tuy chưa chín rộ ở hợp tác xã Phương Đông (Từ Liêm), số người ra đồng gặt kể đã khá nhiều, các đội đang thi đua gặt cho xong những chân ruộng trũng theo lối cuốn chiếu phòng các trận mưa lớn có thể bất ngờ ập tới. Sau đó dồn lực lượng thu hoạch nốt các chân ruộng cao để hoàn thành kế hoạch trước hạn đúng dịp mừng thọ Bác 75 tuổi. Bỗng có tiếng reo từ mấy nhóm gặt bên đường: "A...a... Bác Hồ về! A... a... Bác Hồ về!

Trời nắng gắt, chiếc mũ Bác đội màu vàng nhạt và chiếc khăn bông trắng vắt trên vai hắt nắng lại trông càng rõ thêm. Chân Bác đi đôi dép cao su đen. Ôi! Bác giản dị làm sao. Mọi người ùa tới vây quanh Bác. Bác dừng lại tươi cười nhìn bà con xã viên rồi nói ngay:

- Các cô, các chú làm ở đây từ bao giờ mà chưa nghỉ tay, có mệt không?

Lần đầu tiên được nghe Bác hỏi mọi người đều vô cùng xúc động vì cử chỉ và lời nói thân mật của Bác. Hạnh phúc đến bất ngờ quá! Bác khom lưng

ngắt một bông hoa lúa rồi đặt trên tay xem kỹ từng hạt. Bác vui vẻ nói với bà con xã viên. Hôm nay Bác về thăm hợp tác xã thấy lúa tốt như thế này Bác rất vui. Khi nhìn thấy số cua của bà Xuân bắt được bị xổng một con Bác nhắc bà bắt lại và nói: ""Đi đồng con ốc con cua. Chẳng ngon ăn vậy đỡ mua mất tiền". Nông dân ta đi làm về có bát canh cua ăn kể cũng mát ruột phải không nào?". Bà Xuân đáp lời Bác: "Thưa Bác, vâng ạ". Bác lại hỏi tiếp: "Bây giờ cô cho Bác biết đồng này hàng năm cấy được mấy vụ?". Bà Xuân thưa với Bác: "Cánh đồng này trước đây chỉ cấy được một vụ, nay nhờ có Đảng đặt trạm bơm đưa nước về đồng ruộng nên cấy được hai vụ ạ".

Nghe bà Xuân nói xong, Bác gật đầu ôn tồn nói với mọi người:

- Bác xem cách làm ăn của hợp tác xã như thế này là tốt nhưng chớ có chủ quan, thoả mãn, phải cố gắng nhiều hơn nữa, phải làm thật nhiều nương máng, làm tốt bờ vùng, bờ thửa để giữ nước, phải chú ý cải tạo đồng ruộng, áp dụng kỹ thuật mới vào sản xuất. Thanh niên thì phải đi đầu trong công việc này, làm cho lúa mỗi ngày càng thêm tốt, năng suất cao hơn nhiều nữa.

Bác còn nói nhiều đến thu nhập và đời sống của xã viên. Bác nhắc Ban quản trị phải đi sâu, đi sát xã viên, luôn luôn bàn bạc, giúp đỡ xã viên yên tâm sản xuất, như tổ chức tốt nhà trẻ cho mẹ các cháu đi làm đều... Thăm đồng xong Bác trở về sân kho và về

làng. Cảnh được mùa làm cho Bác thêm vui nhưng Bác không quên căn dặn cán bộ lãnh đạo hợp tác xã phải tiết kiệm, tránh lãng phí để đóng góp vào việc xây dựng đất nước nuôi quân đánh giặc và nâng cao đời sống xã viên. Trước khi ra về Bác đến thăm nhà cụ Nguyễn Hữu Kỳ là gia đình liệt sĩ. Bác nói chuyện và căn dặn cụ phải luôn luôn gương mẫu. Cô Hưởng cháu gái cụ cũng may mắn được gặp Bác và được Bác căn dặn phải học thêm văn hoá nữa, vì là thanh niên nên phải học tập nhiều để tiến bộ. Bác chăm lo nhắc nhở mọi người từng ly từng tý...

Từ ngày được Bác về thăm, hợp tác xã Phương Đông trở dậy một khí thế mới. Mọi người nô nức thi đua làm theo lời Bác, mong sao Bác được vui mãi, Bác sẽ sống lâu rồi Bác lại có dịp về thăm hợp tác xã, khi đó bà con xã viên sẽ đón Bác vui như ngày hội và sẽ dâng Bác những bông hoa thắng lợi rực rỡ nhất, đẹp tươi nhất của mình. Song... Bác không về nữa! Bác Hồ kính yêu đã mất! Bà con trong hợp tác xã Phương Đông nhớ thương Bác không cầm được nước mắt! Nhưng cũng như đồng bào cả nước, bà con hợp tác xã Phương Đông cũng vẫn thấy tiếng nói vang dậy núi sông của Bác.

"*Cuộc kháng chiến chống Mỹ* có thể sẽ kéo dài mấy năm nữa. Đồng bào ta có thể phải hy sinh nhiều của nhiều người. Dù sao, chúng ta phải quyết tâm đánh giặc Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn".

Hợp tác xã Phương Đông nguyện một lòng một dạ sắt son với lời Bác dạy.

Trên cánh đồng Bác đã về thăm, hợp tác xã Phương Đông đã xây dựng một trạm bơm điện nước chảy vào các chân ruộng cao để mãi mãi kỷ niệm ngày vinh dự được gặp Bác và mãi mãi tưởng nhớ công ơn Người.

Dòng nước chảy vào ruộng và lớp thanh niên lại ra đi. Họ quyết tâm bảo vệ Tổ quốc và bảo vệ đồng ruộng thân yêu theo lời Bác dạy.

Theo **Lê Độ**

Trích từ sách: *Những hồi ức cảm động về Bác Hồ*,

Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2009.

BÁC DẠY PHẢI BẢO VỆ CÁC GIỐNG LÚA QUÝ

Năm 1967, Bộ Nông nghiệp tổ chức Hội nghị tổng kết công tác thâm canh lúa năng suất cao. Tôi có vinh dự được cùng kỹ sư Dương Văn Khuê là người chỉ đạo hợp tác xã Cấp Kê làm điểm để nhân rộng vùng cánh đồng Tràng Định thâm canh đạt 8 tấn một hécta về báo cáo thành tích điển hình tại hội nghị. Hội nghị được tổ chức tại đình làng huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phú. Đồng chí Hoàng Anh - Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp trực tiếp chủ trì hội nghị.

Sau khi các tỉnh, các hợp tác xã điểm báo cáo xong, cuối hội nghị, vào một buổi sáng đẹp trời, Bác Hồ đã đến thăm và nói chuyện với hội nghị. Mọi người vô cùng phấn khởi. Bác tuyên dương thành tích của các địa phương đã đạt được và nhắc nhở chú ý quan tâm với những thành tích mà phải cố gắng làm tốt hơn nữa. Bác cũng biểu dương Bộ Nông nghiệp những việc đã làm tốt và phê bình những việc chưa làm tốt, như trong khi

tìm các giống lúa có năng suất cao của nước bạn lại để mất các giống lúa của Việt Nam. Như vậy là sai lầm. Bác nói tiếp: Nước ta có những loại gạo Sáy mảy thơm ngon, gạo dự hương, gạo tám thơm, gạo cẩm... là những giống tốt và quý của Việt Nam. Bác nói vui: Bác không uống rượu nhưng muốn có gạo ngon để làm rượu biếu các quý khách nước ngoài. Nhưng những thứ giống lúa này đến nay hầu như đã bị mất. Bác hỏi trong hội nghị: "Còn huyện nào có gạo dự, gạo cẩm không?". Tôi cùng kỹ sư Khuê thống nhất trả lời: "Thưa Bác, huyện Tràng Định vẫn còn có ạ". Bác khen "Tràng Định biết bảo vệ những giống lúa quý của địa phương thế là tốt".

Sau này về kể chuyện với bà con địa phương, mọi người gật gù tâm đắc và nhớ mãi những lời Bác dạy.

Theo Nguyễn Quốc Tân

Trích từ sách: *Bác Hồ với các dân tộc*

Lạng Sơn, Nxb. Văn hóa - Thông tin,

Hà Nội, 1995, tr. 200-201.

BÁC VỚI ĐIỀU LỆ HỢP TÁC XÃ

Những năm tháng cuối đời, tuy sức khỏe yếu nhưng Người dành nhiều thời gian làm việc với các đồng chí phụ trách nông nghiệp. Họp Bộ Chính trị hay trong các buổi làm việc về nông nghiệp Bác thường nhắc đến *Điều lệ hợp tác xã*. Bác bảo công nhân có ngày kỷ niệm thì nông dân cũng phải có ngày kỷ niệm, nên lấy ngày ban hành *Điều lệ hợp tác xã* làm ngày kỷ niệm cho nông dân. Bác dặn viết bản Điều lệ sao cho nông dân ít học cũng hiểu được. Sau khi đọc bản dự thảo, Bác nói đây là bản dùng cho cán bộ, còn đối với xã viên thì viết phải tóm tắt hơn, dễ hiểu hơn. Bác đọc và sửa chữa rất kỹ, có chỗ nào chữ nghĩa cầu kỳ, khó hiểu Bác đều sửa lại. Số thứ tự các chương đánh số La Mã, Bác sửa lại "Chương Một... Hai...", câu "Nhà nước hết lòng giúp đỡ", Bác bỏ chữ "hết lòng" vì thừa. Câu "Xã viên phải góp ruộng đất, trâu bò, các công cụ chủ yếu", Bác sửa cho chặt chẽ hơn: "Xã viên phải góp ruộng đất, góp cổ phần, để lại trâu bò và các công cụ chủ yếu", chữ "để lại" vừa có tình và có nghĩa giữa xã viên

và hợp tác xã. Trong cuộc họp Bộ Chính trị bàn về nông nghiệp, Bác đề nghị: "Quỹ tích lũy để khoảng 7 - 10% thu nhập hợp tác xã là quá cao, đời sống dân còn thấp nên tập trung nâng mức sống của dân". Bộ Chính trị nhất trí chỉ để quỹ tích lũy 5 - 10%. Sau đó Bác yêu cầu chuyển nội dung bản Điều lệ sang diễn ca phát trên đài phát thanh cho dân dễ thuộc, dễ nhớ, để làm theo.

Trích từ sách: *Những kỷ niệm cảm động về Bác Hồ*,
Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2008.

CÁC CHÚ VI PHẠM

ĐIỀU LỆ HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP

Nhân sinh nhật Bác, ngày 19 tháng 5 năm 1968, tôi (tức Nguyễn Mạnh) đề xuất với mấy anh lãnh đạo đơn vị:

Trại ta có một con bê đực đã một tuổi rưỡi, nó cũng chặm lớn. Sinh nhật Bác, ta làm thịt đưa về biếu Bác và một số đồng chí khác mỗi người 1 kg gọi là mừng ngày sinh của Bác.

Các anh đều đồng ý. Chuồng bò chúng tôi ở sát làng của dân, ngại tai tiếng nên chúng tôi mang vào khu vườn rộng của biệt thự Hồ Tây để làm thịt bê. Tôi và hai đồng chí nữa mổ xong, đang thui bê, khói bốc lên nghi ngút. Mùi thịt bê nướng tỏa ra vừa thơm vừa khét. Có lẽ Bác biết điều gì xảy ra nên đã từ biệt thự số 2 đi tới chỗ chúng tôi. Bác hỏi:

- Các chú làm gì thế này?

- Thưa Bác, nhân ngày sinh của Bác, chúng cháu thịt... con bê... còi để mừng sinh nhật Bác ạ!
Tôi áp úng trả lời.

- Sinh nhật Bác thì phải tích cực làm việc chứ, sao lại đi giết bê con. Bác mới ký ban hành *Điều lệ hợp tác xã* nông nghiệp cách đây không lâu. Các chú vi phạm *Điều lệ hợp tác xã* nông nghiệp mất rồi.

Tôi áp úng xin lỗi Bác và hứa lần sau không bao giờ giết thịt bê con nữa. Bác dặn: "Các chú biết lỗi thì lần sau phải nhớ sửa. Đã chót giết thịt rồi thì chia đều cho anh chị em cán bộ công nhân viên trong đơn vị ăn, không được mang đến nhà Bác và các đồng chí Bộ Chính trị".

Chúng tôi được bài học nhớ đời.

Trích từ sách: *Chuyện kể về Bác Hồ*,
Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2009.

CÁC CHÁU PHẢI HỌC TẬP KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP

Cánh cửa bên thân máy bay được mở ra. Bác tươi cười vẫy tay chào mọi người. Bác vẫn hồng hào, khỏe mạnh. Bác mặc bộ quần áo màu gụ, khoác chiếc áo đại cán đã bạc trắng, cổ quàng khăn len, cùng đi với Bác có Thượng tướng Chu Văn Tấn; đồng chí Hà Huy Giáp, Thứ trưởng Bộ Giáo dục. Khi Bác bước xuống khỏi cầu thang máy, cán bộ, đồng bào, học sinh đều chạy ùa đến vây quanh Bác.

- Bác Hồ muôn năm ! Bác Hồ muôn năm!

Tiếng hô vang dậy cả núi rừng.

... Bác tươi cười nhìn mọi người hết sức trìu mến.

Bác nói:

- Thay mặt Trung ương Đảng, Chính phủ hôm nay Bác về đây thăm đồng bào và các cháu.

Rồi Bác hỏi các em học sinh:

- Cháu nào học giỏi nhất ở đây?

Tất cả mọi người đều im lặng... đồng chí Hiệu trưởng Trường Thanh niên vừa học vừa làm

huyện Phú Lương chỉ vào em Thanh Thủy, người dân tộc Sán Diu, trả lời:

- Thưa Bác, em Thủy học khá ạ.

- Cháu gái học khá như vậy là tốt.

Đồng chí Hiệu trưởng Trường Thanh niên đã báo cáo với Bác thành tích khắc phục khó khăn học tập và lao động của thầy trò ở đây. Nghe xong Bác đi thăm nơi ăn, chỗ ở của trường. Sau đó Bác vẫy tay mời tất cả cán bộ, đồng bào và các em học sinh đến quây quần bên Bác trò chuyện. Bác nói:

- Ngoài việc học tập văn hóa để nâng cao kiến thức, các cháu phải học thêm quản lý kinh tế, học tập kỹ thuật nông nghiệp để nay mai về địa phương góp phần xây dựng hợp tác xã ngày một vững mạnh, làm cho nông thôn ngày một đổi mới.

Bác cũng ân cần hỏi thăm sức khỏe, tinh thần sản xuất, đời sống của đồng bào các dân tộc xã Phú Lý.

Bác căn dặn mọi người:

- Cán bộ xã viên phải nêu cao tinh thần làm chủ tập thể, đoàn kết giúp đỡ nhau như anh em một nhà. Ra sức khắc phục khó khăn, xây dựng củng cố hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất, làm cho đời sống của mình ngày một no ấm...

Trích từ sách: *Kỷ niệm về Bác*,
Nxb. Thông Tấn, Hà Nội, 2007, tr.34-36.

BÁC CŨNG LÀ MỘT NÔNG DÂN

Bác sinh ra và lớn lên trong gia đình nhà Nho nhưng là nhà Nho có nguồn gốc nông dân. Thời gian dài từ tám bé đến tuổi học trò Bác sống ở quê giữa những người nghèo khổ, một nắng hai sương ngoài đồng, nên Người thấm thía nỗi khổ, nỗi vất vả của người nông dân. Những việc của nghề nông đối với Bác cũng không có gì xa lạ. Thời kỳ hoạt động cách mạng ở nước ngoài khi Người được bầu vào Ban Chấp hành Quốc tế Nông dân, có người thắc mắc hoài nghi vì Bác khai trong lý lịch là xuất thân nhà Nho, trí thức, nghề nghiệp chính là thủy thủ, họ e rằng Bác sẽ không có điều kiện để am hiểu các vấn đề về nông dân. Sau khi bế mạc Đại hội Nông dân, các đại biểu đi thăm nông trang, thấy nông dân lao động, Bác xắn quần xuống giúp nông dân đang làm ruộng, việc nhà nông đối với Bác không có gì khó khăn. Trong khi các đại biểu, nhiều người đang lúng túng, thì Bác làm nhanh nhẹn như một nông dân thực thụ, trước con mắt

thán phục của mọi người. Có ai biết một thời Bác ra đồng cùng người dân quê làng Sen làm lụng, hay những lúc đi trồng nho cùng những nông dân nghèo khổ ở Bruklin - nước Mỹ. Trên mặt trận báo chí công luận, Bác là người viết nhiều về nông dân, tố cáo, vạch mặt sự bóc lột sức lao động người nông dân của địa chủ, cường hào phong kiến, đẩy nông dân vào con đường bần cùng bằng sưu cao, thuế nặng. Người đã để lại một di sản có một không hai trong lịch sử loài người: chân dung một lãnh tụ bên người nông dân...

Ngay sau khi giành được chính quyền, tuy bận trăm công nghìn việc, Bác vẫn dành nhiều thời gian, không chỉ nhắc nhở các địa phương đắp đê chống lụt, mà còn trực tiếp xuống tận các xã để đôn đốc, kiểm tra công việc. Biết tin đê sông Hồng ở khu vực Hưng Yên, Thái Bình bị vỡ, Bác đích thân xuống kiểm tra việc khắc phục hậu quả để có biện pháp kịp thời cùng chính quyền địa phương vận động, giúp đỡ nhân dân vượt qua khó khăn. Bác hỏi cận kề số người bị nạn, trước hết phải lo cái ăn để họ khỏi đói bữa, sau đó đến nơi ở và ổn định sinh hoạt cho mọi người, tập trung nhân tài, vật lực để đắp lại chỗ đê vỡ. Bác hứa khi nào đắp xong Bác sẽ xuống thăm. Thế rồi giữ đúng lời hứa, bốn tháng sau,

Bác xuống cát bằng khánh thành chỗ đê vỡ vừa mới đắp. Bác đi kiểm tra một lượt, nhìn chỗ giáp ranh đê mới đê cũ, Người nhắc nhở tăng cường gia cố mới an toàn. Bác vừa đi vừa nhún thử độ lún, khen đắp nhanh nhưng chưa lèn chặt, cần tăng cường thêm lực lượng để đầm thật kỹ mới bảo đảm lâu dài.

Thay mặt "Ban đời sống mới" nhà văn Nguyễn Huy Thông đến báo cáo với Bác là hoạt động của Ban dựa trên ba nguyên tắc: dân tộc, dân chủ và khoa học. Nghe xong, Bác liền nói: "Trong đồng bào ta chưa mấy người hiểu những từ chú nói mà hiện nay họ cần là cần cái này", vừa nói Bác chỉ tay vào bụng, "phải có cái ăn đã, nếu không có ăn không làm được gì. Hoạt động của "Ban đời sống mới" cũng phải tập trung vào cái đó đã, vận động bà con "lá lành đùm lá rách", "tăng gia sản xuất, cứu đói".

Hậu quả nạn đói năm 1945 như một bóng ma ghê rợn phủ lên cuộc sống đói khổ của nông dân, càng làm không khí ảm đạm, khó khăn thêm. Trên cương vị Chủ tịch nước, Bác đi xuống các địa phương như Ninh Bình, Thái Bình... để đôn đốc việc cứu đói, tổ chức tăng gia sản xuất, đắp đê phòng chống thiên tai... một lần trong cuộc họp, bàn về chống đói, Bác nói: "Các chú biết không, người xưa nói: Dân dĩ thực vi thiên". Có

đồng chí tưởng Bác nói nhảm bèn chữa lại: Thưa Bác "Dân thực vi thiên chứ ạ". Bác cười và giải thích: ""Dân lấy cái ăn làm trời", Đảng, Chính phủ phải lo cái ăn cho dân, không được để dân đói". Đó là Bác lấy lời của Lục Sinh nói với Hán Cao Tổ: "Nhà vua lấy dân làm trời, dân lấy cái ăn làm trời". Bác dạy thật chí lý. Năm 1955, nghe tin lũ lụt lớn ở Kiến An gây thiệt hại lớn về người và của cho nhân dân, Bác cho gọi đồng chí có trách nhiệm lên hỏi cụ thể. Bác hỏi: Xã Hòa Nghĩa có mấy người chết, nhà cửa bị đổ bao nhiêu. Khi nghe báo cáo cụ thể Bác rất lo lắng và rơm rớm nước mắt, nhất là biết có nhiều gia đình chết người và trôi nhà cửa. Bác căn dặn phải có phương án tử mĩ khắc phục hậu quả. Người chỉ thị Tỉnh ủy phải trực tiếp chỉ đạo và dặn đi dặn lại: "Trước hết phải lo để không một người bị đói". Cứ đến mùa nước lũ, hay kỳ hạn hán, Bác thường trực tiếp xuống địa phương tham gia "chống trời" cùng nhân dân...

Mọi người dân chúng ta ai cũng được xem hình ảnh Bác đang đập nước trên guồng chống úng, ghi nhận trong ta hình ảnh Bác hòa mình với nổi vất vả một nắng hai sương của nông dân. Khắc sâu trong tâm ta tâm niệm Chủ tịch nước cũng là nông dân, một người lao động trong triệu người không có gì khác biệt. Đó là hình ảnh được ghi lại

vào năm 1960 khi Bác về chống úng tại xã Hiệp
Lực, vừa đập guồng nước, Bác vừa nhắc nên lắp ổ
bi vào trục để người đập đỡ vất vả, mà năng suất
cao hơn...

Trích từ sách: *Hồ Chí Minh - Chân dung đời thường*,

Nxb. Lao động, Hà Nội, 2005.

NGÀY TẾT TRỒNG CÂY CỦA BÁC HỒ

Đã lại đến Tết. Sau một năm cần cù lao động, nhân dân ta đón chào cái Tết thứ hai sau ngày tháng Mỹ với một niềm vui phơi phới. Trong những ngày xuân tươi đẹp này, đi từ vùng lúa lên vùng trung du, nhìn những đồi cây xanh tốt, lòng tôi lại bồi hồi xúc động nhớ đến Bác, đến cái Tết trồng cây thứ mười mà Hà Tây được vinh dự đón Bác về thăm.

Những năm trước, vào dịp xuân, Bác đã về Hà Tây thăm hỏi đồng bào. Những câu chuyện về Bác đến thăm hợp tác xã Văn Phú ngày mồng một Tết năm 1966 và thăm hợp tác xã Tảo Dương ngày mồng hai Tết 1967 đang làm nức lòng cán bộ và nhân dân trong tỉnh. Thật vinh dự và cảm động là năm sau nữa, đúng vào dịp Tết 1969 Bác lại về thăm đồng bào và cán bộ huyện Ba Vì và trồng cây trên đồi Vật Lại, mở đầu Tết trồng cây lần thứ mười.

Ngày Tết cổ truyền đến với nhân dân đã rất thiêng liêng. Nhưng ngày Tết có Bác về thăm lại càng vui sướng. Đây là cảm xúc của tôi trên đường đi lên Ba Vì đón Bác.

Khoảng 8 giờ rưỡi thì xe Bác tới. Cùng đi với Bác có đồng chí Nguyễn Lương Bằng và đồng chí Phạm Kiệt.

Ngày đầu xuân, trông Bác thật đẹp, Bác mạnh khỏe tươi cười đi giữa hai hàng cây thẳng tắp ôm lấy con đường sỏi dẫn đến đồi. Tôi và mọi người ùa lại quanh Bác. Tôi ôm một bó hoa tươi tiến đến định mừng tuổi Bác. Nhưng tôi chưa kịp thưa với Bác câu gì, Bác đã cầm lấy bó hoa mà bảo:

- Hoa đẹp, thì đưa cho cháu bé.

Nói xong, Bác đưa bó hoa cho một cháu thiếu nhi cổ quàng khăn đỏ. Cháu bé sung sướng ôm chặt lấy bó hoa rồi cùng với Bác đi lên đồi cây.

Quả đồi Bác lên thăm có tên cũ là đồi Đồng Váng. Xưa kia, cả đồi chỉ có những bụi sim, mua mọc cằn cỗi. Lớp cỏ mọc trên mặt đồi cũng chỉ là một thứ cỏ vàng quạch ngắn cùn, trâu rất lười không ăn. Nhưng bây giờ, hơn bảy nghìn cây bạch đàn trồng được ba, bốn năm đang vươn lên xanh tốt. Nhớ lại năm 1964 khi Bác đi công tác qua tỉnh Sơn Tây, Người đã nghỉ chân trên đồi Chu Mật. Đồi Chu Mật cũng nằm trong hệ thống đồi trọc vùng này ở phía bên kia đường cái đi Trung Hà. Hôm ấy, Bác ngồi trên một sườn đồi trơ trụi và căn dặn đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Sơn Tây:

- Khí hậu ta tốt, đất đồi ta nhiều. Trồng cây có nhiều cái lợi, lợi trước mắt và lợi sau này. Các chú

phải lãnh đạo trồng cây cho tốt. Việc khó, nhưng phát động nhân dân thì sẽ làm được.

Lời dạy của Bác ngày ấy truyền nhanh đến từng thôn xóm. Cán bộ và nhân dân xã Vật Lại đứng trên đồi Đồng Vàng nhìn sang đồi Chu Mật như hứa với Bác cố gắng trồng cây phủ xanh đồi trọc và đặt tên đồi là: "Đồi đón Bác Hồ". Bây giờ thì được đón Bác Hồ thật rồi.

Để đón Bác, các đồng chí ở Huyện ủy Ba Vì đã chuẩn bị một số chiếu hoa để Bác và các đại biểu ngồi. Nhưng khi lên tới đỉnh đồi, Bác lại tìm một chỗ đất bằng phẳng rồi ngồi xuống. Tôi vội vàng mời Bác lên chỗ đón tiếp nhưng Bác bảo:

- Ngồi chỗ này đẹp hơn.

Các đồng chí ở huyện vội đem chiếu đến trải để Bác ngồi, nhưng Bác vẫn ngồi trên mặt cỏ rất thoải mái. Chúng tôi liền ngồi xúm xít quanh Bác dưới tán lá xanh non của mấy cây bạch đàn đang sức lớn.

Mở đầu câu chuyện, Bác giới thiệu đồng chí Nguyễn Lương Bằng, rồi Bác hỏi:

- Máy năm nay các cô, các chú ăn Tết có vui không?

Mấy đại biểu xã báo cáo với Bác:

- Thưa Bác, năm nay chúng cháu tổ chức ăn Tết tiết kiệm nhưng rất vui.

- Thế có gói được nhiều bánh chưng không?

Mọi người phấn khởi trả lời:

- Thưa Bác, có ạ.

Bác cười vui vẻ. Chúng tôi nhìn Bác, lòng tràn ngập sung sướng. Bác gần gũi và thân thiết như một người ông ngày Tết về quê thăm hỏi con cháu.

Tôi lần lượt giới thiệu với Bác các đại biểu có mặt trong buổi đón tiếp. Khi tôi giới thiệu đến các đại biểu, Bác liền hỏi ngay việc trồng cây. Cụ Thân, phụ lão 60 tuổi ở xã Thụy An, báo cáo với Bác một năm cụ trồng được 6.000 cây và vận động nhiều cụ khác trồng cây.

Tôi giới thiệu với Bác chị Chu Thị Hán, Chủ nhiệm hợp tác xã Hồng Thịnh, xã Phong Vân, người đã góp phần đưa hợp tác xã tiến lên, mấy năm liền giành mục tiêu 5 tấn.

Bác hỏi vui chị Hán:

- Hợp tác xã cháu có hay liên hoan, chè chén không?

Chị Hán thưa với Bác:

- Hợp tác xã cháu dạo này không dám ăn uống lãng phí. Có người cho cháu là keo kiệt. Nhưng cháu nói: "Cán bộ không nên tổ chức liên hoan, làm thiệt hại của công".

Bác cười bảo:

- Cháu làm thế là đúng, là biết giữ gìn của cải chung của hợp tác xã.

Rồi nhân đó, Bác nhắc nhở các cán bộ tỉnh, huyện chúng tôi:

- Bác có nghe báo cáo về cháu gái làm chủ nhiệm hợp tác xã rất tốt, cho nên cần phải mạnh

dạn đào tạo các cháu gái để đưa vào phụ trách các công tác ở địa phương.

Khi tôi giới thiệu với Bác chị Nguyễn Thị Na, chồng đi chiến đấu, vừa nuôi năm đứa con vừa làm Chủ nhiệm hợp tác xã Ái Mỗ, đã đưa hợp tác xã từ kém trở thành khá. Bác rất vui, Người hỏi chị Na về tình hình làm ăn của hợp tác xã. Chị Na thưa với Bác là lúc làm Chủ nhiệm, chị cũng gặp phải nhiều khó khăn. Nhưng được xã viên tin cậy và giúp đỡ, chị đã cùng xã viên xây dựng hợp tác xã vững mạnh, thu nhập xã viên ngày càng tăng lên.

Bác khen hợp tác xã tiến bộ khá.

Bác ngoảnh sang hỏi chuyện chị Đỗ Thị Soạn, Bí thư Đảng bộ xã Tòng Bạt:

- Đảng bộ cháu có bao nhiêu đồng chí?

Đồng chí Soạn báo cáo với Bác số đảng viên nam và nữ trong Đảng ủy. Nghe xong, Bác bảo đồng chí Soạn:

- Nữ là cái gì? Cháu phải gọi là gái chứ! Ta hay dùng chữ thành ra quen miệng mất rồi.

Trong số các đại biểu ngồi trò chuyện trên đôi cây hôm ấy với Bác, ngoài đại biểu phụ lão, phụ nữ ra, còn có năm cháu thiếu nhi là "cháu ngoan Bác Hồ" của huyện. Các cháu rất sung sướng được báo cáo thành tích học tập với Bác. Nghe cháu Kiều Thị Hà ở xã Tích Giang báo cáo trong học tập còn có chỗ yếu, bác dịu dàng bảo:

- Cháu phải cố gắng học, để đạt được nhiều điểm khá.

Cháu Hà năm ấy mới 10 tuổi. Mẹ mất sớm, bố đi công tác xa, một mình cháu phải vừa trông nom em nhỏ vừa đi học. Cháu chăn nuôi rất giỏi, có năm bán cho Nhà nước một tạ rưỡi thịt lợn. Cháu lại ngoan nết nên làng xóm rất yêu mến. Song việc học tập của cháu chưa thật xuất sắc.

Bác ngẫm nghĩ một lát, hỏi thêm:

- Hợp tác xã có giúp đỡ gì cháu không?

Sau khi biết bà con làng xóm đùm bọc, thương yêu chị em cháu Hà, Bác mới yên tâm.

Bác hỏi chuyện các đại biểu ở xã xong, đồng chí Mạnh Đệ lúc ấy là Bí thư Huyện ủy thay mặt cán bộ và đồng bào các dân tộc trong huyện chúc Tết Bác và báo cáo với Bác các thành tích của nhân dân trong huyện từ ngày hợp nhất. Báo cáo xong, anh Đệ thay mặt các đại biểu biểu Bác hai khóm sắn, mỗi khóm nặng 8 kg và một gói thuốc lá sợi Ba Vì là đặc sản ở địa phương. Bác cảm ơn các đại biểu.

Lúc ấy đã 10 giờ sáng, Bác và các đại biểu đi trồng cây, mở đầu Tết trồng cây lần thứ mười. Trước khi trồng cây, Bác căn dặn thêm chúng tôi:

- Trong công tác, các cô, các chú phải bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân. Làm việc gì cũng phải dân chủ.

Bác vui vẻ cầm xẻng to bản xúc đất. Một cụ phụ lão ở xã Vật Lại cùng xúc đất với Bác. Anh Bạch Thành Phong, Chủ tịch Tỉnh, anh Vũ Hải, Phó Bí thư Huyện ủy và tôi cũng trồng cây với Bác. Thấy anh Vũ Hải cứ làm hùng hục, cầm xẻng suýt va vào người bên cạnh, Bác bảo:

- Chú làm cẩn thận, khéo không lại đụng vào người khác bây giờ!

Mọi người cùng cười vui vẻ.

Các đồng chí phóng viên nhiếp ảnh, quay phim vội ghi lấy những hình ảnh đáng nhớ ấy.

Trong niềm vui hồ hởi của Bác, mọi người cùng xúm vào làm, chỉ một chốc đã xong, Bác đắp gốc cây rồi cầm thùng tưới nước. Tay Bác tưới dòng nước mát thấm xuống đất đồi đã bao năm khô cằn. Cây đa xanh mơn đã đứng thẳng trên đồi, đối diện với núi Tản Viên ở bên sườn phía Tây.

Trồng cây xong, Bác giới thiệu đồng chí Nguyễn Lương Bằng chúc Tết. Đồng chí Nguyễn Lương Bằng thay mặt Trung ương và Chính phủ chúc Tết nhân dân Hà Tây nói chung và nhân dân Ba Vì nói riêng. Đồng chí Bằng chúc Tết xong, Bác tặng cho mỗi đại biểu thiệp chúc Tết đựng trong phong bì màu đỏ hoa đào. Đồng chí Nguyễn Lương Bằng cảm ơn các đại biểu và mời mọi người về nghỉ.

Nhân dịp Tết, tôi và anh Bạch Thành Phong được ở lại ăn cơm với Bác. Trên đồi cây mùa xuân ấm nắng, mấy bác cháu cùng ngồi ăn. Bữa cơm

hôm ấy cũng đậm đà phong vị Tết, có bánh chưng, có dưa hành. Vừa ăn, Bác vừa hỏi thăm chúng tôi về cụ Đình Chương Dương, một lão đồng chí mà Bác quen biết từ lâu. Ăn xong Bác nằm nghỉ giữa bóng cây bạch đàn.

Kể từ mừng một Tết năm ấy, Bác về trồng cây, đến nay đã sáu năm qua. Cây đa Bác trồng đã lớn tỏa bóng mát xuống một khoảng đồi. Thực hiện lời dạy của Bác, nhân dân trong tỉnh đã ra sức trồng cây. Hàng chục triệu cây đã phủ xanh vùng đồi trọc từ Ba Vì đến Chương Mỹ, Mỹ Đức... Nhớ ơn Bác, mỗi mùa xuân đến nhân dân ta cùng nhau tổ chức Tết trồng cây để cho Tổ quốc xanh tươi, để thỏa lòng mong ước của Bác...

Nguyễn Xuân Trường

(Bí thư Tỉnh ủy Hà Tây cũ)

Trích sách: *Bác Hồ với nông nghiệp*,

Nxb. Nông thôn, Hà Nội, 1975.

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Lời nhà xuất bản</i>	5
<i>Lời giới thiệu</i>	7
- Không một tấc đất bỏ hoang	9
- Bác không đồng ý	12
- Bác Hồ về thăm Hải Hưng	14
- Cái sống còn nhất lại không rõ thì còn nói làm gì nữa	16
- Bài học về tăng gia sản xuất	20
- Bác hướng dẫn làm kinh tế thời kháng chiến	24
- Đối với nông dân, điều đầu tiên là phải chân thực	25
- Bác là người lao động	27
- Câu chuyện về ba chiếc kim đồng hồ	29
- Bác Hồ thăm đồng ruộng Kiều Mai	31
- Mọi người phải cố gắng tăng gia sản xuất	34
- Niềm vui được đón Bác Hồ	36
- Lớn lên theo lời Bác dạy	39
- Ngư dân không biết nghề biển	42
- Bác với làng gạo Tám	43
- Mỗi bước đi có Bác chỉ đường	45

- Bác dạy phải dân chủ, đoàn kết xây dựng hợp tác xã	50
- Quan tâm đến người lao động	60
- Những giờ phút được gặp Bác Hồ	61
- Bác vẫn luôn quan tâm đến người nông dân	65
- Người sống cần cây, người chết cũng cần cây	71
- Bác giải thích dễ hiểu việc trồng cây	73
- Không phải biểu mà các cụ có quyền hưởng	74
- Bác Hồ thăm gia đình cháu đó	75
- Bác về thăm Hội nghị chống hạn tỉnh Hà Nam	78
- Thế là Tỉnh ủy còn quan liêu	80
- Nhớ lời Bác dạy	83
- Nguyên tắc "tự nguyện" của quần chúng trong phong trào hợp tác hóa nông nghiệp	86
- Lời khuyên của một "lão nông"	92
- Đồng bào Thái Bình tăng gia thì khá nhưng tiết kiệm thì phải đánh dấu hỏi	94
- Bác thăm và nói chuyện với nhân dân đang làm việc tại sông Đĩnh Dù (Văn Lâm - Hưng Yên)	96
- Hợp tác xã là nhà, xã viên là chủ	99
- Bác Hồ với làng gốm Bát Tràng	102
- Kỷ niệm năm ấy	105
- Để xứng đáng với niềm vinh dự lớn	107
- Khoai nhiều củ nhưng củ nhỏ	109
- Bác Hồ trong lòng đồng bào Tây Bắc	110
- Bác Hồ về thăm Yên Châu	113
- Niềm vui của làng Đạo Thạch Bích	116
- Để Bác tự đi	119

- Nền hòn núi cao	121
- "Hỡi ai bưng bát cơm đầy"	125
- Cây cọ dầu của Bác	128
- Bà con mạnh dạn cấy giống lúa mới, đời sống nhất định sẽ được cải thiện hơn	129
- Học thuyết Mác - Lênin ở ngay ông lão nông dân nơi chú ở	132
- Tết ấy Bác về	133
- Tràng Đình đón Bác Hồ	135
- Đồng tâm là cùng một nhà	147
- Nhớ lần gặp Bác	154
- Cách giải thích cho người dân	158
- "Trăm năm trong cõi người ta, Chống úng thắng lợi mới là người ngoan"	159
- Bác Hồ với làng mới Nam Cường	162
- Ngày xuân đón Bác	168
- Bác về thăm hợp tác xã Phương Đông	180
- Bác dạy phải bảo vệ các giống lúa quý	184
- Bác với Điều lệ Hợp tác xã	186
- Các chú vi phạm Điều lệ hợp tác xã nông nghiệp	188
- Các cháu phải học tập kỹ thuật nông nghiệp	190
- Bác cũng là một nông dân	192
- Ngày Tết trồng cây của Bác Hồ	197

Chịu trách nhiệm xuất bản

TS. NGUYỄN DUY HÙNG

Chịu trách nhiệm nội dung

TS. HOÀNG PHONG HÀ

Biên tập nội dung:

BÙI HỒNG THÚY

ĐOÀN PHƯƠNG NHƯ

Trình bày bìa:

PHÙNG MINH TRANG

Chế bản vi tính:

ĐÀO BÍCH

Sửa bản in:

PHÒNG BIÊN TẬP KỸ THUẬT

Đọc sách mẫu:

PHƯƠNG NHƯ

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

12/86 Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội

ĐT: 080 49221, Fax: 080 49222

E-mail: suthat@nxbctqg.vn Website: www.nxbctqg.vn

TÌM ĐỌC

GS. Trần Văn Giàu

HỒ CHÍ MINH - VĨ ĐẠI MỘT CON NGƯỜI

TS. Trần Việt Hoàn

ĐẠO ĐỨC BÁC HỒ

Suprida Phanomjong

HỒ CHÍ MINH ÔNG TIỀN SỐNG MÃI